**I. YÊU CẦU CHUNG:**

1. Học sinh làm một bài văn ngắn (khoảng 400 từ - khoảng hai trang giấy thi) bàn về một tư tưởng đạo lí hoặc một hiện tượng đời sống.

2. Tuy điều kiện thời gian làm bài rất eo hẹp nhưng học sinh cũng cần phải đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận xã hội hoàn chỉnh. Cụ thể:

- Bài làm phải đầy đủ ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài.

- Giữa ba phần (mở bài, thân bài, kết bài) và giữa các luận điểm, các đoạn trong phần thân bài phải có sự liên kết chặt chẽ. Để làm được như vậy, cần phải:

+ Sử dụng những từ ngữ, những câu văn… để chuyển ý.

+ Câu chuyển ý thường ở đầu đoạn văn (Câu này thường có chức năng: liên kết với ý ở đoạn văn trước đó và mở ra ý mới trong đoạn văn).

+ Không thể trình bày phần thân bài chỉ với một đoạn văn!

- Phải bảo đảm tính cân đối giữa ba phần (mở bài, thân bài, kết bài) trong toàn bộ bài văn cũng như giữa các luận điểm ở phần thân bài, tránh trường hợp làm bài kiểu “đầu voi đuôi chuột” (phần “mở bài, thân bài” lại nói nhiều, thiếu phần “kết bài”).

- Phải biết vận dụng kết hợp các thao tác lập luận trong bài văn: giải thích, phân tích, chứng minh, so sánh, bác bỏ, bình luận…

- Để bài văn có sức thuyết phục, cần sử dụng một số phương thức biểu đạt như biểu cảm, tự sự, miêu tả, thuyết minh… hỗ trợ cho phương thức nghị luận chính.

II. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG, VẤN ĐỀ NGHỊ LUẬN

1. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí:

- Vấn đề nhận thức: lí tưởng, mục đích sống, nghề nghiệp, ước mơ…

- Vấn đề về đạo đức, tâm hồn, tính cách: lòng yêu nước, lòng nhân ái, vị tha, bao dung, độ lượng; tính trung thực, dũng cảm, chăm chỉ, cần cù, thái độ hòa nhã, khiêm tốn; thói ích kỉ, ba hoa, vụ lợi…

- Vấn đề về các quan hệ gia đình: tình mẫu tử, tình phụ tử, tình anh em…

- Vấn đề về các quan hệ xã hội: tình đồng bào, tình thầy trò, tình bạn…

- Vấn đề về cách ứng xử, đối nhân xử thế của con người trong cuộc sống.

2. Nghị luận về một hiện tượng đời sống:

- Đề tài nghị luận thường gần gũi với đời sống và sát hợp với trình độ nhận thức của học sinh: tai nạn giao thông, hiện tượng môi trường bị ô nhiễm, đại dịch AIDS, những tiêu cực trong thi cử, nạn bạo hành trong gia đình- trong học đường, phong trào thanh niên tiếp sức mùa thi, cuộc vận động giúp đỡ đồng bào hoạn nạn, những tấm gương người tốt việc tốt, hiện tượng lãng phí, lối sống thờ ơ vô cảm, hiện tượng chạy theo thời thượng, thói dối trá…

Nghị luận về một hiện tượng đời sống không chỉ có ý nghĩa xã hội, tác động đến đời sống xã hội mà còn có tác dụng giáo dục tư tưởng, đạo lí, cách sống đúng đắn, tích cực đối với học sinh, thanh niên.

III. ĐỊNH HƯỚNG DÀN Ý CHUNG:

1. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí:

a. Mở bài:

- Dẫn dắt vào vấn đề cần nghị luận

- Nêu vấn đề cần nghị luận ra ( trích dẫn)

- Phải làm gì về vấn đề đưa ra nghị luận (có tính chuyển ý)

b. Thân bài:

\* Bước 1: Giải thích tư tưởng, đạo lí cần bàn luận (…).

Tùy theo yêu cầu đề bài có thể có những cách giải thích khác nhau:

- Giải thích khái niệm, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề.

Giải thích nghĩa đen của từ ngữ, rồi suy luận ra nghĩa bóng, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề.

- Giải thích mệnh đề, hình ảnh trong câu nói, trên cơ sở đó xác định nội dung, ý nghĩa của vấn đề mà câu nói đề cập.

\* Lưu ý: Tránh sa vào cắt nghĩa từ ngữ ( theo nghĩa từ vựng).

\* Bước 2: Phân tích và chứng minh những mặt đúng của tư tưởng, đạo lí cần bàn luận (…)

Bản chất của thao tác này là giảng giải nghĩa lí của vấn đề được đặt ra để làm sáng tỏ tới cùng bản chất của vấn đề. Phần này thực chất là trả lời câu hỏi: Tại sao? (Vì sao?) Vấn đề được biểu hiện như thế nào? Có thể lấy những dẫn chứng nào làm sáng tỏ?

\* Bước 3: Bình luận, đánh giá (bàn bạc, mở rộng, đề xuất ý kiến…):

- Đánh giá vấn đề: Nêu ý nghĩa của vấn đề, mức độ đúng – sai, đóng góp – hạn chế của vấn đề.

- Phê phán, bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề đang bàn luận (…)

- Mở rộng vấn đề

\* Bước 4: Rút bài học nhận thức và hành động

- Từ sự đánh giá trên, rút ra bài học kinh nghiệm trong cuộc sống cũng như trong học tập, trong nhận thức cũng như trong tư tưởng, tình cảm, …( Thực chất trả lời câu hỏi: từ vấn đề bàn luận, hiểu ra điều gì? Nhận ra vấn đề gì có ý nghĩa đối với tâm hồn, lối sống bản thân?...)

- Bài học hành động - Đề xuất phương châm đúng đắn, phương hướng hành động cụ thể

( Thực chất trả lời câu hỏi: Phải làm gì? …)

c. Kết bài:

- Khẳng định chung về tư tưởng, đạo lí đã bàn luận ở thân bài (…)

- Lời nhắn gửi đến mọi người (…)

2. Nghị luận về một hiện tượng đời sống

a. Mở bài:

- Dẫn dắt vào đề (…) để giới thiệu chung về những vấn đề có tính bức xúc mà xã hội ngày nay cần quan tâm.

- Giới thiệu vấn đề nghị luận đặt ra ở đề bài: hiện tượng đời sống mà đề bài đề cập…

- ( Chuyển ý)

b. Thân bài:

\* Bước 1: Trình bày thực trạng – Mô tả hiện tượng đời sống được nêu ở đề bài (…). Có thể nêu thêm hiểu biết của bản thân về hiện tượng đời sống đó (…).

Lưu ý: Khi miêu tả thực trạng, cần đưa ra những thông tin cụ thể, tránh lối nói chung chung, mơ hồ mới tạo được sức thuyết phục.

- Tình hình, thực trạng trên thế giới (…)

- Tình hình, thực trạng trong nước (…)

- Tình hình, thực trạng ở địa phương (…)

\* Bước 2: Phân tích những nguyên nhân – tác hại của hiện tượng đời sống đã nêu ở trên.

- Ảnh hưởng, tác động - Hậu quả, tác hại của hiện tượng đời sống đó:

+ Ảnh hưởng, tác động - Hậu quả, tác hại đối với cộng đồng, xã hội (…)

+ Hậu quả, tác hại đối với cá nhân mỗi người (…)

- Nguyên nhân:

+ Nguyên nhân khách quan (…)

+ Nguyên nhân chủ quan (…)

\* Bước 3: Bình luận về hiện tượng ( tốt/ xấu, đúng /sai...)

- Khẳng định: ý nghĩa, bài học từ hiện tượng đời sống đã nghị luận.

- Phê phán, bác bỏ một số quan niệm và nhận thức sai lầm có liên quan đến hiện tượng bàn luận (…).

- Hiện tượng từ góc nhìn của thời hiện đại, từ hiện tượng nghĩ về những vấn đề có ý nghĩa thời đại

\* Bước 4: Đề xuất những giải pháp:

Lưu ý: Cần dựa vào nguyên nhân để tìm ra những giải pháp khắc phục.

- Những biện pháp tác động vào hiện tượng đời sống để ngăn chặn (nếu gây ra hậu quả xấu) hoặc phát triển (nếu tác động tốt):

+ Đối với bản thân…

+ Đối với địa phương, cơ quan chức năng:…

+ Đối với xã hội, đất nước: …

+ Đối với toàn cầu

c. Kết bài:

- Khẳng định chung về hiện tượng đời sống đã bàn (…)

- Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người (…)

3. Nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra từ tác phẩm văn học đã học:

Lưu ý:

- Nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra từ tác phẩm văn học là kiểu bài nghị luận xã hội, không phải là kiểu bài nghị luận văn học. Cần tránh tình trạng làm lạc đề sang nghị luận văn học.

- Vấn đề xã hội đặt ra từ tác phẩm văn học có thể là một tư tưởng, đạo lí hoặc một hiện tượng đời sống (thường là một tư tưởng, đạo lí)

DÀN Ý CHUNG

a. Mở bài:

- Dẫn dắt vào đề (…)

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề xã hội mà tác phẩm nêu ở đề bài đặt ra (…)

- Trích dẫn câu thơ, câu văn hoặc đoạn văn, đoạn thơ nếu đề bài có nêu ra (…)

b. Thân bài:

\* Phần Giải thích và rút ra vấn đề xã hội đã được đặt ra từ tác phẩm (…)

Lưu ý: Phần này chỉ giải thích, phân tích một cách khái quát và cuối cùng phải chốt lại thành một luận đề ngắn gọn.

\* Phần trọng tâm: Thực hiện trình tự các thao tác nghị luận tương tự như ở bài văn nghị luận về tư tưởng đạo lí hoặc nghị luận về hiện tượng đời sống như đã nêu ở trên (…)

Lưu ý: Khi từ “phần giải thích” chuyển sang “phần trọng tâm” cần phải có những câu văn “chuyển ý” thật ấn tượng và phù hợp để bài làm được logic, mạch lạc, chặt chẽ.

c. Kết bài

- Khẳng định chung về ý nghĩa xã hội mà tác phẩm văn học đã nêu ra (…)

- Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người (…)

SƠ ĐỒ HÓA DÀN Ý

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bố cục** | **Nội dung** | **Thao tác chủ yếu** |
| **Mở bài** | - Dẫn dắt vấn đề - Nêu vấn đề - Nêu thao tác nghị luận và phạm vi tư liêụ |  |
| **Thân bài** | - ***Ý 1*** : Giải thích  về tư tưởng đaọ lí được nêu trong luận đề (Trả lời câu hỏi : *Hiểu như thế nào ? Câu nói có ý nghĩa  như thế nào ?Ý kiến thể hiện quan niệm gì*?...) - ***Ý 2 :*** Bàn luận về các khía cạnh, các biểu hiện của tư tưởng đạo lí - dùng các d/c làm sáng tỏ từng khía cạnh, biểu hiện của vấn đề (- đặt câu hỏi : *Vấn đề được biểu hiện như thế nào ?Ở đâu ? Bao giờ ?Tại sao ? Có thể lấy dẫn chứng nào làm sáng tỏ ?..*.) - ***Ý 3***: Khẳng định mặt đúng, ý nghĩa tích cực của quan niệm, tư tưởng – Phê phán những biểu hiện lệch lạc trên quan điểm đúng của vấn đề.(*tại sao đúng, tại sao sai, đúng chỗ nào, sai chỗ nào ?Những biểu hiện lệch lạc, sai trái ? Nhìn vấn đề ở góc nhìn thời đại...*) - ***Ý 3*** : Rút ra bài học cho bản thân (ý nghĩa về mặt nhận thức,– *Hiểu ra điều gì ? Nhận ra vấn đề có ý nghĩa như thế nào đối với tâm hồn, lối sống của bản thân ?*Ý nghĩa về  phương hướng hành động – *Phải làm gì ?...)* | - Giải thích     - Phân tích - Chứng minh     - Bình luận |
| **Kết bài** | - Khẳng định ý kiến bản thân về vấn đề đó. - Ý nghiã vấn đề đối với con người, cuộc sống. |  |

 IV. THỰC HÀNH MỘT SỐ ĐỀ BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÍ

ĐỀ 1:

Trình bày suy nghĩ của mình về câu nói:

“Ở trên đời, mọi chuyện đều không có gì khó khăn nếu ước mơ của mình đủ lớn”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích câu nói:

- Ước mơ: là điều tốt đẹp ở phía trước mà con người tha thiết, khao khát, ước mong hướng tới, đạt được.

- Có người đã ví: “Ước mơ giống như ngọn hải đăng, chúng ta là những con thuyền giữa biển khơi bao la, ngọn hải đăng thắp sáng giúp cho con thuyền của chúng ta đi được tới bờ mà không bị mất phương hướng”. Sự ví von quả thật chí lí, giúp người ta hiểu rõ, hiểu đúng hơn về ước mơ của mình.

- Ước mơ đủ lớn: là ước mơ khởi đầu từ điều nhỏ bé, trải qua một quá trình nuôi dưỡng, phấn đấu, vượt những khó khăn trở ngại để trở thành hiện thực.

- Câu nói: đề cập đến ước mơ của mỗi con người trong cuộc sống. Bằng ý chí, nghị lực và niềm tin, ước mơ của mỗi người sẽ “đủ lớn”, trở thành hiện thực.

2. Phân tích, chứng minh :

Có phải “Ở trên đời, mọi chuyện đều không có gì khó khăn nếu ước mơ của mình đủ lớn”?

Ý 1: Ước mơ của mỗi người trong cuộc đời cũng thật phong phú.

- Có những ước mơ nhỏ bé, bình dị, có những ước mơ lớn lao, cao cả…

- Có ước mơ vụt đến rồi vụt đi; ước mơ luôn đồng hành cùng đời người; ước mơ là vô tận.

- Thật tẻ nhạt, vô nghĩa khi cuộc đời không có những ước mơ.

Ý 2: Ước mơ cũng như một cái cây- phải được ươm mầm rồi trưởng thành.

- Một cây sồi cổ thụ cũng phải bắt đầu từ một hạt giống được gieo và nảy mầm rồi dần lớn lên. Như vậy, ước mơ đủ lớn nghĩa là ước mơ bắt đầu từ những điều nhỏ bé và được nuôi dưỡng dần lên.

- Nhưng để ước mơ lớn lên, trưởng thành thì không dễ dàng mà có được. Nó phải trải qua bao bước thăng trầm, thậm chí phải nếm mùi cay đắng, thất bại. Nếu con người vượt qua được những thử thách, trở ngại, kiên trung với ước mơ, khát vọng, lí tưởng của mình thì sẽ đạt được điều mình mong muốn.

\* Dẫn chứng:

+ Ước mơ của chủ tịch Hồ Chí Minh là giải phóng dân tộc, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho dân mình. Trải qua bao gian khổ khó khăn và hi sinh, Người đã theo đuổi đến cùng điều mình mơ ước ước mơ đó đã trở thành hiện thực.

+ Nhiều nhà tư tưởng lớn, những nhà khoa học cho đến những người bình dân, thậm chí những thân thể khuyết tật… vẫn vươn tới, đạp bằng mọi khó khăn, cản trở trong cuộc sống để đạt được mơ ước của mình

Ý 3: Nhưng cũng có những ước mơ thật nhỏ bé, bình dị thôi mà cũng không dễ đạt được:

- Những em bé bị mù, những em bé tật nguyền do chất độc da cam, những em bé mắc bệnh hiểm nghèo… vẫn hằng ấp ủ những mơ ước, hi vọng.

- Nhưng cái chính là họ không bao giờ để cho ước mơ của mình lụi tàn hoặc mất đi.

Ý 4: Ước mơ không đến với những con người sống không lí tưởng, thiếu ý chí, nghị lực, lười biếng, ăn bám…

3. Đánh giá – mở rộng:

- Lời bài hát “Ước mơ” cũng là lời nhắc nhở chúng ta: “Mỗi người một ước mơ, nhỏ bé mà lớn lao trong cuộc đời, ước mơ có thể thành, có thể không…”. Thật đúng vậy, mỗi một con người tồn tại trên cõi đời này phải có riêng cho mình ước mơ, hi vọng, lí tưởng, mục đích sống của đời mình.

- Phê phán: Ước mơ có thể thành, có thể không như ta phải biết giữ lòng tin với những ước mơ của mình . Nếu sợ ước mơ bị thất bại mà không dám ước mơ, hay không đủ ý chí, nghị lực mà nuôi dưỡng ước mơ “đủ lớn” thì thật đáng tiếc, đáng phê phán. Cuộc đời sẽ chẳng đạt được điều gì mình mong muốn và sống như thế thật tẻ nhạt, vô nghĩa.

4. Bài học:

\* Nhận thức: Nếu cuộc đời là chiếc thuyền thì ước mơ là ngọn hải đăng. Thuyền dẫu gặp nhiều phong ba, ngọn hải đăng sẽ là niềm tin, ánh sáng chỉ phương hướng cho thuyền. Mất ngọn hải đăng, con thuyền biết đi đâu về đâu? Vì thế, hai chữ “ước mơ” thật đẹp, thật lớn lao.

\* Hành động:

- Mỗi người chúng ta hãy nuôi dưỡng cho mình một ước mơ, hi vọng. Nếu ai đó sống không có ước mơ, khát vọng thì cuộc đời tẻ nhạt, vô nghĩa biết nhường nào!

- Phải không ngừng học tập, rèn ý chí, trau dồi kĩ năng sống để biết ước mơ và biến ước mơ thành hiện thực.

.

ĐỀ 2

Trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến sau:

“Một người đã đánh mất niềm tin vào bản thân thì chắc chắn sẽ còn đánh mất thêm nhiều thứ quý giá khác nữa” (Sách Dám thành công)

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích câu nói:

- Niềm tin vào bản thân: Đó là niềm tin vào chính mình, tin vào năng lực, trí tuệ, phẩm chất, giá trị của mình trong cuộc sống. Đó còn là mình hiểu mình và tự đánh giá được vị trí, vai trò của mình trong các mối quan hệ của cuộc sống.

- . Khi đánh mất niềm tin là ta đánh mất tất cả. - đánh mất thêm nhiều thứ quý giá khác .

à Câu nói là lời nhắc nhở mỗi chúng ta hãy có niềm tin vào bản thân. Đó cũng là bản lĩnh, là phẩm chất, là năng lực của mỗi người, là nền tảng của niềm yêu sống và mọi thành công.

2. Phân tích, chứng minh:

(Vì sao đánh mất niềm tin vào bản thân là sẽ đánh mất nhiều thứ quý giá khác?)

Ý 1: Niềm tin vào bản thân là niềm tin cần thiết nhất trong mọi niềm tin.

- Niềm tin vào bản thân không chỉ đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp mà còn là nền tảng của mọi thành công.

- Để có được thành công, có cuộc sống tốt đẹp, con người phải biết dựa vào chính bản thân mình chứ không phải dựa vào ai khác, khách quan chỉ là điều kiện tác động, hỗ trợ chứ không phải là yếu tố quyết định thành công.

Ý 2: Đánh mất niềm tin hoặc không tin vào chính khả năng của mình thì con người sẽ không có ý chí, nghị lực để vươn lên

- “Thiếu tự tin là nguyên nhân của phần lớn thất bại” (Bovee). Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, đầy những dư vị đắng cay, ngọt ngào, hạnh phúc và bất hạnh, thành công và thất bại, và có những lúc sa ngã, yếu mềm… Nếu con người không có ý chí, nghị lực, niềm tin vào bản thân sẽ không đủ bản lĩnh để vượt qua, không khẳng định được mình, mất tự chủ, dần buông xuôi, rồi dẫn đến đánh mất chính mình.

- Khi đã đánh mất chính mình là đánh mất tất cả, trong đó có những thứ quý giá như: tình yêu, hạnh phúc, cơ hội… thậm chí cả sự sống của mình. Vì vậy, con người biết tin yêu vào cuộc sống, tin vào sức mạnh, khả năng của chính mình, biết đón nhận những thử thách để vượt qua, tất yếu sẽ đạt đến bến bờ của thành công và hạnh phúc.

Ý3: Niềm tin vào bản thân giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành:

- Trong cuộc sống, có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, bất hạnh. Nhưng càng khó khăn, bản lĩnh của họ càng vững vàng. Họ tin vào ý chí, nghị lực, khả năng của bản thân và họ đã vượt lên, chiến thắng tất cả.

3. Đánh giá – mở rộng:

- Ý kiến chứa đựng một triết lí nhân sinh sâu sắc, hướng con người biết nhận ra và có ý thức gìn giữ chân giá trị của cuộc sống

- Phê phán: Trong thực tế cuộc sống, có những người mới va vấp, thất bại lần đầu nhưng không làm chủ được mình, không tin vào mình có thể gượng dậy mà từ đó dẫn đến thất bại:

+ Một học sinh nhút nhát, e sợ, không tin vào năng lực bản thân mình khi đi thi sẽ dẫn đến làm bài không tốt. Cũng có những học sinh thi trượt, tỏ ra chán nản, không còn niềm tin vào bản thân, dễ bỏ cuộc nên sẽ khó có được thành công.

+ Một người khi làm việc, không tự tin vào mình, không có chính kiến của mình mà phải thực hiện theo ý kiến tham khảo của nhiều người khác thì dẫn đến tình trạng “đẽo cày giữa đường”, “lắm thầy thối ma”.

+ Có những người từ nhỏ được sống trong nhung lụa, mọi việc đều có người giúp việc hoặc bố mẹ lo , khi gặp khó khăn họ có thể làm chủ được bản thân, tự mình độc lập để vượt qua?

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Tự tin, khiêm tốn, cẩn trọng là những đức tính đáng quý của con người. Nó dẫn con người ta đến bến bờ thành công và được mọi người quý trọng.

- Tuy nhiên, đừng quá tự tin vào bản thân mình mà dẫn đến chủ quan, đừng quá tự tin mà bước sang ranh giới của tự kiêu, tự phụ sẽ thất bại.

\* Hành động:

- Học sinh, sinh viên, những người trẻ tuổi phải luôn tự đặt câu hỏi cho mình: phải làm gì để xây dựng niềm tin trong cuộc sống?

- Phải cố gắng học tập và rèn luyện tư cách đạo đức tốt. Việc học phải đi đôi với hành, dám nghĩ, dám làm, tự tin, yêu đời, yêu cuộc sống. Phải biết tránh xa các tệ nạn xã hội, phải luôn làm chủ bản thân.

ĐỀ 3

Trong vở kịch “Hồn Trương Ba, da hàng thịt”, tác giả Lưu Quang Vũ đã để nhân vật Trương Ba bày tỏ quan niệm sống của mình là: “Không thể bên ngoài một đằng, bên trong một nẻo được”.

Anh / chị suy nghĩ như thế nào về quan niệm trên?

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Bên trong: Là thế giới nội tâm của con người (gồm nhận thức, tư tưởng, khát vọng). Đây là phần làm nên ý thức, chất người cao quý trong con người. Nếu thế giới bên trong đạt được sự toàn vẹn, hoàn thiện, con người sẽ có được những phẩm chất tốt đẹp, quý giá, sống một đời sống tinh thần phong phú, sâu sắc. Đây là phần mà người ta không nhìn thấy được chủ có thể cảm nhận qua tiếp xúc, tìm hiểu và gắn bó.

- Bên ngoài: là cái có thể quan sát, nhận biết bằng thị giác (gồm hình thức, hành vi, lời nói, việc làm).

- Quan hệ giữa bên ngoài và bên trong: Thường là quan hệ thống nhất – cái bên ngoài là biểu hiện cụ thể của cái bên trong và ngược lại, cái bên ngoài cũng được cái bên trong quy định, chi phối.

- Bên ngoài một đằng, bên trong một nẻo: Không có sự hài hòa, thống nhất của bên ngoài và bên trong, tức là lời nói, việc làm không thống nhất với suy nghĩ, tình cảm, nhận thức. Sự không thống nhất này khiến con người rơi vào tình trạng sống giả tạo, trở nên lệch lạc, mất thăng bằng. Dù ở trường hợp nào cũng đều là bi kịch.

è Ý nghĩa câu nói của Trương Ba: Thể hiện một quan niệm sống đúng đắn: Cần phấn đấu để đạt sự hài hòa, cân bằng giữa nhận thức, hành vi, giữa cái bên trong với cái bên ngoài. Mỗi người hãy sống là mình, luôn làm chủ bản thân cả về thể xác lẫn tìn thần. Đó là cách sống để con người đạt được sự thanh thản.

2. Phân tích, chứng minh :

Ý 1: Thực tế cuộc sống của Trương Ba:

- Cái Bên trong: Gắn liền với phần hồn Trương Ba- một người làm vườn chăm chỉ, cần cù, tinh tế đã nâng niu chăm sóc vườn cây, một con người mẫu mực, sống đạo đức và giàu tình nghĩa với vợ con, với cháu nội, với láng giềng xung quanh. Đó là những phẩm chất quý giá khiến Trương Ba được mọi người nể trọng, quý mến.

- Cái Bên ngoài: Gắn liền với xác hàng thịt – một con người thô bạo, tham lam, coi trọng sự hưởng thụ vật chất.

- Vì một sự nhầm lẫn nên cả hai con người này đã bị đẩy vào một tình huống éo le: hồn Trương Ba phải sống nhờ trong xác anh hàng thịt. Vấn đề là ở chỗ: hồn Trương Ba vẫn có những nhu cầu về tinh thần song lại không thể điều khiển xác anh hàng thịt- tuy chỉ là xác thịt âm u đui mù song vẫn có tiếng nói riêng, vẫn đòi hỏi được thỏa mãn nhu cầu về vật chất. Cả nhu cầu về vật chất và nhu cầu về tinh thần đều tự nhiên, chính đáng song trong trường hợp này lại trở nên mâu thuẫn, không thể tồn tại.

- Kết quả: Trong sự xung đột, nhu cầu thể xác lại có phần thắng thế và cái thể xác phàm tục kia lại có thể lên tiếng nhạo báng nhu cầu cao quý của linh hồn. Đây là một điều phi lí và đau lòng bởi phần xác đã xúc phạm, đã làm tổn thương đến phần hồn.

Ý 2: Trong cuộc sống con người hiện nay:

- Ở một số người có sự hòa hợp giữa bên trong và bên ngoài. Đó là khi cái bên trong – đời sống tinh thần – thật sự mạnh mẽ để tạo thành một bản lĩnh sống, bản lĩnh văn hóa để có thể chi phối, điều khiển lời nói, việc làm để cái bên ngoài thật sự là sự biểu hiện của cái bên trong. Khi ấy, con người được sống là mình, con người khẳng định được cái tôi của bản thân, đồng thời cũng tạo cho mình một khả năng để chinh phục, thu hút người khác, tức là không chỉ sống tốt mà còn được mọi người yêu mến.

- Có một bộ phận không nhỏ những người không tạo được sự hài hòa giữa bên ngoài và bên trong:

+ Bên trong tốt đẹp, có nhân tính, có lương tâm, có khả năng nhận thức, hiểu biết nhưng không thắng được hoàn cảnh, bị hoàn cảnh xô đẩy đến chỗ có những hành vi trái với lương tâm, trái với chuẩn mực đạo đức. Đó là trường hợp con người phải sống kệch lạc, mất thăng bằng.

+ Bên trong kém cỏi, tầm thường song ở vào vị trí buộc mình phải tỏ ra có đạo đức, có hiểu biết, có tình cảm cao thượng. Đó là trường hợp con người phải sống giả tạo.

3. Đánhgiá-mởrộng:

- Vấn đề được Lưu Quang Vũ nêu ra có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc, hướng con người vươn tới một lối sống nhân văn.

- Cuộc sống đầy những khó khăn, phức tạp, đầy những cám dỗ, có khi người ta mắc phải những sai lầm, vấp ngã. Hãy dũng cảm đối diện với sự thật để vươn lên.

- Sự sống chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người được sống tự nhiên, có sự hài hòa thể xác và tâm hồn. Con người phải biết đấu tranh với bản thân, chống lại sự dung tục để hoàn thiện nhân cách và vươn tới những giá trị tinh thần cao quý.

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Mỗi người cần trang bị cho mình nhận thức, hiểu biết để có thể phân biệt đúng – sai, rèn luyện bản lĩnh để có thể tự kiểm soát mọi hành vi, để không chạy theo dục vọng tầm thường, không sa đà vào lối sống buông tuồng, dung tục. Bên cạnh đó, cần quan tâm đến bản thân mình, quan tâm đến những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng dù là bình thường nhất để được sống một cách thoải mái, tự nhiên.

\* Hành động

- Cố gắng tìm sự hài hòa giữa nhu cầu về tinh thần và nhu cầu về vật chất để tạo nên một cuộc sống cân bằng và nghiêm túc với bản thân mình, tạo cho mình quyền được hạnh phúc.

- Hãy trung thực, thẳng thắn với bản thân, không “nói một đằng làm một nẻo”, giả dối với mọi người và chính mình.

- Hãy luôn cảnh giác với “kẻ thù của chính mình”, vượt qua nó để chiến thắng hoàn cảnh, sống đúng là mình.

Đề 4

“Giữa một vùng đất khô cằn sỏi đá, cây hoa dại vẫn mọc lên và nở ra những chùm hoa thật rực rỡ.”

Trình bày suy nghĩ của anh chị về hiện tượng trên.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích :

- Hình ảnh “vùng sỏi đá khô cằn”: gợi liên tưởng, suy nghĩ về môi trường sống khắc nghiệt, đầy gian khó. Nói cách khác, đó là nơi sự sống khó sinh sôi, phát triển.

- Hình ảnh “cây hoa dại”: Loại cây yếu ớt, nhỏ bé, cũng là loại cây bình thường, vô danh, ít người chú ý.

- Hình ảnh “cây hoa dại vẫn mọc lên và nở hoa”: Cây hoa dại sống giữa tự nhiên lặng lẽ mà kiên cường. Nó thích nghi với hoàn cảnh, vượt lên điều kiện khắc nghiệt để sống và nở hoa. Những bông hoa là thành quả đẹp đẽ, kết tinh từ sự chắt chiu, thể hiện sức sống mãnh liệt.

à Câu nói mượn hiện tượng thiên nhiên mà gợi ra suy nghĩ về thái độ sống của con người. Cho dù hoàn cảnh khắc nghiệt đến đâu, sự sống vẫn hiện hữu, cái đẹp vẫn tồn tại. Con người phải có ý chí, nghị lực vươn lên trong cuộc sống.

2. Phân tích - chứng minh :

Ý 1: Hiện tượng tự nhiên: “Giữa một vùng đất khô cằn sỏi đá, cây hoa dại vẫn mọc lên và nở ra những chùm hoa thật rực rỡ.”

- Hiện tượng trên, ta có thể tìm thấy ở nhiều nơi trong thế giới tự nhiên quanh mình. Cây cối, cỏ hoa xung quanh ta luôn ẩn chứa một sức sống mạnh mẽ, bền bĩ. Chúng sẵn sàng thích nghi với mọi điều kiện sống khắc nghiệt:

+ Nơi sa mạc nóng bỏng, cây xương rồng vẫn mọc lên, vẫn nở hoa, những bông hoa nép mình dưới xù xì gai nhọn.

+ Ở cánh đồng băng Nam Cực, các nhà khoa học sững sờ khi phát hiện dưới lớp băng dày vẫn có những đám địa y.

Ý 2 : Những thử thách, những khó khăn của thực tế đời sống luôn đặt ra đối với mỗi con người

- Cuộc sống không bao giờ bằng phẳng, luôn chứa đựng những bất ngờ, biến cố ngoài ý muốn. Vì vậy, quan trọng là cách nhìn, thái độ sống của con người trước thực tế đó. Ta không nên đầu hàng hoàn cảnh, không buông xuôi phó thác cho số phận. Trong hoàn cảnh “khắc nghiệt”, vẫn có những con người đích thực vẫn vươn lên.

-Ý 3: Nghị lực và sức sống của con người mang đến những điều kì diệu cho cuộc sống

- Chính trong thách thức của hiện thực cuộc sống, nghị lực và sức sống của con người càng được bộc lộ rõ hơn bao giờ hết. Những đóng góp, cống hiến hay những thành tựu, kết quả đạt được trong điều kiện đó rất cần được tôn vinh như những tấm gương sáng cho mọi người học tập:

\* Dẫn chứng:

+ Nhà văn Nga vĩ đại M. Gor - ki đã có một cuộc đời sớm chịu nhiều cay đắng, gay go, đã không ngừng tự học, tự đọc để vươn lên khẳng định tài năng và đi đến thành công.

+ “Hiệp sĩ công nghệ thông tin” Nguyễn Công Hoàng phải sống trong hoàn cảnh nghiệt ngã: không thể tự mình di chuyển, khả năng ngôn ngữ hạn chế. Vậy mà người thanh niên đó đã sống bằng nghị lực, quyết tâm học tập và nghiên cứu phần mềm tin học. Cuối cùng anh đã thành công.

- Còn có rất nhiều tấm gương khác nữa, họ chấp nhận đương đầu với hoàn cảnh khắc nghiệt để sống và vươn lên, thể hiện những ước mơ cao đẹp.

3. Đánh giá – mở rộng:

- Câu nói miêu tả một hiện tượng thiên nhiên mà hàm chứa nhiều ý nghĩa sâu sắc, gợi ra nhiều suy tưởng đẹp. Đó là biểu tượng của nghị lực và ý chí vươn lên của con người trong những hoàn cảnh khó khăn, khốc liệt. Đây là một bài học quý báu, bổ ích về thái độ sống của con người xuất phát từ hiện tượng tự nhiên.

- Phê phán những kẻ sống trong môi trường, điều kiện sống thuận lợi, có người biết tận dụng nó để phát triển tối đa năng lực của mình, đóng góp cho cuộc sống. Song cũng có những người ỷ lại mà không nỗ lực cố gắng, chỉ biết hưởng thụ, dẫn đến lãng phí thời gian, tiền bạc, tâm huyết, tình cảm của người thân. Sự lãng phí ấy là vô cùng đáng trách.

- Không gặp được những thuận lợi trong cuộc sống, có người đã sống chán nản, buông xuôi và dẫn tới thất bại. Trường hợp này có thể cảm thông song không nên đồng tình vì tuy hoàn cảnh có vai trò quan trọng song những nỗ lực cố gắng của con người càng quan trọng hơn.

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Con người thật bất hạnh khi gặp phải hoàn cảnh trớ trêu trong cuộc sống, nhưng sẽ bất hạnh hơn nếu như chúng ta thôi không cố gắng.

- Cũng như cây hoa dại kia rễ của nó đã đâm sâu dưới đất sỏi đá khô cằn nhằm tìm nguồn nước dẫu ít ỏi để tiếp tục tồn tại mà nở những chùm hoa đẹp.

\* Hành động:

- Để có thể vượt lên khó khăn mà có những đóng góp, cống hiến trong cuộc sống, con người cần có nghị lực, ý chí, năng lực. Song cũng rất cần sự động viên, khích lệ, tình yêu và niềm tin của những người thân và cả cộng đồng.

- Cộng đồng nên có cách nhìn nhận, đánh giá đúng đắn về những đóng góp của những người ở hoàn cảnh đặc biệt, đồng thời nên có những chính sách hỗ trợ, giúp đỡ để họ nhanh chóng vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.

Đề 5

Suy nghĩ của bạn về lời dạy của Đức Phật: “Giọt nước chỉ hòa vào biển cả mới không cạn mà thôi”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Giọt nước: chỉ những gì nhỏ bé, đơn lẻ, những con người riêng lẻ.

- Biển cả: dạng vật chất tồn tại với mức độ lớn; chỉ sự mênh mông, cộng đồng xã hội.

- Không cạn: Nói lên sức mạnh vô song khi ở trong mối liên kết với cộng đồng.

=> Câu nói của Đức Phật: hàm chỉ mối quan hệ giữa cá nhân với tập thể, giữa một con người với muôn triệu con người. Cũng mang ý nghĩa đó, tục ngữ Việt Nam có câu:

Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao

2 . Phân tích - chứng minh :

Ý 1: “Giọt nước chỉ hòa vào biển cả mới không cạn mà thôi”

- Giọt nước: nhỏ bé, đại dương: bao la bát ngát. Giọt nước dễ tan biến, đại dương: tồn tại mãi mãi. Chỉ khi nào hòa vào các dòng nước, làm nên sông suối, biển cả mênh mông, chúng mới có thể hiện hữu.

- Trong quan hệ xã hội, giữa cá nhân và tập thể có mối quan hệ hai chiều, tác động qua lại. Không có cá nhân thì không có tập thể, tập thể chỉ tồn tại khi các cá nhân có quan hệ gắn kết. Cá nhân gắn bó với tập thể thì sức mạnh được nhân lên và tồn tại vững bền.

- Một trường học được tạo nên bởi nhiều thầy cô và học sinh. Khu dân cư được hình thành từ nhiều hộ gia đình, gia đình là tế bào của xã hội. Chỉ mỗi phần tử cá nhân không thể làm nên một gia đình.

Ý 2: Cá nhân rất cần đến tập thể

- Cá nhân chỉ là cá thể nhỏ bé với nhiều giới hạn, nếu sống biệt lập thì không thể tồn tại lâu được. Cá nhân không thể nào sống tách rời tập thể.

° Trong gia đình, con cái cần đến cha mẹ ông bà, anh chị em cần sự giúp đỡ nhau. Ra ngoài xã hội, cá nhân cần sự giúp đỡ, quan tâm của bạn bè và những người khác. Người nông dân muốn duy trì sản xuất cần đến những kĩ sư khoa học, những nhà doanh nghiệp.

° Do hoàn cảnh xô đẩy, Rô-bin-xơn, vợ chồng Mai An Tiêm phải sống một mình giữa hoang đảo, nhưng họ luôn khao khát trở về đất liền, về xã hội. Họ đã thực hiện được điều đó và họ đã tồn tại.

- Tập thể mang đến cho cá nhân cho con người những niềm vui, sự chia sẻ. Con người khi gặp thử thách, gian truân thì được sự giúp đỡ; lúc cô đơn, sầu muộn sẽ được an ủi, động viên.

° Những Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh là nơi tập hợp những thành viên. Đó còn là những tổ chức tương trợ nhau, cùng nhau vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

° Các tổ hòa giải ở các khu phố đã cứu biết bao gia đình khỏi tan vỡ…

+ Cá nhân chỉ có sức mạnh khi hòa hợp, gắn bó với tập thể. Tập thể tạo môi trường cho cá nhân hoạt động và bộc lộ khả năng.

° Trường học không chỉ là nơi để học sinh học tập, rèn luyện mà còn là nơi họ có thể thi thố, thể hiện năng lực học tập của chính mình.

° Cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc thắng lợi được nhờ sức mạnh của cả dân tộc, trong đó mọi cá nhân đều góp mặt bằng sức mạnh riêng, khả năng riêng.

Ý 3: Có phải lúc nào cá nhân cũng cần đến tập thể?

- Nếu cá nhân chỉ dựa vào người khác mà không có ý thức tự vươn lên thì không thể trưởng thành được.

Con cái lúc nào cũng cậy vào cha mẹ thì lớn lên không thể tạo sự nghiệp cho mình.

- Sự khẳng định, nỗ lực của cá nhân vẫn là điều quan trọng.

Những gian nan thử thách trong cuộc sống luôn đến bất ngờ, lúc đó ta không có sẵn người để giúp đỡ, an ủi thì ta tự chọn cho mình hướng giải quyết riêng.

3. Đánh giá - mở rộng:

- Khẳng định tính đúng đắn của vấn đề: Lời dạy của đức Phật sẽ không bao giờ bị vùi lấp nếu nó nằm trong tâm niệm của một người, một thế hệ và của nhiều người. nhiều thế hệ.

- Phê phán lối sống trái ngược:

+ Những con người, cá nhân nào sống biệt lập, không cần đến những người khác thì sớm hay muộn cũng sẽ gặp thất bại và sẽ bị đào thải.

+ Sống trong tập thể, nếu cá nhân không có sự rộng lượng và hăng hái, không có trách nhiệm cho tập thể thì cũng không có đủ sức mạnh, sự tự tin để vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống để đi đến thành công.

- Mở rộng: Một giọt nước nếu ở riêng lẻ thì sẽ nhanh chóng cạn khô và không mang lại lợi ích gì. Nếu nó hòa vào biển cả thì khác. Con người nếu sống một mình thì sẽ không có ai giúp sức, dễ dàng bị quật đổ. Nếu biết đồng lòng, đoàn kết thì mọi thứ sẽ trở nên dễ dàng và cuộc sống sẽ không bao giờ kết thúc.

4. Bài học nhận thức, hành động:

\* Nhận thức:

- Sống trong cộng đồng xã hội, ta không thể tách rời mà không hòa nhập, không có trách nhiệm với cộng đồng. Mỗi cá nhân đều tiềm tàng những sức mạnh riêng. Hãy mang sức mạnh đó cống hiến cho tập thể, chúng ta sẽ tìm thấy ý nghĩa sự tồn tại của mình.

\* Hành động:

- Sống trong tập thể, phải có sự quan tâm đến những khó khăn của anh em; phải biết đồng cảm, xót xa cho những số phận không may mắn. Phải biết sống với và cho người thì cuộc sống mới thành công, mới có ý nghĩa.

- Cá nhân nào thì tập thể ấy, vì thế, mỗi cá nhân phải tự rèn luyện mình để tạo nên tập thể mạnh: “Mỗi người khỏe mạnh thì tạo nên cả dân tộc đều khỏe mạnh” (Hồ Chí Minh).

Đề 6

Tình thương là hạnh phúc của con người

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Tình thương: là tình cảm nồng nhiệt làm cho gắn bó mật thiết và có trách nhiệm với người, với vật - Hạnh phúc: là trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện.

- Tình thương là hạnh phúc của con người: Tình thương khiến cho người ta luôn hướng về nhau để chia sẻ, thông cảm, đùm bọc lẫn nhau. Và như vậy con người có thể thỏa mãn ý nguyện, được hưởng niềm vui sướng, hạnh phúc mà tình thương mang lại.

2. Phân tích - chứng minh:

\* Các biểu hiện, ý nghĩa của tình thương:

Ý 1: Trong phạm vi gia đình:

- Cha mẹ yêu thương con cái, chấp nhận bao vất vả, cực nhọc, hi sinh bản thân để nuôi dạy con cái nên người. Con cái ngoan ngoãn, trưởng thành, cha mẹ coi đó là hạnh phúc nhất của đời mình.

- Trong cuộc đời có nhiều nỗi khổ, nhưng con cái không nên danh nên phận hoặc hư hỏng là nỗi đau lớn nhất của cha mẹ.

- Con cái biết nghe lời dạy bảo của cha mẹ, biết đem lại niềm vui cho cha mẹ, đó là hiếu thảo, là tình thương và hạnh phúc.

- Tình thương yêu, sự hòa thuận giữa anh em, giữa cha mẹ và con cái tạo nên sự bền vững của hạnh phúc gia đình.

\* Dẫn chứng

Ý 2: Trong phạm vi xã hội:

- Tình thương chân thành là cơ sở của tình yêu đôi lứa.

“Yêu nhau tam tứ núi cũng trèo/Ngũ lục sông cũng lội, thất bát cửu thập đèo cũng qua”.

- Tình thương là truyền thống đạo lí: Thương người như thể thương thân; tạo nên sự gắn bó chặt chẽ trong quan hệ cộng đồng giai cấp, dân tộc.

\* Dẫn chứng: Chương trình Vòng tay nhân ái, Trái tim cho em,…

- Tình thương mở rộng, nâng cao thành tình yêu nhân loại.

\* Dẫn chứng: Thế giới và Việt Nam hướng về những nạn nhân của sóng thần và động đất ở Nhật Bản…

- Những tấm gương sáng trong lịch sử coi Tình thương là hạnh phúc của con người:

+ Vua Trần Nhân Tông trong một chuyến đi thăm quân sĩ đã cởi áo bào khoác cho một người lính giữa đêm đông lạnh giá.

+ Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn cùng chia sẻ ngọt bùi, cùng vào sinh ra tử với tướng sĩ dưới quyền trong ba cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên – Mông, giành thắng lợi vẻ vang cho dân tộc.

+ Người thanh niên Nguyễn Tất Thành xuất phát từ lòng yêu nước thương dân trong tình cảnh nô lệ nên đã rời Tổ quốc ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân. Bác luôn lấy tình yêu thương con người làm mục đích và hạnh phúc cao nhất của cuộc đời mình: “ Tôi có một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta tự do, độc lập, dân ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

3. Đánh giá – mở rộng

- Khẳng định: Đó là một quan niệm nhân sinh cao quí

- Phê phán lối sống thờ ơ, vô cảm, thiếu tình thương, không biết quan tâm, chia sẻ, đồng cảm và giúp đỡ người khác…

4. Bài học:

\*Nhận thức:

- Tình thương là lẽ sống cao cả của con người. Tình thương vượt lên trên mọi sự khác biệt giữa các dân tộc trên thế giới.

\* Hành động: - Để tình thương thực sự trở thành hạnh phúc của con người, mỗi chúng ta phải vươn lên chống đói nghèo, áp bức bất công, chiến tranh phi nghĩa… để góp phần xây dựng một thế giới hòa bình thịnh vượng…

Đề 7

“Mọi phẩm chất của đức hạnh là ở trong hành động”

Ý kiến trên của nhà văn Pháp M. Xi-xê-rông gợi cho anh (chị) những suy nghĩ gì về việc tu dưỡng và học tập của bản thân.

DÀN Ý THAM KHẢO

1.Giải thích :

- Đức hạnh là đạo đức và tính nết tốt của con người.

- Đức hạnh được thể hiện qua lời nói và những việc làm cụ thể, qua mối quan hệ giữa cá nhân với tập thể, xã hội…Hành động là thước đo phẩm giá của mỗi con người.

2. Phân tích, chứng minh:

Ý 1: Đức hạnh con người thể hiện ở hành động vì con người, vì sự sống:

- Từ xưa, nhân dân ta đã ca ngợi và đề cao những hành động thiết thực mang lại lợi ích cho con người:

+ Chàng Thạch Sanh: thật thà, dũng cảm, giàu lòng thương người, sẵn sàng cứu giúp kẻ bất hạnh ( chém chằn cứu dân lành, giết đaị bàng tinh cứu công chúa…)

+ Lục Vân Tiên: Vẻ đẹp con người vị nghĩa qua hành động đánh tan bọn cướp cứu Kiều Nguyệt Nga.

+ Có những câu tục ngữ khẳng định ý nghĩa quan trọng của hành động: Nói hay không bằng cày giỏi”. Nhân dân cũng phê phán, chê cười những kẻ: “Ăn như rồng cuốn, nói như rồng leo, làm như mèo mửa”; “Ăn thì ăn những miếng ngon/ Làm thì chọn việc cỏn con mà làm”.

- Ý 2: Phẩm chất cao quý của con người thể hiên ở hành động vì nước, vì dân:

- Trong văn chương cũng như trong thực tế lịch sử có rất nhiều gương sáng hành động vì lợi ích của đất nước, nhân dân.

+ Nguyễn Trãi: thực thi lời cha dạy, tìm minh chủ đánh đuổi giặc Minh cứu giang san

( tìm về dưới cờ Lê Lợi, dâng Bình Ngô sách làm cuộc kháng chiến chống giặc Minh, lập nên chiến thắng oanh liệt ngàn năm).

+ Anh hùng áo vải Nguyễn Huệ: đánh tan hai hơn hai mươi vạn quân Thanh đem lại cuộc sống thanh bình cho dân. Chiến thắng Đống Đa, Hà Hồi, Ngọc Hồi đã biến ý chí của vua Quang Trung thành hiện thực bằng hành động: Đánh cho để dài tóc, đánh cho để răng đen, đánh cho chích luân bất phản, phiến giáp bất hoàn, đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ”

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh: ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc khỏi xiềng xích nô lệ, giành độc lập tự do, thành lập nên nước VNDCCH.

+ Những tấm gương anh hùng liệt sĩ: Bế Văn Đàn lấy thân mình làm giá súng, Trừ Văn Thố đem thân mình bít lỗ châu mai vô hiệu hóa hỏa lực đối phương, Tô Vĩnh Diện lấy thân chèn cứu pháo…à hành động dũng cảm, vì nước quên mình.

3. .Đánh giá – mở rộng:

- Ý kiến có ý nghĩa như kim chỉ nam cho mỗi con người trong cuộc sống, hướng con người sống trung thực và tích cực.

- Phê phán những lối sống, những hành động biểu hiện không xứng đáng là một con người đức hạnh: sống vị kỉ, chỉ nghĩ cho riêng mình, sống vô bổ, đua đòi, giả dối...

4. Bài học

\* Nhận thức:

- Hành động còn là dám nhìn thẳng vào những khuyết điểm để sửa chữa, khắc phục để vươn lên, có tinh thần cầu tiến để thể hiện phẩm chất và đức hạnh của bản thân.

\* Hành động:

- Hành động thiết thực của tuổi trẻ ngày nay là không ngừng học tập, tu dưỡng và rèn luyện để nâng cao trình độ hiểu biết để đáp ứng yêu cầu của xã hội, xứng đáng là người vừa có tài vừa có đức.

Đề 8

"Một quyển sách tốt là một người bạn hiền"

Hãy giải thích và chứng minh ý kiến trên.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Thế nào là sách tốt ? tại sao ví sách tốt là người bạn hiền?

- Sách tốt là loại sách mở ra co ta chân trời mới, giúp ta mở mang kiến thức về nhiều mặt: cuộc sống, con người, trong nước, thế giới, đời xưa, đời nay, thậm chí cả những dự định tương lai, khoa học viễn tưởng.

- Bạn hiền đó là người bạn có thể giúp ta chia sẻ những nỗi niềm trong cuộc sống, giúp ta vươn lên trong học tập, cuộc sống. Do tác dụng tốt đẹp như nhau mà có nhận định ví von "Một quyển sách tốt là một người bạn hiền".

2. Phân tích – chứng minh

Ý1: Sách tốt là người bạn hiền

- Sách kể cho ta bao điều thương, bao kiếp người điêu linh đói khổ mà vẫn giữ trọn vẹn nghĩa tình. Sách giúp ta hiểu và cảm thông với bao kiếp người, bao mảnh đời bất hạnh. Sách giúp ta sống “người” hơn.

\* Ví dụ: Đọc tác phẩm Tắt đèn của Ngô Tất Tố, Lão Hạc của Nam Cao, Bước đường cùng của Nguyễn Công Hoan… ta hiểu sâu sắc hơn số phận người nông dân trước Cách mạng tháng Tám. Trái tim ta sống với những cảm xúc con ngươi: xót xa thương cảm, bất bình phẫn nộ, yêu thương, trân trọng...

- Sách giúp ta khơi dậy trong ta những khát khao, đồng hành cùng ta vươn tới những chân trời của ước mơ, những giá trị tốt đẹp...

\* Sách và Măc- xim Gorki: thông qua con đường tự học – qua sách, M.Gor-ki đã vươn tới ánh sáng văn hóa của nhân loại và trở thành một nhà văn lớn

Ý 2: Sách nâng đỡ tâm hồn ta

- Đến với sách, ta như được chia sẻ, an ủi những nỗi niềm

- Đến với sách, ta được sống với những tình cảm, cảm xúc đẹp .

\* ví dụ: Đến với truyện cổ tích, thần thoại, Truyện Kiều...

3. Đánh giá – mở rộng

- Câu nói thể hiệm một quan niệm sâu sắc, hướng con người hình thành thói quen tốt trong cuộc sống - làm bạn với sách.

- Trong xã hội có sách tốt và sách xấu như có bạn tốt và bạn xấu – phải biết chọn sách tốt để đọc như tìm bạn tốt để kết tâm giao.

- Văn hóa đọc ở thời đại bùng nổ thông tin là vấn đề có ý nghĩa thời sự. Mỗi người cần có ý thức làm giàu có tâm hồn mình thông qua con đường đọc sách.

4. Bài học

\* Nhận thức: Từ bao đời nay, sách đồng hành với con người trong hành trình đến với cuộc sống văn minh

\* Hành động:Cần xây dựng thói quen đọc sách, biết chọn lựa sách để đọc, vun đắp tình yêu với sách…

Đề 9

Viết một bài văn ngắn (không quá 400 từ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về câu nói: “Thất bại là mẹ thành công”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1.. Giải thích :

- Thất bại là không đạt được kết quả, mục đích như dự định ( trái với thành công).

- “mẹ” : cách nói hàm ý chỉ sự sinh thành, tạo ra...

- Thất bại là mẹ thành công: ý nói thất bại sẽ giúp con người đúc kết được những kinh nghiệm, đó là cơ sở dẫn đến sự thành công.

=> Câu nói hàm chứa triết lý sống: thất bại không được nản lòng, sau mỗi lần thất bại giúp ta tiến đến thành công

2. Phân tích - Chứng minh

Ý 1: Không nản lòng trước thất bại

- Trong cuộc đời mỗi con người, ai cũng từng có lần thất bại

- Tuy nhiên đừng vì thất bại (dù tới vài lần liên tiếp) mà nản lòng.

Ý 2: Từ thất bại ta sẽ rút ra được những bài học kinh nghiệm.

- Có thất bại mới có kinh nghiệm và rút ra bài học.

- Sau mỗi lần thất bại, cần nhìn lại để sửa đổi lối suy nghĩ, cách làm việc và từ đó giúp ta tiến gần đến sự thành công.

- Có được những thành công trong cuộc sống chính là biết đi lên từ những thất bại

\* Dẫn chứng:

- 1959, môtô Honda của Nhật thâm nhập thị trường Mĩ và thất bại nặng nề. Honda đã rút ra một bài học đắt giá: không thể đưa một sản phẩm vào thị trường mà không nghiên cứu đặc điểm thị trường nơi đó. Từ thất bại này, qua nghiên cứu, Honda đã đưa sản phẩm xe máy phân khối lớn sang thị trường Mĩ ( nơi này đường sá thẳng tắp, có nhiều làn đường…) và cuối cùng Honda đã thành công trong việc mở rộng thị trường ở Mĩ.

- Walt Disney từng bị chủ báo sa thải vì thiếu ý tưởng. Ông đã nếm mùi phá sản nhiều lần trước khi sáng tạo nên DisneyLand.

- Lép Tôn –xtôi từng bị đình chỉ đại học vì không có khả năng lại vừa thiếu ý chí học tập. Ông đã đứng dậy sau những thất bại và trở thành nhà văn lớp của nền văn học Nga và văn học thế giới.

- Ngô Bảo Châu từng thi hỏng trong lần đầu thi vào lớp chuyên Toán THCS Trưng Vương (Hà Nội) nhưng sau đó đã thi đỗ vào lớp chuyên Toán và luôn là gương mặt xuất sắc của trường, của thành phố Hà Nội, của cả nước giành nhiều giải thưởng cao trong các kì thi quốc tế. Có thời gian, Ngô Bảo Châu tưởng như rơi vào bế tắc trong việc chứng minh Bổ đề cơ bản cho đại số Lie- điều mà đã 30 năm qua các nhà toán học hiện đại thế giói chưa chinh phục được. Và GS Ngô Bảo Châu đã lần lượt thành công với các giải thưởng như : Clay, rồi giải thưởng danh giá – Field vốn được xem là giải Nô-ben của Toán học.

3. Đánh giá- mở rộng:

- Câu nói đúc kết một kinh nghiệm sống có ý nghĩa thực tế, câu nói bao hàm một nhân sinh quan tích cực, một lời khuyên đúng đắn: sống mạnh mẽ, lạc quan và luôn có niềm tin vào mục đích sống tốt đẹp.

- Câu nói còn có ý nghĩa an ủi, động viên ta khi ta gặp thất bại trong cuộc sống, truyền cho ta niềm tin để ta phấn đấu vươn tới thành công.

- Tuy nhiên cũng cần cảnh giác, đôi khi suy nghĩ “ Thất bại là mẹ thành công” sẽ làm nhụt ý chí con người vì sự bằng lòng của bản thân- không có ý chí vươn lên khi thất bại.

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Không có thất bại, vấn đề là con người có biết học cách thành công sau thất bại hay không? Phải biết cách đứng dậy sau những vấp ngã, phải có khát vọng thành công.

\* Hành động:

- Khi thất bai phải tìm ra nguyên nhân thất bại, phải xem xét năng lực, thời cơ và những điều kiện..

- Cần có sự chuẩn bị tốt hơn cho công việc ở những lần sau để tránh thất bại.

Đề 10

Viết một bài văn ngắn (không quá 400 từ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về câu ngạn ngữ Hi Lạp:

“Cái rễ của học hành thì cay đắng nhưng quả của nó thì ngọt ngào”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Học hành là quá trình học và thực hành để mở mang kiến thức, nâng cao trình độ hiểu biết của mỗi người.

- rễ đắng và quả ngọt là hình ảnh ẩn dụ chỉ công lao học hành và kết quả học tập.

à Câu ngạn ngữ thể hiện nhận thức sâu sắc về qui luật của học vấn và vai trò quan trọng của việc học hành đối với mỗi người.

2. . Phân tích - Chứng minh.

Ý 1: Học hành có những chùm rễ đắng cay

- Việc học đòi hỏi tốn thời gian, công sức, trải qua cả một quá trình.

- Quá trình học tập có những khó khăn, vất vả, gian nan: chiếm lĩnh tri thức, luyện tập, thực hành…Để có thể giỏi giang, thành công đòi hỏi phải từng bước chinh phục những bậc thang học vấn.

- Quá trình học tập có khi phải trải qua những thất bại, phải nếm vị cay đắng: điểm kém, bị quở mắng, thi hỏng….

Ý 2: Vị ngọt của quả tri thức hái được từ việc học hành

- Vị ngọt của kết quả học tập trước hết là người học được nâng cao hiểu biết của bản thân, giàu có hơn về tri thức và tâm hồn, tự tin hơn trong cuộc sống.

- Thành quả học tập mang lại niềm vui, niềm tự hào cho bản thân và gia đình. thầy cô giáo, nhà trường, quê hương…

- Thành công trong học tập cũng chắp cánh cho những ước mơ, khát vọng mới trên con đường lập nghiệp.

- Phải biết chấp nhận đắng cay trong giai đoạn đầu để sau đó hưởng thành quả tốt đẹp lâu dài.

\* Dẫn chứng:

+ Ê-đi-xơn phải trải qua hàng nghìn thí nghiệm, phải tìm tòi không ngừng để phát minh ra bóng đền điện.

+ Măc-xim Gorki phải kiếm sống đủ thứ nghề vất vả nhưng không nguôi khát vọng học tập. Bằng con đường tự học đầy gian truân, say mê đọc sách tiếp cận ánh sáng văn minh nhân loại và trở thành nhà văn vĩ đại của nhân loại. ( Bút danh: Gor-ki có nghĩa là cay đắng)

+ Mạc Đĩnh Chi bắt đom đóm cho vào vỏ trứng để lấy ánh sáng đọc sách, sau đỗ trạng nguyên. 3.Đánh giá – mở rộng

- Câu nói bao hàm một nhận thức đúng đắn, một lời khuyên tích cực: nhận thức được quá trình chiếm lĩnh tri thức, mỗi người cần có bản lĩnh, chủ động vượt qua khó khăn để thu nhận được thành quả tốt đẹp trong học tập.

- Trong thực tế, nhiều người lười biếng không chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức, không biết biến nhựa đắng thành quả ngọt dâng cho đời; hay có những người ỷ lại người khác, không nỗ lực, dẫn đến những hành động gian lận, không trung thực trong học tập

- Kết quả học tập nếu không từ công sức bản thân sẽ không bền, sẽ có lúc phải trả giá, sẽ trở thaành kẻ kém cõi trong cái nhìn của mọi người.

4. Bài học:

\* Nhận thức: xem câu ngạn ngữ là phương châm nhắc nhở, động viên bản thân trong quá trình học tập.

\* Hành động: rèn ý thức vươn lên trong học tập, không đầu hàng gian nan thử thách, luôn hướng tới những ước mơ, khát vọng hái quả ngọt từ học vấn để thành công.

Đề 11

Anh / chị nghĩ như thế nào về câu nói:

“Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố”

( Trích Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm)

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- giông tố ở đây dùng để chỉ cảnh gian nan đầy thử thách hoặc việc xảy ra dữ dội .

- Câu nói khẳng định: cuộc đời có thể trải qua nhiều gian nan nhưng chớ cúi đầu trước khó khăn, chớ đầu hàng thử thách, gian nan.

2.Phân tích – chứng minh :

Ý 1: Đời người cần trải qua những thử thách để trưởng thành:

Câu nói trên là tiếng nói của một lớp trẻ sinh ra và lớn lên trong thời đại đầy bão táp. Trong cuộc chiến tranh vệ quốc, họ sống thật đẹp và hào hùng.( Đặng Thùy Trâm, Nguyễn Văn Thạc, Nguyễn Viết Xuân “nhằm thẳng quân thù mà bắn”…)

- Trong gian khó, con người được rèn luyện như thép được tôi trong lửa; thực tế gian nan giúp con người hình thành được nhiều phẩm chất đáng quý: ý chí, nghị lực, bản lĩnh, sáng tạo, năng động,v.v...

Ý 2: Không cúi đầu trước giông tố, vẻ đẹp nhân cách con người tỏa sáng:

- Dù trong hoàn cảnh nào, khi con người không cúi đầu trước thử thách, con người sẽ trưởng thành và nhân cách sẽ tỏa sáng (Ngô Bảo Châu và công trình nghiên cứu về Bổ đề cơ bản…, )

- Không cúi đầu trước gian khó, trước hết con người phải vượt lên chính mình, chiến thắng bản thân, xông xáo năng động trong cuộc sống. Đó cũng là sống đẹp.

\* Dẫn chứng:

- Thực tế học tập, lao động của lớp trẻ hiện nay có bao tấm gương sống đẹp:

+ Những thủ khoa đại học nhà nghèo vượt khó:

°Lê Minh Khiết – HS trương THPT chuyên Lê Khiết ( Quảng Ngãi) với hattrick thủ khoa: Thủ khoa Tốt nghiệp THPT (56 điểm), thủ khoa Đại học Ngoại thương TPHCM (28,5 điểm), thủ khoa Đại học Y dược TPHCM (29,5 điểm).

°Vũ Văn Thanh,HS trường THPT Tô Hiệu, huyện Vĩnh Bảo (Hải Phòng) nhà nghèo, vừa đi học vừa làm thêm phụ hồ để có tiền phụ giúp gia đình và trang trải việc học, tự học và đỗ hai trường đại học: đỗ thủ khoa Đại học Hải Phòng và đỗ Đại học Ngoại thương (cơ sở Hà Nội).

+ Những người chiến đấu với căn bệnh nan y để sống có ích thật đáng khâm phục...:

°Sự kiện tại TPHCM, với chủ đề “Vượt lên và chiến thắng”, 150 bệnh nhân ung thư đã tham gia thi đá bóng để chiến đấu với bệnh tật. Dù không thể bước nhanh hơn, dù các đấu thủ đã hoàn tất phần thi, một bệnh nhân 60 tuổi vẫn không bỏ cuộc và chia sẻ: "Tôi không thi để thắng thua với người khác, tôi chỉ muốn chiến thắng bản thân mình".

3. Bình luận:

- Câu nói thể hiện một quan niệm nhân sinh tích cực: sống không sợ gian nan, thử thách, phải có nghị lực và bản lĩnh. Câu nói ngắn gọn nhưng cô đúc, có nghĩa giáo dục sâu sắc đối với thế hệ trẻ.

- Phê phán lối sống hèn nhát, cầu an, ngại khó…

4. Bài học:

\* Nhận thức: Gian nan là thử thách của cuộc đời, con người được tôi luyện trong thử thách sẽ trưởng thành.

\* Hành động: dám nghĩ – dám làm, phải năng động, phải rèn luyện tu dưỡng những phẩm chất cần có ở những con người của thời đại mới có khả năng vượt qua mọi thử thách để thành công.

Đề 12

Anh/ chị hãy trình bày suy nghĩ của bản thân về ý kiến sau đây:

“Học cách đồng cảm và sẻ chia là cánh cửa dẫn đến thiên đường”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Đồng cảm: biết rung cảm trước những vui buồn của người khác, đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để hiểu và cảm thông với họ.

- Sẻ chia: cùng người khác san sẻ vui buồn, những trạng thái tình cảm, tâm hồn với nhau; cả sự chia sẻ những khó khăn về vật chất, giúp nhau trong hoạn nạn…

- Học cách đồng cảm và sẻ chia là cánh cửa dẫn đến thiên đường: khi ta học được cách đồng cảm và chia sẻ tức biết sống vì người khác cũng là lúc mình nhận được niềm vui; ta cảm thấy cuộc đời này thật tuyệt vời. Nếu ai cũng biết “học cách đồng cảm và sẻ chia”, trái đất này sẽ thật là “ thiên đường”.

2. Phân tích, chứng minh…

Ý 1: Những biểu hiện của đồng cảm, sẻ chia

+ Về vật chất: giúp đỡ khi khó khăn, hoạn nạn

+ Về tinh thần: ánh mắt, nụ cười, lời an ủi, chúc mừng, sự im lặng

+ Về công sức v.v…

Ý 2: Sự đồng cảm, sẻ chia được thể hiện trong nhũng mối quan hệ khác nhau

+ giữa người và người:

+ giữa các thành viên trong gia đình

+ giữ học đường, tập thể, xã hội, toàn cầu….

\* Dẫn chứng: Các chương trình “ Mái ấm tình thương”, “ Thắp sáng ước mơ”, “ Mùa hè xanh”, “ Tiếp sức mùa thi”, câu chuyện về Nguyễn Hữu Ân, “ Ước mơ của Thúy” v.v…

3. Bình luận

- Ý nghĩa, tác dụng của đồng cảm và sẻ chia trong cuộc sống :

+ Đối với người nhận…

+ Đối với người dành cho…

+ Đồng cảm, sẻ chia và xã hội ngày nay…

à Cuộc sống sẽ đẹp vô cùng khi con người biết đồng cảm, sẻ chia. Đó cũng là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

-Phê phán bệnh vô cảm, lối sống ích kỉ, sống thiếu trách nhiệm với đồng loại, với cộng đồng ở một số người.

4. Bài học:

\* Nhận thức: Đồng cảm, sẻ chia giúp con người thêm sức mạnh để vượt qua những thử thách, những nghịch cảnh của cuộc đời. Đó cũng là một trong những phẩm chất “người”, kết tinh giá trị nhân văn cao quý ờ con người.

\* Hành động: phải học cách đồng cảm, sẻ chia à phân biệt đồng cảm, sẻ chia với sự thương hại, ban ơn…Ai cũng có thể đồng cảm, sẻ chia với những người quanh mình với điều kiện và khả năng có thể của mình.

Đề 14

Trong truyện ngắn Đời thừa, nhà văn Nam Cao viết:

“ Kẻ mạnh không phải là kẻ giẫm lên vai kẻ khác để thỏa mãn lòng ích kỉ. Kẻ mạnh chính là kẻ giúp đỡ kẻ khác trên đôi vai mình”

Hãy trình bày suy nghĩ của anh/ chị về quan niệm trên.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Quan niệm về “ kẻ mạnh”; được diễn đạt qua cách nói hình ảnh :

+ không phải là “ giẫm lên vai kẻ khác” : sức mạnh của con người không chỉ đo bằng sức mạnh cơ bắp, ỷ vào sức mạnh cơ bắp mà lấn ép, chà đạp người khác.

+ mà là “ giúp đỡ kẻ khác trên đôi vai mình”: Sức mạnh con người được đo bằng chính tình yêu thương, bằng hành động cao đẹp của lòng vị tha.

- Ý nghĩa câu nói: “ Kẻ mạnh”, theo Nam Cao là người biết giúp đỡ người khác, nâng đỡ người khác vươn lên, luôn sống vì người khác…Đó là người có nhân cách đáng quý, đáng được trân trọng.

2. Phân tích – Chứng minh

Ý 1: Những biểu hiện của “ kẻ mạnh” trong mối quan hệ với khách quan cuộc sống

- Trong quan hệ gia đình: yêu thương, trách nhiệm, hy sinh.

\* Dẫn chứng: Đó là câu chuyện cảm động về người cha Nông Văn Vinh, sinh năm 1974 (xã Đông Đạt, huyện Phú Lương, Thái Nguyên) hàng ngày dù nắng hay mưa cũng đều đặn cõng con gái là Nông Hoài Hương, sinh năm 1999 đến trường học cái chữ.

- Trong quan hệ bạn bè: giúp đỡ cùng tiến bộ, chia sẻ khó khăn, điểm tựa tinh thần ...

\* Dẫn chứng: Câu chuyện và bạn Nguyễn Thị Lân, học sinh lớp 11B8, trường THPT Lê Văn Hưu, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa 9 năm cõng bạn đến trường.

(Nguyễn Thị Liên và Lân là một đôi bạn thân từ bé. Sau một lần em bị sốt cao, biến chứng thành co rút gân trên các khớp trong cơ thể. Liên bị liệt hai chân, mắt phải mờ dần, hai tay cũng teo lại và yếu đi. Hoàn cảnh gia đình Liên cũng hết sức khó khăn. Bố Liên qua đời do căn bệnh xơ gan, bản thân mẹ Liên cũng bị căn bệnh tiểu đường dày vò, ăn uống thất thường nên cơ thể suy nhược. Cuộc sống tưởng chừng như sụp đổ trước mặt Liên. Nhiều lần Liên đã phải nghỉ học vì không có ai đưa đón. 9 năm qua, hàng ngày Lân đã làm đôi chân đồng hành cùng bạn đến trường)

- Trong quan hệ xã hội: bênh vực kẻ yếu, giúp đỡ người hoạn nạn, hành động nghĩa hiệp chống cái ác…

\* Dẫn chứng: những Lục Vân Tiên bắt cướp cứu người, những chiến sĩ công an quên mình vì dân, anh bộ đội cứu hàng chục dân giữa dòng lũ dữ cuối cùng đuối sức bì nước cuốn trôi...

Ý 2: Kẻ mạnh trong mối quan hệ chủ quan:

Với bản thân: dám đương đầu với khó khăn, thử thách, vượt lên nghịch cảnh…

\* Dẫn chứng: Pa-ven Cooc-sa-ghin (Thép đã tôi thế đấy)

3. Bình luận:

- Câu nói chứa đựng một quan niệm đúng đắn và sâu sắc về nhân cách, về lẽ sống; đặt ra vấn đề trách nhiệm của mỗi người đối với đồng loại, với cuộc sống.

- Đặt trong bối cảnh cuộc sống ngày nay, câu nói trên càng có ý nghĩa – khi mà nạn bạo hành trong gia đình, nạn bạo lực trong học đường, nạn côn đồ hoành hành … đang là những vấn đề bức xúc của xã hội.

- Phê phán lối sống ích kỉ, giẫm đạp lên cuộc sống người khác để thỏa mãn lòng ích kỉ, hiếu thắng của mình.

4. Bài học:

\* Nhận thức: Biết yêu thương, giúp đỡ, cảm thông mọi người xung quanh; định hướng cho mình một quan niệm sống tốt đẹp.

\* Hành động: Có ý thức rèn luyện ý chí, nghị lực, sức mạnh… để bản thân có thể vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống.Từ đó, có thể hoàn thiện nhân cách, có khả năng giúp đỡ người khác, sẽ được mọi người yêu mến và tôn trọng.

Đề 15

Viết một bài văn ngắn ( không quá 400 từ ) nêu suy nghĩ của anh / chị về ý kiến sau của Ăng -ghen:

“Trang bị quý nhất của con người là khiêm tốn và giản dị ”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Khiêm tốn : có ý thức và thái độ đúng mức trong đánh giá bản thân, không tự mãn, tự kiêu, không tự cho mìKhiêm tốn nh là hơn người.

- Giản dị : đơn giản một cách tự nhiên trong phong cách sống.

- Ý cả câu : Khiêm tốn và giản dị là hai phẩm chất đáng quý của con người ; những đức tính ấy góp phần làm nên nhân cách và giá trị đích thực của con người.

2. Phân tích – Chứng minh :

Ý 1: Khiêm tốn là phẩm chất đáng quý, giúp con người ngày càng tốt đẹp hơn.

- Trong học tập, trong quan hệ giao tiếp, ... người có đức tính khiêm tốn sẽ được mọi người quý trọng

- Khiêm tốn sẽ giúp cho con người luôn có ý thức phấn đấu, hướng con người không ngừng vươn lên để hoàn thiện bản thân.

\* Dẫn chứng : Đắc – uynh – nhà bác học không ngừng học...)

Ý 2 : Giản dị làm nên vẻ đẹp đích thực của con người trong lòng mọi người

- Giản dị trong cách sống, trong hành động, ngôn ngữ,... sẽ giúp con người dễ hòa đồng với xã hội.

- Giản dị và tạo ấn tượng tốt về giá trị đích thực của bản thân.

( Dẫn chứng : Tấm gương Hồ Chí Minh – nguyên thủ quốc gia nhưng cuộc sống hết sức giản dị và khiêm tốn ( nơi ở và làm việc là ngôi nhà sàn đơn sơ ; trang phục với bộ ka ki, đôi dép cao su, bữa ăn thường là những món dân dã; Người luôn khiêm tốn với tất cả mọi người – với những người giúp việc, Bác luôn thân mật gọi là cô hay chú, luôn trân trọng, lễ độ khi tiếp xúc với các vị nhân sĩ, Quốc hội đề nghị tặng Bác Huân chương cao quý nhất Nhà nước là Huân chương Sao vàng, Bác khiên tốn từ chối và nói : Miền Nam còn chưa được giải phóng, khi nào thống nhất đất nước xin Quốc hội ủy quyền cho đồng bào miền Nam thay mặt Quốc hội trao tặng thì tôi xin nhận ; Di chúc Người còn dặn dò : « sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức điếu phúng linh đình để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân ».

èKhiêm tốn và giản dị không hề làm giảm giá trị của bản thân mà trái lại sẽ được mọi người tôn trọng và tin cậy.

3. Bình luận :

- Đánh giá : Câu nói của Ăng- ghen thể hiện một quan niệm nhân sinh sâu sắc, hướng con người vươn tới những giá trị cao quý. Nó giúp con người tránh khỏi thói hợm hĩnh, kiêu ngạo để hoàn thiện mình.

- Phản biện : Phê phán thói tự cao, tự phụ, khoe khoang, đua đòi, thích phô trương, chạy theo hình thức...

- Mở rộng : Trong hành trang cuộc sống, mỗi người cần biết làm giàu có tâm hồn mình từ trau dồi hai phẩm chất khiêm tốn và giản dị. Giá trị đích thực của con người bắt đầu từ đấy.

4. Bài học :

- Nhận thức : Khiêm tốn sẽ giúp con người luôn hướng thượng, nêu cao tinh thần học hỏi, có ý thức phấn đấu không ngừng. Giản dị là một trong nét đẹp của lối sống thời hiện đại hôm nay.Tuy nhiên, khiêm tốn không phải là tự ti, giản dị không phải là xuề xòa, dễ dãi.

- Hành động : Mỗi con người nên học lối sống khiêm tốn và giản dị ( trong cách sống, học tập, hành động, ngôn ngữ...) để có thể hòa đồng với cộng đồng và luôn phấn đấu đóng góp thật nhiều cho xã hội.

Đề 16

Trong một buổi nói chuyện với cán bộ, học sinh, sinh viên, Bác Hồ đã ân cần khuyên dạy:

“Có tài mà không có đức là người vô dụng , có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó”.

Viết một bài văn (khoảng 400 từ ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về lời khuyên dạy trên.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Tài: là tài năng, là năng lực, kĩ năng, kĩ xảo của con người. Người có tài thì có khả năng hoàn thành công việc một cách tốt nhất và sáng tạo, đặc biệt là trong hoàn cảnh khó khăn, tình huống phức tạp. Tài được biểu hiện cả trong lao động chân tay và lao động trí óc. Đó là kết quả của năng khiếu và cả sự chăm chỉ, cần cù rèn luyện.

- Đức là đạo đức, là cách cư xử hợp lẽ phải, đạo lí, sống có trách nhiệm với mọi người, là sự biểu hiện của nét đẹp nhân cách con người. Đức biểu hiện ở lời nói, cử chỉ, hành động của con người hướng tới chân – thiện – mĩ.

- Lời khuyên của Bác: khẳng định mối quan hệ khăng khít giữa tài và đức.

 Có tài, không có đức - vô dụng: tài năng nếu không vì ích lợi của con người, không phục vụ nhân dân thì cũng trở thành “vô dụng” – không có ý nghĩa đối với cuộc đời, con người

 Có đức, không có tài – làm gì cũng khó: có khát vọng cống hiến, muốn hành động vì lợi ích của mọi người nhưng năng lực kém thì ý định tốt đến đâu cũng khó trở thành hiện thực. Thiếu tài, làm việc sẽ khó khăn, chất lượng không cao.

2. Phân tích - chứng minh :

Ý 1: Có tài mà không có đức là người vô dụng:

- Người có tài nhưng lại không đem tài để phục vụ nhân dân, làm giàu đất nước thì cái tài đó hoàn toàn vô ích. Người có tài mà chỉ nhằm thu vén lợi ích cá nhân, phản bội Tổ quốc, đi ngược lại lợi ích nhân dân thì người đó cũng trở thành vô dụng, thậm chí là có tội.

- Người có tài mà không có đức thường kiêu căng hợm hĩnh, thậm chí xảo quyệt, gian ngoa và dễ trở thành kẻ xấu xa, gây tác hại, nguy hiểm cho gia đình, xã hội ( Dẫn chứng)

Ý 2: Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó:

- Người có đức thường được mọi người kính mến, quý trọng.; nhưng có đức mà không có tài thường khó thực hiện được chức trách, khó hoàn thành nhiệm vụ, khó đạt kết quả cao trong công việc.

- Tài năng cũng có tầm quan trọng không kém. Không có tài năng thì con người làm việc gì cũng khó khăn, thậm chí làm hỏng việc và làm hại đến sự nghiệp chung.

Ý 3: Đức và tài đều cần thiết đối với mỗi con người, làm nên giá trị con người.

- Con người thiếu một trong hai giá trị trên đều là người không trọn vẹn. Đức là nền tảng giúp tài bay cao vững chắc, có tài thì đức càng tỏa sáng.

\* Dẫn chứng: học sinh chọn phân tích một tấm gương tiêu biểu về các nhân vật toàn đức - toàn tài : Louis Passteur, Hồ Chí Minh, Ngô Bảo Châu …để thấy rõ tài và đức luôn quan trọng và cần thiết )

3. Đánh giá- mở rộng :

- Cách nói của Bác giản dị và cụ thể, giúp ta nhận thức đúng đắn hơn về vai trò quan trọng của đức vàtài. “Đức” và “tài” là hai mặt không thể thiếu được trong phẩm chất của người lao động kiểu mới. Hai mặt này không loại trừ nhau mà bổ sung cho nhau tạo nên phẩm chất của con người toàn diện. -. Đức là gốc, là yếu tố quan trọng hàng đầu.“Tài” là biểu hiện cụ thể của “đức”, không có khái niệm đạo đức chung chung, tách rời hiệu quả việc làm. Giá trị của một con người là ở những đóng góp hữu ích cho cộng đồng. Đức và tài bổ sung, hỗ trợ cho nhau để con người trở thành toàn diện và có thể làm việc, cống hiến một cách hiệu quả nhất.

- Phê phán những kẻ có tài mà hợm hĩnh, kiêu căng, chỉ mưu cầu lợi ích cá nhân hoặc những người có đức nhưng tài năng, năng lực còn kém cỏi mà không chịu học tập, phấn đấu.

- Đức và tài đều là kết quả của nhiều yếu tố. Nếu không tu dưỡng, rèn luyện thì tài và đức đều không phát triển được và có thể bị mai một .

4. Bài học nhận thức và hành động:

- Lời dạy của Bác là kim chỉ nam cho mọi hoạt động, rèn luyện của thế hệ trẻ. Ngày nay, tài là kĩ năng nghề nghiệp, là óc sáng tạo; đức là phẩm chất của con người Việt Nam yêu nước, yêu người, phấn đấu cho lí tưởng dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, ấm no, hạnh phúc.

- Mỗi người phải không ngừng học tập, tu dưỡng, phải rèn đức luyện tài để trở thành người lao động toàn diện, có ích cho đất nước như Bác Hồ hằng mong muốn ở thế hệ trẻ.

Đề 17

Viết một bài văn ngắn ( không quá 400 từ ) trình bày ý kiến của anh / chị về nhận xét sau: “ Học tập là cuốn vở không có trang cuối”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- học tập: học và luyện tập để có hiểu biết và kĩ năng.

- cuốn vở: ghi chép những hiểu biết trong quá trình học tập.

- ý cả câu: học tập là công việc suốt đời, không ngừng nghỉ.

2. Phân tích – chứng minh

- Con người chúng ta từ chỗ không biết gì, nhờ quá trình học tập, tích lũy kinh nghiệm mà có kiến thức- kĩ năng. Công việc ấy tiếp diễn bao đời nay.

- Biển học thì vô cùng, không ai có thể khẳng định mình đã nắm chắc mọi thứ, vì vậy phải liên tục học tập. ( Lê- nin : “ Học, học nữa, học mãi”. – Đắc – uyn: “ bác học không có nghĩa là ngừng học.. ”,...)

- Thời đại ngày nay, con người có thể học tập bằng nhiều hình thức.

3. Đánh giá – mở rộng

- Học tập là cuốn vở không trang cuối: đó là phương châm sống của những người cầu tiến, khát khao vươn tới chiếm lĩnh tri thức nhân loại và biết làm cho cuộc sống của mình có giá trị thực sự.

- Phê phán những người tự bằng lòng với sự hiểu biết của mình, tự mãn, tự phụ hoặc ngại khó, biếng nhác, lười học tập...

- Học tập suốt đời là việc phải làm và cần làm nhưng cũng cần có phương pháp học tập để có kết quả thật tốt. Việc học còn phải gắn với những động cơ, mục đích học tập đúng đắn thì việc học mới mang lại những ý nghĩa, giá trị đích thực cho cuộc sống ban thân và những người quanh ta.

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Coi học tập là niềm vui và hạnh phúc của đời mình.

- Muốn học tập suốt đời có kết quả cần có ý thức và rèn luyện khả năng tự học (chìa khóa để học tập suốt đời)

- Học để mở mang kiến thức, nâng cao tầm nhìn và để có trình độ, khả năng phục vụ cho đất nước, cho nhân dân, đáp ứng yêu cầu của thời đại ( điều cần thiết ở người lao động mới)

\* Hành động:

- Cần nắm vững kiến thức cơ bản trong học tập ở trường, lớp để có cơ sở học nâng cao.

- Học tập với ý thức tự giác, chủ động, học đi đôi với hành

- Có kế hoạch học tập và ý thức thực hiện kế hoạch đó, ứng dụng những điều đạ học vào cuộc sống.

- Tận dụng mọi điều kiện để chủ động học tập một cách có hiệu quả nhất. ( học ở trường lớp, thầy cô, bạn bè, sách vở, báo chí, Internet...)

Đề 19

Viết một bài văn ngắn (không quá 400 từ) nêu suy nghĩ của anh/chị về ý kiến sau:

“Ý chí là con đường về đích sớm nhất”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Ý chí: ý thức, tinh thần tự giác, quyết tâm dồn sức lực, trí tuệ đạt bằng được mục đích.

- Đích: chỗ, điểm cần đạt đến, hướng tới.

- Ý chí là con đường để về đích: Ý chí có vai trò quan trọng trong mọi hoạt động của cuộc đời con người. Khi con người tự giác, quyết tâm dồn sức lực, trí tuệ để đạt những mục tiêu trong cuộc sống thì đó là con đường ta đến với những thành công.

2. Phân tích – Chứng minh:

- Ý 1: Ý chí giúp con người vững vàng, vượt khó khăn, chinh phục mọi thử thách để đi đến những thành công trong mọi mặt của đời sống:

+ Trong học tập…(Nguyễn Ngọc Kí,…)

+ Trong lao động, nghệ thuật…(Thần đèn Nguyễn Cẩm Lũy, …)

+ Trong khoa học…(Ê- đi-xơn, Mari Cuirri...)

- ý 2:

3. Bình luận:

- Câu nói trên đúc kết một bài học về sự thành công mang tính thực tiễn, có ý nghĩa tiếp thêm niềm tin cho con người trước những thử thách, khó khăn của cuộc sống.

- Thiếu ý chí , không đủ kiên tâm để thực hiện những mục đích của mình là biểu hiện của thái độ sống nhu nhược, thiếu bản lĩnh.

- Ý chí phải hướng tới những mục tiêu đúng đắn, cao đẹp.

4. Bài học nhận thức và hành động:

- Ý chí là phẩm chất quan trọng, rất cần thiết cho mỗi con người trong cuộc sống. Đối với học sinh, ý chí là yếu tố quan trọng giúp bản thân thành công trong học tập và rèn luyện.

- Để rèn luyện ý chí, mỗi người cần xác định cho mình lí tưởng sống cao đẹp với những mục tiêu phấn đấu hướng tới một cuộc sống ý nghĩa.

Đề 19

Trình bày suy nghĩ về ý kiến :“Gốc của sự học là học làm người”

(Rabindranath Tagore)

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Gốc là yếu tố quan trọng, là cội nguồn của cây. Từ “gốc” ở đây được Tagor dùng như một ẩn dụ đề nhấn mạnh tầm quan trọng của sự học.

- Sự học là việc thu nhận kiến thức của con người từ nhiều lĩnh vực, nhiều phương diện, từ nhiều nguồn và ở nhiều đối tượng … , rất phong phú, đa dạng.

- Học làm người là học cách đối nhân xử thế sao cho phù hợp với các chuẩn mực đạo đức xã hội.

=> Giữa cái bao la của sự học, quan trọng nhất là bài học làm người.

2. Phân tích – Chứng minh: Những biểu hiện của bài học “ học làm người”

Ý 1: Bài học “ học làm người” trong gia đình:

- Bài học yêu thương, quan tâm, gắn bó với những tình cảm thiêng liêng:

+ hiếu thảo, kính trọng ông bà, cha mẹ,

+ kính trên nhường dưới…

\* Dẫn chứng:

Ý 2: Bài học trong nhà trường:

- Bài học làm người trong các mối quan hệ trong môi trường giáo dục

+ lễ phép, kính trọng thầy cô….

+ hòa nhã, thân thiện, giúp đỡ với bạn bè…

+ ứng xử có văn hóa với mọi người…

+ trung thực trong học tập, thi cử…

+ khiêm tốn, không ngừng học hỏi (học thầy, học bạn…)

\* Dẫn chứng:

- Ý 3: Bài học làm người ngoài xã hội:

+ chan hòa, thân ái, giúp đỡ, quan tâm, chia sẻ với mọi người,…à hướng thiện

+ giữ chữ tín, trọng danh dự, trọng nhân nghĩa…

+ hướng tới một xã hội văn minh, tốt đẹp.

\* Dẫn chứng: Câu chuyện về Nguyễn Hữu Ân

=> “Học làm người” cũng chính là học chữ “đức”

3. Bình luận:

- Ý kiến của Tagor thật đúng đắn, sâu sắc: Học làm người là khởi đầu cho mọi bài học, là kết quả cao nhất, cuối cùng cho mọi bài học.

- Những kẻ sao nhãng việc “học làm người”, xem nhẹ việc rèn luyện đạo đức sẽ khó mà “nên người” bởi “ Có tài mà không có đứclà người vô dụng”

- Việc học là mãi mãi, học làm người là bài học suốt đời để hoàn thiện nhân cách. Xã hội càng phát triển, bài học “ học làm người” càng có ý nghĩa hơn để hướng tới một xã hội văn minh.

4. Bài học:

- Nhận thức: Việc học là mãi mãi, học làm người là bài học suốt đời để hoàn thiện nhân cách. “ Học làm người” là cần thiết, là quan trọng nhưng chưa đủ. Không chỉ “ Học làm người”, cần học để chinh phục các đỉnh cao tri thức nhân loại nếu không sẽ

- Hành động: chúng ta cần chú ý tiếp thu những tri thức khoa học, văn minh của nhân loại để có thể sống tốt hơn với cộng đồng, với con người thời đại mới…

Đề 20

Suy nghĩ về ý kiến của M. Goor- ki:

“ Kẻ nào không biết tới ngày mai, kẻ đó là người bất hạnh”

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- ngày mai: là thời gian của cá nhân hoặc của đời sống xã hội, thường chỉ tương lai tốt đẹp.

- biết: ở đây là hiểu, là có thể nhận ra điều gì đó, nắm được qui luật vận động của sự vật, hiện tượng, của cuộc sống.

- bất hạnh: là không có được hạnh phúc, không có được những điều tốt đẹp…

- Ý kiến của M.Goor-ki khẳng định: kẻ nào không biết nghĩ đến tương lai (của bản thân, của cộng đồng, dân tộc,…), không nắm được qui luật vận động của cuộc sống thì sẽ bất hạnh.

2. Phân tích – Chứng minh:

Ý 1: Con đường đi tới tương lai đối với mỗi cá nhân:

- Con đường đi tới ngày mai của mỗi người như thế nào tùy thuộc vào nhận thức, ý thức của người đó.

- Con đường tương lai được xây đắp từ sự nỗ lực vươn lên của bản thân mỗi người trong học tập, lao động, sáng tạo…

\* Dẫn chứng: Huyền Chíp với hành trình “vòng quanh thế giới” - Xách ba lô lên và đi”

Ý 1: Con đường đi tới tương lai đối với cộng đồng, xã hội:

- Mỗi cá nhân đều góp phần vào sự thịnh - suy của xã hội, tương lai xã hội, đất nước dù đó là đóng góp nhỏ hay lớn.

\* Dẫn chứng: Thành công của Ngô Bảo Châu và sự vinh danh trí tuệ Việt Nam qua giải thưởng Fields, Vì một hành tinh xanh, mỗi người hưởng ứng “Giờ trái đất”...

3. Bình luận:

- Ý kiến M. Goor- ki chứa đựng một nhân sinh quan tích cực, hướng ta vươn tới một cuộc sống có ý nghĩa, có giá trị.

- Cuộc sống hiện đại mở ra nhiều cơ hội nhưng cũng lắm thách thức, đòi hỏi con người phải năng động và sáng tạo để không bị tụt hậu.

4. Bài học nhận thức và hành động:

- Nhận thức: Sống là phải biết ước mơ và dám thực hiện ước mơ của mình. Đừng đợi ngày mai bước tới mà chúng ta phải chủ động bước tới ngày mai!

- Hành động: Mỗi người cần nhận thức đúng đắn về cuộc sống, về tương lai của chính mình, cần xác định một lẽ sống cao đẹp, một cuộc sống có ý nghĩa - ý nghĩa cho cuộc đời mình, và ý nghĩa đối với xã hội, phải biết hành động để thực hiện ước mơ, hoài bão mình.

Đề 21

Trong bài hát Một đời người, một rừng cây của nhạc sĩ Trần Long Ẩn có đoạn:

“ Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ dành phần ai

Ai cũng một thời trẻ trai, cũng từng nghĩ về đời mình

Phải đâu may nhờ rủi chịu, phải đâu trong đục cũng đành.

Phải không em?... Phải không em?”

Anh/ chị suy nghĩ gì về ý nghĩa của lời hát trên?

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Ý nghĩa lời bài hát: Lời nhắn nhủ tha thiết về một quan niệm sống tích cực: sống vì mọi người, sống có trách nhiệm, không lẩn tránh, biết gánh vác, không buông trôi, phó mặc số phận, sẵn sàng đương đầu, vượt lên mọi thử thách, không cam chịu, an phận thủ thường…

2. Phân tích- chứng minh:

Ý 1: Phải biết sống vì mọi người:

- Trong cuộc sống, có những con người luôn biết sống vì người khác, không ngại khó, ngại khổ, biết vì lợi ích của cộng đồng, biết vì mọi người, sống có trách nhiệm…

- Đó là những con người có nhân cách cao quý, có cuộc sống đáng trân trọng.

\* Dẫn chứng: - Hồ Chí Minh cả đời đấu tranh cho dân tộc…

- Louis Pasteur vì sự sống con người, sẵn sàng thí nghiệm vắc xin chống dại ngay trên cơ thể chính mình…

- anh Nguyễn Văn Trỗi sẵn sàng hi sinh hạnh phúc cá nhân vì lợi ích cách mạng tham gia trận đánh quan trọng đặt mìn cầu Công Lý giết tên Bộ trưởng Quốc phòng Mĩ Mắc- na - ma – ra bởi anh cho rằng: “ Còn thằng Mĩ không ai hạnh phúc nổi cả…”

- Đặng Thùy Trâm từ giã Hà Nội vào nơi ác liệt của chiến trường…;

- Thời bình : những chiến sĩ Trường Sa, nhân vật anh thanh niên tình nguyện trong các chiến dịch “Mùa hè xanh”…

Ý 2: Đừng sống như những kẻ sống ích kỉ, vụ lợi, cơ hội

- Bên cạnh đó cũng có những con người luôn sống vị kỉ, cá nhân, nhỏ nhen, luôn tránh né, đùn đẩy khó khăn cho người khác, sống vụ lợi, lợi dụng sự giúp đỡ của người khác để thu vén cho bản thân…

- Lối sống đó rồi sẽ bị xã hội đào thải.

\* Dẫn chứng: loại người Ăn cỗ đi trước, lội nước theo sau…; những kẻ cơ hội, đục nước béo cò; đó là một số thanh niên chỉ biết ăn chơi, hưởng thụ, thõa mãn những thú vui tầm thường trụy lạc như đua xe bất chấp gieo tai họa cho người khác, đốt thời gian, sức khỏe, tiền bạc nơi vũ trường, , luôn đòi hỏi ở người khác vì mình, vô trách nhiệm với gia đình, xã hội và cả với bản thân…

Ý 3: Cũng không nên sống mờ nhạt, yếu đuối, cam chịu

- Và cũng có những con người sống yếu đuối, thụ động, cam chịu, luôn đổ lỗi cho số phận, đầu hàng những thử thách khó khăn, không đủ ý chí và nghị lực, chỉ biết bi lụy, cúi đầu trước nghịch cảnh…

\* Dẫn chứng: những kẻ sa ngã, trượt dài trong tha hóa và phạm tội lại đổ lỗi cho hoàn cảnh, số phận…

3. Bình luận:

\* Đánh giá:

- Lời bài hát là những lời nhắn nhủ thiết tha gởi đến mọi người, nhất là đối với lớp trẻ, một thông điệp về sống đẹp đầy sức thuyết phục. Nó chứa đựng một quan niệm nhân sinh tích cực, đáng để cho mỗi chúng ta xem như kim chỉ nam trong rèn luyện và tu dưỡng bản thân để có một cuộc sống chân chính.

\* Phê phán:

- Từ quan niệm sống đẹp đó phê phán lối sống ích kỉ, nhỏ nhen, vô trách nhiệm, vụ lợi, sống an phận, thụ động, yếu hèn.

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Hiểu rằng cuộc sống chỉ thật sự có ý nghĩa, nhân cách con người sẽ thật sự cao quý khi biết chọn cho mình lối sống đẹp và cao quý, cự tuyệt lối sống tầm thường, thấp hèn.

- Liên hệ : Nếu là con chim, chiếc lá

Thì con chim phải hót, chiếc lá phải xanh

Lẽ nào vay mà không có trả

Sống là cho, đâu phải nhận riêng mình.

( Tố Hữu)

\* Hành động:

- Để có thể sống đẹp như lời bài hát gợi ý, thanh niên cần sống có lí tưởng cao đẹp, có ý thức bồi dưỡng lòng nhân ái, vị tha, phải học tập, rèn luyện bản thân ý chí, nghị lực, những năng lực và kĩ năng sống, phải năng động, sáng tạo, sống có trách nhiệm với gia đình và xã hội.

Đề 22

Viết một bài văn ngắn (không quá 400 từ) trình bày suy nghĩ của anh, chị về lòng tự trọng của con người.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Lòng tự trọng là ý thức biết coi trọng và giữ gìn phẩm cách, danh dự của chính mình.

2. Phân tích, chứng minh những biểu hiện của lòng tự trọng:

Ý 1: Tự trọng là sống trung thực

- Tự trọng là hết lòng vì công việc; trung thực trong công tác, học tập

- Tự trọng là dám nhìn nhận sai trái, khuyết điểm của bản thân, sống trong sáng, thẳng thắn

Ý 2: Tự trọng là biết giữ gìn phẩm giá, nhân cách

- Tự trọng là dám bênh vực lẽ phải dù có ảnh hưởng đến quyền lợi bản thân.

- Lòng tự trọng có nhiều mức độ: tự trọng bản thân, tự trọng quốc thể, tự trọng dân tộc....

\* Dẫn chứng: - Trần Bình Trọng: Ta thà làm quỷ nước Nam/ Còn hơn làm vương đất Bắc. - Người Nhật: sau chiến tranh Thế giới thứ II.- Sau vụ động đất, sóng thần vừa qua…

3. Đánh giá - mở rộng

- Lòng tự trọng là thước đo nhân cách con người. Trong khó khăn thử thách, lòng tự trọng của con người càng làm đẹp con người. Con người không có lòng tự trọng sẽ trở nên vị kỷ, hèn hạ, sống giả dối.

- Con người sống có lòng tự trọng sẽ giúp cho xã hội phát triển, văn minh.

- Cần phân biệt tự trọng với tự ái, tự cao, tự đại...

4. Bài học nhận thức và hành động:

- Nhận thức: Lòng tự trọng làm nên giá trị bản thân của mỗi người, giúp con người luôn hướng đến những chuẩn mực chung của xã hội, làm những điều tốt đẹp, suy nghĩ những điều thiện, những điều tích cực...

- Mỗi con người cần bồi đắp cho mình cách sống tự trọng từ những việc làm nhỏ nhặt nhất trong cuộc sống hàng ngày.

Đề 23

Trình bày suy nghĩ của anh ( chị) về ý kiến của A-mo-ni-mus:

“ Con đường gần nhất để ra khỏi gian nan là đi xuyên qua nó”.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- “con đường gần nhất để ra khỏi gian nan”: ý nói đến cách tốt nhất, nhanh nhất để con người tháo gỡ những khó khăn, những thử thách trong cuộc sống.

- “đi xuyên qua nó”: ý nói ta phải đối mặt, phải vượt qua, không né tránh.

=> Con người không nên có thái độ né tránh khi phải gặp khó khăn, gian nan trong học tập, lao động và trong cuộc sống; phải dũng cảm đối diện với gian nan, tìm ra bản chất của vấn đề để tìm cách khắc phục, giải quyết khó khăn. .

2. Phân tích – Chứng minh:

Ý 1: Trong cuộc sống, ai cũng sẽ gặp ít nhiều khó khăn, thử thách

- Con người sẽ mau chóng vượt qua gian nan, thử thách khi con người dũng cảm đối diện, tìm ra cách giải quyết hợp lí nhất.

Ý 2: Dám nghĩ, dám hành động sẽ giúp con người vượt qua được gian nan

- Dám đương đầu với những khó khăn, thử thách, con người sẽ vững vàng, trưởng thành và thành công hơn trong học tập, lao động và cả trong cuộc sống thường nhật.

- Con đường đến thành công không trải đầy hoa hồng, “không có vết chết chân của người lười biếng”- những kẻ ngại khó, ngại khổ sẽ không thể có được thành công đích thực.

- Điều này đã được chứng minh trong thực tiễn cuộc sống ở nhiều lĩnh vực, trong những hoàn cảnh khác nhau.

\* Thí sinh có thể lấy dẫn chứng trong thực tế cuộc sống để chứng minh.

3. Đánh giá – mở rộng :

- Ý kiến mang tính đúng đắn, sâu sắc, được rút ra từ sự trải nghiệm của con người trong qúa trình sống. Ta có thể tìm thấy ở ý kiến trên ý nghĩa giáo dục, định hướng cho bản thân trong nhận thức, trong cách giải quyết khó khăn của cuộc sống.

- Những con người luôn né tránh gian nan, đầu hàng khó khăn sẽ không bao giờ trưởng thành.

- Cuộc sống hiện đại mở ra nhiều cơ hội nhưng cũng lắm thách thức, chúng ta cần chủ động vượt lên phía trước, năng động và sáng tạo để chinh phục những khó khăn, nắm bắt cơ hội. Đó là con đường gần nhất để đi đến thành công.

4. Bài học:

- Nhận thức: Dám đối mặt với khó khăn thử thách và biết cách chinh phục nó sẽ giúp ta rèn luyện bản lĩnh sống và ngày một trưởng thành.

- Hành động: Rèn luyện đức tính kiên trì, bình tĩnh, tự tin, chủ động trong mọi hoàn cảnh khó khăn, lấy phương châm: “việc gì cũng có cách giải quyết” trong ứng xử.

Đề 24

Giáo sư Ngô Bảo Châu có viết :

« Cách tốt nhất để nuôi dưỡng niềm tin chính là đặt nó vào những dự định cụ thể và có ý nghĩa ».

( Dự định, niềm tin và sự bền bỉ - Báo Tuổi trẻ, trang 5, Xuân Tân Mão 2011)

Anh (chị) suy nghĩ gì về ý kiến trên.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Niềm tin là những gì mà ta tin tưởng, là sự hi vọng mà ta đặt vào đó. Đó là cảm giác chắc chắn về một điều gì đó trong cuộc sống cũng như chính bản thân mình.

- Nuôi dưỡng niềm tin là làm cho niềm tin lớn hơn, hoàn thiện hơn.

- Dự định cụ thể là những phác thảo, kế hoạch chi tiết hướng đến những mục tiêu cụ thể.

- Dự định có ý nghĩa là những dự định thiết thực, phù hợp với khả năng, tình huống và khả thi.

=> Giải pháp tốt nhất để giữ vững cho mình một niềm tin trong cuộc sống cũng như với chính bản thân mình là biết hướng niềm tin vào những điều cụ thể, có giá trị thiết thực với cuộc sống. Khi đó, niềm tin ấy không chỉ được khơi dậy mà còn được nuôi dưỡng và phát triển thành niềm tin lớn trong cuộc sống.

2. Phân tích – Chứng minh

Ý 1: Đặt niềm tin vào những dự định cụ thể chính là giải pháp tốt nhất để nuôi dưỡng nó:

- Ai cũng có những mong muốn, dự định và mục tiêu cho riêng mình, nhưng trước hết phải suy xét xem niềm tin ta gửi gắm có hướng tới những mục tiêu cụ thể, phù hợp chưa. Nếu ta đặt niềm tin vào một mục tiêu mông lung, xa vời thì khó có kết quả như ta mong muốn.

- Mỗi người có những mục tiêu và kì vọng khác nhau. Điều ta mong muốn, kì vọng có thể trở thành hiện thực khi ta biết đặt nó vào những dự định cụ thể. Đó chính là con đường ngắn nhất dẫn ta đến thành công, cho ta niềm tin về những điếu tốt đẹp trong cuộc sống cũng như chính bản thân ta.

Ý 2: Để niềm tin của mình của mình được nuôi dưỡng một cách thiết thực, trọn vẹn cần phải gắn kết nó vào những dự định có ý nghĩa của cuộc đời mình:

- Niềm tin là vô hạn nhưng ta cần phải cân nhắc xem những gì thực sự đáng để ta đặt niềm tin vào nó.

- Dành thời gian suy nghĩ về dự định của mình xem nó có ý nghĩa như thế nào và có thể thực hiện được không.

\* Thí sinh có thể lấy dẫn chứng trong thực tế cuộc sống để chứng minh.

3. Đánh giá – mở rộng:

- Ý kiến của giáo sư Ngô Bảo Châu thực sự là một lời khuyên sâu sắc, hướng con người vươn tới những giá trị đích thực của cuộc sống.

- Trong xã hội ngày nay, vẫn còn không ít những bạn trẻ không xác định được “nơi gửi gắm” niềm tin của mình nên bỏ mất những cơ hội thành công, rồi rơi vào tình trạng chán nản, dần dần không còn khả năng đương đầu với những khó khăn, thử thách.

- Chỉ có niềm tin thì chưa đủ, phải biết nuôi dưỡng niềm tin để vươn tới những điều tốt đẹp và làm cho cuộc đời thực sự có ý nghĩa.

4. Bài học

- Nhận thức: Niềm tin đóng vai trò rất quan trọng và có ý nghĩa trong cuộc sống con người. Đó là chìa khóa của mọi thành công. Cần hiểu rõ điều mình thực sự mong muốn và hoạch định một kế hoạch cụ thể để đạt được điều đó.

- Hành động: Nỗ lực trau dồi kiến thức, rèn luyện ý chí nghị lực để có thể biến niềm tin của mình thành những mục tiêu cụ thể và có ý nghĩa cho bản thân, cho gia đình và xã hội. Ta không chỉ nuôi dưỡng niềm tin cho bản thân mà còn cho cả những người xung quanh mình.

Đề 24

Trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý kiến sau:

“ Người có học không phải là người biết nhiều mà là người biết những gì mình cần biết và hiểu rõ những gì mình biết”

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Ý kiến trên nêu lên quan niệm về người có học, đó là:

+ không học tất cả mọi tri thức, không ôm đồm kiến thức, bạ gì học nấy

+ chỉ học những gì cần thiết cho cuộc sống của bản thân, phù hợp với năng lực, hoàn cảnh của bản thân

+ học một cách cặn kẽ, bài bản, sâu sắc, nắm chắc hiểu rõ bản chất của kiến thức mình học, không hời hợit qua loa đại khái.

- Ý nghĩa: khuyên con người ta:

+ cần học có trọng tâm

+ cần học thực chất, học chuyên sâu, nghiêm túc, chủ động tiếp thu tri thức một cách có ích

2. Phân tích – chứng minh:

Ý 1: Người có học là người biết những gí mình cần biết

- Mỗi cá nhân, ở mỗi vị trí, công việc, hoàn cảnh chỉ có thể tiếp thu, dung nạp những kiến thức nhất định phù hợp với cấp học, ngành học, công việc.

- Nếu ôm đồm, cái gì cũng học, học tràn lan, không chủ động thì sẽ không thu lại được lợi ích cụ thể, chỉ làm tốn thời gian và tăng áp lực cho bản thân.

- Kiến thức không sâu, sẽ dẫn tới việc cái gì cũng biết nhưng không hiểu rõ bản chất của vấn đề, không trở nên giỏi hoặc có tay nghề ở một lĩnh vực nào đó.

\* Ví dụ việc học thêm tràn lan, đi học theo phong trào theo kiểu góp mặt cho đông ...

Ý 2: Người có học phải hiểu rõ những gì mình biết

- Và nếu học có mục đích rõ ràng, học một cách chuyên tâm, đào sâu kiến thức, người ta sẽ trở thành những người chủ của tri thức chứ không bị động chạy theo tri thức.

- Có hiểu biết chắc chắn, sâu sắc sẽ giúp ta làm chủ công việc, chủ động, sáng tạo trong nghề nghiệp và sẽ sống có ích, đóng góp được nhiều thành tựu cho nhân loại: “ Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh”

\* Dẫn chứng :các nhà khoa học.... (Ngô Bảo Châu)

3. Đánh giá – mở rộng:

- Cách hiểu về người có học và lời khuyên về cách học trong câu văn trên là đúng đắn, sâu sắc vì kiến thức là vô tận, vô cùng phong phú ( kiến thức tự nhiên, xã hội, kinh tế, khoa học công nghệ, lịch sử, tâm lý ...) mà - Phê phán cách học thu động, “học giả” của một bộ phận người đi học hiện nay như nhiều học sinh học không biết để làm gì, học chỉ lấy điểm, để đi thi, vì thế, kiến thức không nắm vững, sinh ra quay cóp, tiêu cực trong thi cử, hiện tượng bằng giả, mua bán bằng cấp - Nhiều học sinh, sinh viên còn chưa chủ động trong việc chọn ngành nghề học, nên cứ đăng kí đi học đại học, cao đẳng mà không dự tính đến nhu cầu lao động của thị trường, dẫn đến hiện tượng làm trái nghề đào tạo, hiện tượn “thừa thầy, thiếu thợ” trong xã hội, hiện tượng có bằng nhưng không làm được việc hoặc hiện tượng có học mà văn hóa vẫn không cao ...

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Trí nhớ và khả năng tiếp thu của con người cũng chỉ có giới hạn nhất định, vì thế cần có phương pháp học tập đúng đắn.

\* Hành động:

- Cần xác định rõ mục đích học tập, học có chọn lọc kiến thức, học có sự đào sâu tìm tòi, sáng tạo…

Đề 25

Ngạn ngữ có câu: Cuộc đời ngắn ngủi không cho phép ta ước vọng quá nhiều.

Thế nhưng nhà văn Nga M.Prisvin lại cho rằng: Phải ước mơ nhiều hơn nữa, phải ước mơ tha thiết hơn nữa để biến tương lai thành hiện tại.

Suy nghĩ của anh/chị về vấn đề đặt ra trong hai trích dẫn trên.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Ý kiến 1: Cuộc sống ngắn ngủi, con người sẽ không đủ thời gian để thực hiện ước mơ, vì vậy không nên mơ ước quá nhiều, quá xa rời thực tại.

Ý kiến 2: Con người cần mơ ước nhiều hơn, khát khao mãnh liệt hơn để đủ sức mạnh biến những điều mơ ước thành hiện thực.

2. Phân tích- Chứng minh:

Ý 1: Ước mơ và khát vọng sống làm nên vẻ đẹp cuộc sống:

- Trong cuộc sống, nếu không có nhiều mơ ước, không có những ước mơ cao, xa, con người sẽ không thể vượt lên thực tại để thực hiện những điều tốt đẹp, kì diệu.

Ý 2: Không nên ước mơ xa vời, viễn vông, ước mơ phải thiết thực

- Không phải cứ ước mơ thật nhiều, khát khao mãnh liệt thì tất cả đều trở thành hiện thực.

- Phải biết kết hợp giữa ước mơ và thực tại, ước mơ phải bắt nguồn từ cuộc sống. Phải theo đuổi ước mơ nhưng đừng mơ ước hão huyền.

\* Lưu ý: học sinh cần lấy dẫn chứng trong thực tế cuộc sống để chứng minh.

3. Đánh giá- mở rộng:

- Hai ý kiến trên bổ sung cho nhau, có ý nghĩa hướng con người vươn tới lối sống đẹp, sống có ý nghĩa.

- Phê phán những người không dám ước mơ và những kẻ mơ ước viễn vông.

- Thời đại hôm nay mở ra nhiều cơ hội cho tuổi trẻ. Sống phải có khát vọng và biết cách giữ niềm tin ở bản thân để có thể vươn tới bao mục tiêu chờ ta chinh phục.

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Phải biết kết hợp ước mơ và thực tại, ước mơ phải bắt nguồn từ cuộc sống, phải có ước mơ, có những khao khát mãnh liệt, cháy bỏng nhưng đừng mơ ước hão huyền.

\* Hành động:

- Phải vạch ra những kế hoạch để biến ước mơ thành hành động.

- Phải trau dồi tri thức, phải rèn luyện ý chí, những kĩ năng sống, rèn đức luyện tài để có khả năng biến ước mơ thành hiện thực.

Đề 26

“ Hiền tài là nguyên khí của quốc gia”, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp. Vì vậy các đấng thánh đế minh vương chẳng ai không lấy việc bồi dưỡng nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí làm việc đầu tiên”.

(Hiền tài là nguyên khí của quốc gia – Thân Nhân Trung – Ngữ văn 10 Nâng cao Tập II)

Anh/ chị hiểu câu nói trên như thế nào? Ngày nay, Đảng và Nhà nước ta hết sức coi trọng việc DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Hiền tài là người tài cao và có đạo đức.

- Nói “hiền tài là nguyên khí của quốc gia”, “nguyên khí mạnh thì thế nước mạnh rồi lên cao” tức khẳng định hiền tài là gốc rễ cho sự lớn mạnh của quốc gia.

- Và ngược lại với luận điểm trên, Nhân Thân Trung chỉ rõ: “nguyên khí suy thì thế nước yếu rồi xuống thấp”, đó còn là lời cảnh báo cho mọi thời đại.

2. Phân tích – chứng minh:

Ý 1: Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng người tài

- Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng người tài, đã có những chính sách lớn để đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân tài phục vụ công cuộc đổi mới và xây dựng đất nước,

- Ngay từ khi mới giành được chính quyền sau Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám, Bác Hồ đã có sắc lệnh kêu gọi người hiền tài ra gánh vác việc nước (1945). Từ đó đến nay, nhà nước ta đã có những cải cách về giáo dục, tạo điều kiện cho tất cả trẻ em đều được đến trường; có chính sách đãi ngộ người tài…( Huỳnh Thúc Kháng, Võ Liêm Sơn, Trần Đại Nghĩa, và gần đây là Ngô Bảo Châu…)

Ý 2: Coi trọng người tài ở quan điểm “ giáo dục là quốc sách hàng đầu”

3. Đánh giá – mở rộng:

- Ý kiến của Nhân Thân Trung thật sâu sắc, có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển đất nước qua mọi thời đại.

- Tuy nhiên, thực tế điều kiện làm việc và chế độ đãi ngộ nhân tài hiện nay vẫn còn nhiều bất cập. Điều đó làm cho việc trọng dụng nhân tài chưa thật tốt.

3. Bài học:

\* Nhận thức:

- Điều kiện học tập trong môi trường xã hội và trong nhà trường hiện nay cho người học có thể phát huy tài năng của mình.

- Vì thế, học tập và trau dồi tài năng để có thể đóng góp trí lực một cách tốt nhất dựng xây đất nước. Đó là trách nhiệm của tuổi trẻ hôm nay.

\* Hành động:

- Ra sức học tập, rèn đức luyện tài để trở thành hiền tài góp phần phát triển đất nước.

- Học thật để có năng lực thật sự, để có thể “ hóa thân cho dáng hình xứ sở” từ những việc làm thiết thực nhất.

Đề 27

“ Dân tộc nhỏ phải có con dao lớn”

( Đa- gét- xtan của tôi – Ra-xun Gam- za- top)

Ý kiến trên gợi cho anh /chị suy nghĩ gì về vị thế của dân tộc Việt Nam trong tiến trình hội nhập thế giới ?

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

Làm rõ vấn đề nghị luận qua ý kiến của Ra- xun Gam- za- top:

- Dân tộc nhỏ : cần hiểu đúng về dân tộc mình – mặt mạnh, mặt yếu, vị thế đang ở đâu…

- Con dao lớn : muốn đề cập đến vấn đề tầm nhìn, phương pháp tư duy…

2. Phân tích – chứng minh: (Những biểu hiện của vấn đề)

Ý 1: Bản lĩnh dân tộc – “Dân tộc nhỏ” nhưng có “con dao to”

- Mỗi dân tộc trong quá trình đi lên đều có những ưu thế, bên cạnh đó cũng có những hạn chế nhất định; vấn đề là muốn phát triển phải biết mình, biết người.

- Dận tộc Việt Nam tuy đất không rộng nhưng có truyền thống anh hùng, đoàn kết, có bề dày văn hóa, thông minh cần cù trong, giàu nghĩa nhân… Đó là những phẩm chất làm nên bản lĩnh một dân tộc.

\* Dẫn chứng:

- Mạc Đĩnh Chi đi sứ, đối đáp thông minh, đầy bản lĩnh làm vua Nguyên phải nể trọng trí tuệ, khí phách của người Việt nên được phong là Lưỡng Quốc Trạng nguyên ;

- Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, được thế giới tôn vinh là Danh nhân văn hóa thế giới

- Ngày nay nhiều sinh viên học sinh vinh danh trong các kì thi Olympic quốc tế ;…

- Thần đèn Nguyễn Cẩm Lũy: tài năng di dời các công trình kiến trúc của ông đã vượt ra ngoài biên giới quốc gia. Gần đây ông đã sang Philippines để thực hiện di dời một ngôi biệt thự rộng hơn 400 mét vuông sang một vị trí mới . Nhiều khách hàng ở một số nước khác cũng đã có lời mời ông. Thần đènNguyễn Cẩm Lũy quả đã làm rạng danh tài năng và trí thông minh của người Việt dù ông xuất thân từ tầng lớp lao động …)

- Qua bao thăng trầm của lịch sử, trong dựng nước cũng như giữ nước, dân tộc Việt Nam “ tuy nhỏ” nhưng thực sự có “ con dao lớn” ( tên nước Đại Cồ Việt, Đại Việt thể hiện tầm nhìn, khát vọng khẳng định vị thế dân tộc, việc Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long, Nhà Trần với hào khí Đông A, Lê Thánh Tông với thời Hồng Đức hưng thịnh, vua Quang Trung với những chíến lược duy tân đất nước v.v… )

Ý 2: Vị thế Việt Nam trên trường quốc tế - “Dân tộc nhỏ” nhưng có “con dao to”

-Việt Nam sau chiến tranh từng bước hội nhập và ngày càng khẳng định vị thế của mình trên trường quốc tế. Tất cả là nhờ đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta với những sách lược và chiến lược đúng đắn.

+ Ngày 28-7-1995, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của ASEAN (Hiệp hội các nước Đông Nam Á). Trong 15 năm qua, Việt Nam đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.

+ Từ ngày 20/9/1977, Việt Nam chính thức gia nhập Liên hợp quốc (LHQ). Trong 30 năm qua, Việt Nam đã tích cực và chủ động tham gia vào nhiều vấn đề toàn cầu, góp phần thực hiện các mục tiêu ưu tiên của LHQ như giữ gìn hòa bình, an ninh, giải trừ quân bị, phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ môi trường... Qua đó, vai trò của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế ngày càng được nâng cao, thể hiện qua việc Việt Nam là nước duy nhất được đề cử làm Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an LHQ đại diện cho châu Á trong nhiệm kỳ 2008-2009.

+ Ngày 11-1-2007, Việt Nam trở thành thành viên 150 của tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Ba năm qua, trên con đường hội nhập quốc tế, nước ta đã tham gia đầy đủ các định chế kinh tế toàn cầu, mở rộng thị trường hàng hóa dịch vụ, đầu tư quốc tế, đổi mới mạnh mẽ hơn và đồng bộ hơn các thể chế, đồng thời, cải tiến nền hành chính quốc gia theo hướng hiện đại.

3. Đánh giá – mở rộng:

- Ý kiến của Ra- xun Ga- za- top rất xác đáng : một dân tộc muốn phát triển phải có tầm nhìn, phải biết người biết ta. Câu nói trên có ý nghĩa tích cực đối với những dân tộc “ đất không rộng, người không đông”, hướng những dân tộc đang phát triển vươn tới hội nhập với một tâm thế tự tin.

- Kiên quyết phê phán và đấu tranh với những gì cản trở con đường phát triển của đất nước ( tham nhũng, quan liêu, bệnh thành tích, nói một đằng làm một nẻo, …)

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Mỗi công dân cần có khát vọng lớn, tầm nhìn xa nhưng không tách rời nguồn cội, phải kiên trì bền bỉ.

- Phải biết tiếp nhận tinh hoa thời đại và biết chối bỏ những gì không phù hợp.

\* Hành động:

- phải không ngừng học tập, rèn luyện những phẩm chất của con người thời đại mới: năng động, sáng tạo, chủ động, tự tin… để có thể biến mong muốn của Bác Hồ kính yêu là “ Non sông Việt Nam … sánh vai cùng các cường quốc năm châu…” trở thành hiện thực.

- luôn có những kế hoạch cho tương lai bản thân và biết cách vươn tới những khát vọng lớn vì sự phát triển và phồn vinh của đất nước trong buổi hội nhập hôm nay. Đề 28

Phần cuối câu chuyện kể “Lỗi lầm và sự biết ơn” có viết:

“Mỗi chúng ta hãy học cách viết những đau buồn, thù hận lên cát và khắc ghi những ân nghĩa trên đá”.

Hãy trình bày ý kiến của anh/chị về lời khuyên trên.

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- “Học cách viết nỗi đau buồn, thù hận trên cát” nghĩa là học cách tha thứ cho những ai đó đã gây ra cho ta những đau buồn, tai họa, bất hạnh trong cuộc đời.

- “Học cách khắc ghi những ân nghĩa trên đá” nghĩa là luôn biết trân trọng là khắc sâu mãi mãi lòng biết ơn đối với những ai đã giúp đỡ ta, nhất là trong những hoàn cảnh éo le.

2. Phân tích – chứng minh:

Ý 1: Học cách viết nổi đau buồn trên cát

- Đau buồn, thù hận là những điều không may, nỗi bất hạnh xảy ra không ai muốn. Đối với mỗi con người, trong cuộc đời ít nhiều cũng trải qua đau buồn, gặp những xung đột, mâu thuẫn có khi dẫn đến thù hận.

- Không tha thứ, bỏ qua, quên đi những chuyện đau buồn, oán hận, lỗi lầm người khác gây ra cho mình thì sẽ mãi gây ra mâu thuẫn, luôn sống trong thù hận, và gây thù hận cho nhau không chỉ ở thế hệ này mà còn ở cả các thế hệ sau.

Ý 2: Học cách khắc ghi những ân nghĩa trên đá

- Ân nghĩa là những điều tốt, những điều luôn cần có trong mỗi con người. Ghi nhớ, không quên ân nghĩa là truyền thống đạo lí của dân tộc, góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp.

- Dân tộc ta sống vốn trọng tình nghĩa, có lòng vị tha (“Đánh kẻ chạy đi không ai đánh người chạy lại”, “mình vì mọi người”)

\* Dẫn chứng: - Mối quan hệ Việt – Mĩ sau cuộc chiến tranh Việt Nam – VN giúp người Mĩ tìm hài cốt lính Mĩ tử trận trong chiến tranh Việt Nam..

- Những chương trình “Đền ơn đáp nghĩa” của Đảng và Nhà nước ta sau chiến tranh…

3. Đánh giá –mở rộng:

- Lời khuyên trên đúng với mỗi con người và luôn phù hợp với mỗi thời đại. Đây là một lời khuyên mang ý nghĩa nhân sinh sâu sắc.

- Phê phán lối sống vô ơn, cũng như những kẻ nuôi dưỡng mầm mống của thù hận.

- Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, đối với cái xấu, cái ác lộng hành, chúng ta không nên bàng quan, xem thường mà cần phải đấu tranh không khoan nhượng, có thế mới góp phần cái thiện tồn tại để phát triển và mới tạo điều kiện tốt cho những điều tốt đẹp, cho ân nghĩa trường tồn.

4. Bài học:

\* Nhận thức

- Sống ân nghĩa và biết tha thứ là cách tốt nhất để nuôi dưỡng tâm hồn và làm cho cuộc sống của ta trở nên đẹp đẽ, thực sự có ý nghĩa.

\* Hành động

- Bản thân mỗi người cần nỗ lực vượt lên lòng thù hận, sống nhân ái, vị tha, biết trọng ân nghĩa, … Đó là nét đẹp trong nhân cách làm người.

- Ứng xử cao thượng trong cuộc sống thường ngày, từ những điều nhỏ nhất.

Đề 29

Viết một bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của anh/ chị về câu nói sau:

“ Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất”

DÀN Ý THAM KHẢO

1. Giải thích:

- Chiến thắng là thắng được sau một thời gian đấu tranh, là vượt qua, khắc phục được những thử thách.

- Chiến thắng bản thân là tự đấu tranh với chính bản thân mình, vượt lên cái xấu, cái không tốt, cái tầm thường, thấp hèn trong chính con người mình ( con người có hai phần tốt/ xấu, cao cả/ thấp hèn…)

- Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất: Chiến thắng bản thân là cuộc đấu tranh đầy khó khăn, không đơn giản bởi đối tượng đấu tranh không dễ nhận diện…Đó là chính ta nên ta dễ thỏa hiệp, dễ ngụy biện cho sự đầu hàng…

=> Ý nghĩa cả câu: Đánh giá cao khả năng tự vượt thoát cái xấu xa, thấp hèn trong chính mỗi con người.

2. Phân tích – chứng minh:

Ý 1: Sống là đấu tranh, con người phải đấu tranh và phải chiến thắng.

- Để tồn tại, con người luôn phải luôn đấu tranh với nhiều thế lực để sinh tồn:

+ Đấu tranh với thiên nhiên…

+ Đấu tranh với kẻ xấu – kẻ ác…

+ Đấu tranh với đói nghèo …

+ Đấu tranh với…

Ý 2: Đấu tranh với bản thân, với chính mình là cuộc chiến vô cùng khó khăn:

- Con người phải phân thân về hai phía hai chiến tuyến đối lập để đi đến quyết định đúng đắn, tốt đẹp.

- Trong cuộc chiến này không ai giúp ta giải quyết mâu thuẫn đó ngoài chính bản thân ta.

- Những điều không tốt ở chính ta không phải lúc nào cũng dễ nhận ra – nhât là khi ta gặp khó khăn hay đứng trước những cám dỗ.

- Con người phải đấu tranh với chính bản thân để bảo vệ danh dự, nhân cách dù phải chịu nhiều thiệt thòi, mất mát.

\* Dẫn chứng:

- Socrate-: nói ngọng bẩm sinh nhưng ông đã chiến thắng trong cuộc chiến đấu với phần khiếm khuyêt của bản thân bằng cách tập nói, luyện diễn thuyết trước sóng biển để trở thành nhà hùng biện

- Nguyễn Ngọc Kí: chiến thắng những lúc muốn bỏ cuộc khi luyện viết bằng chân.

- Pa-ven Cooc-sa-ghin: chiến thắng những phút đau đớn về thể xác, những lúc muốn kết thúc cuộc đời bởi nghĩ mình đã trở thành người tàn phế..

3. Đánh giá- mở rộng:

- Câu nói chứa đựng một quan niệm sống đúng đắn – hướng con người vươn tới những giá trị đích thực của bản thân.

- Phê phán lối sống dễ dãi, buông thả, thiếu nghiêm khắc với bản thân.

- Xã hội phát triển nhưng cũng đầy những thử thách và cám dỗ, cho nên hơn lúc nào hết, con người cần thật bản lĩnh- trước hết là chiến thăng chính mình.

4. Bài học:

\* Nhận thức:

- Đấu tranh với với chính mình là điều cần thiết. Đó cũng là cách để con người hoàn thiện nhân cách – như thế con người đáng được trân trọng.

- Đấu tranh và chiến thắng bản thân cũng là biểu hiện của sự dũng cảm và bản lĩnh.

\* Hành động:

- Với HS, chiến thắng trước những cám dỗ của tệ nạn học đường( quay cóp trong kiểm tra, thi cử, nghiện games…

- Phải ra sức học tập, rèn luyện đạo đức, ý chí, kĩ năng sống… để có đủ sáng suốt, có khả năng chiến thắng bản thân.

**Đề 30**

**“ Thật hạnh phúc cho những ai biết cho mà không hề nhớ đến, biết nhận mà không hề quên đi”.**

**Hãy viết một bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến trên.**

DÀN Ý THAM KHẢO

**1. Giải thích:**

- Cho mà không hề nhớ đến: đem đến cho người khác điều tốt đẹp (sự chia sẻ, giúp đỡ chân thành, hy sinh…) mà không tính toán, không cầu một sự trả ơn.

- Nhận mà không hề quên đi: đón nhận bất cứ một điều gì tốt đẹp từ cuộc sống, từ người khác với lòng biết ơn, sự ghi tạc.

- Ý nghĩa câu nói: đề cập đến cách ứng xử nhân văn của con người trong cho và nhận: phải biết “cho” một cách trong sáng, cao thượng, không vụ lợi và biết “nhận” một cách trân trọng, nâng niu. Biết cách “cho” và “nhận” chính là biểu hiện nhân cách của con người.

**2. Phân tích- chứng minh:**

Ý 1: Cho mà không hề nhớ đến là biểu hiện của một tâm hồn nhân ái

- Biết chia sẻ, biết cảm thông và mọi sự giúp đỡ, chia sẻ không xuất phát từ một tính toán vụ lợi nào mới có thể làm cho hành động “cho” trở nên cao quý, có giá trị.

- Hành động “cho” mà không tính toán, vụ lợi không chỉ nâng cao nhân cách con người mà còn làm cho họ thanh thản, hạnh phúc.

Ý 2: Nhận mà không hề quên đi là biểu hiện của một con người sống nghĩa tình, có đạo lý.

- Biết ghi nhận bất cứ một quà tặng nào (cả về vật chất lẫn tinh thần) mà người khác hay cuộc sống đem đến cho mình tức là biết nâng niu, quý giá những gì mà mình nhận được trong cuộc sống,

- Đó cũng là cách mà con người sống xứng đáng với những gì mình đã nhận và biết tìm cách để đền ơn đáp nghĩa cuộc đời.

**3. Đánh giá – mở rộng**

- Câu nói vừa là một triết lý, vừa là một lời khuyên sâu sắc về ứng xử trong cuộc sống. Đó là một cách ứng xử có văn hóa, có đạo lý, nghĩa tình.

- Câu nói cũng bao hàm cả ý nghĩa phê phán những kẻ vụ lợi và vô ơn trong cuộc sống.

\* Dẫn chứng:

**4. Bài học:**

\* Nhận thức:- “Cho” và “nhận” không chỉ giới hạn trong những ứng xử hàng ngày của cuộc sống, mà rộng hơn, cao hơn, “cho” còn hướng đến đức hy sinh của con người, “nhận” còn là đạo lý sống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

- Tuổi trẻ phải biết cống hiến một cách trong sáng, biết sống nhiệt thành với mọi người và với cuộc đời.

\* Hành động:

- Phải học cách “cho” và “nhận” không chỉ trong cuộc sống hàng ngày mà còn trong việc xây dựng cho mình mục tiêu lý tưởng của cuộc sống.

**Đề 31**

**Hãy viết một văn bản ngắn trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến sau đây của A. Lincoln:**

**“Điều tôi muốn biết trước tiên không phải là bạn đã thất bại ra sao mà là bạn đã chấp nhận nó như thế nào”.**

DÀN Ý THAM KHẢO

**1. Giải thích:**

- Thất bại là hỏng việc, thua mất, là không đạt được kết quả, mục đích như dự định.

- Mức độ, hậu quả của sự thất bại không phải là vấn đề quan trọng nhất. Điều quan trọng hơn cả là nhận thức, thái độ của con người trước sự thất bại trong cuộc sống.

**2. Phân tích – chứng minh**

Ý 1: Thái độ cần thiết trước thất bại:

- Trước một sự việc không thành, con người cần có sự bình tĩnh để tìm hiểu nguyên nhân của sự thất bại ( khách quan và chủ quan) .

- Dám đối mặt để chấp nhận, không né tránh sự thật, cũng không đổ lỗi hoàn toàn cho khách quan.

Ý 2: Phải biết đi lên từ thất bại:

- Biết “dậy mà đi” sau mỗi lần vấp ngã, không chán nản và lùi bước trước thất bại.

- Biết rút ra bài học từ những thất bại đã qua để tiếp tục thực hiện công việc và ước mơ của mình.

\* Dẫn chứng: - Walt Dissney, Lep Tôn – xtôi…

- Ngô Bảo Châu và câu chuyện thi hỏng vào chuyên Toán đến một Ngô Bảo Châu hôm nay chinh phục những đỉnh cao của Toán học…

**3. Đánh giá – mở rộng:**

- Câu nói của Lincoln với những hàm ý sâu xa hướng con người vươn tới một thái độ sống tích cực, sống mạnh mẽ.

- Phê phán những con người sống thụ động, tiêu cực, dễ đầu hàng số phận, khi thất bại thì luôn đổ thừa cho hoàn cảnh.

**4. Bài học**

\* Nhận thức:

- Khó tránh thất bại trong mỗi đời người và cũng nên hiểu rằng chính sự thất bại là một trong những điều kiện để đi đến thành công, “thất bại là mẹ thành công”

\* Hành động:

- Phải biết cách chấp nhận sự thất bại để có thái độ sống tích cực. Không đắm chìm trong thất vọng nhưng cũng không được bất cần trước mọi sự việc, không để một sự thất bại nào đó lặp lại trong đời. Đó là bản lĩnh sống.

**Đề 32: Anh/ chị có suy nghĩ gì về vấn đề “Nói và làm trong cuộc sống”**

DÀN Ý THAM KHẢO

**1. Giải thích:**

- “Nói”: Sự phát ngôn thành lời những suy nghĩ, quan điểm, tình cảm...của con người.

- “Làm”: Muốn nói đến hoạt động, hành động của con người, .

- Mối quan hệ giữa “nói” và “làm”: thường chặt chẽ, qua lại ...( ngấm ngầm hay rõ ràng).

**2. Phân tích –chứng minh:**

Ý 1: Nói và làm trong cuộc sống mỗi người

- Con người trong cuộc sống vốn được biểu hiện qua nhiều yếu tố, trong đó “nói” và “làm” là hai yếu tố đặc biệt quan trọng, thường được xem xét theo những tiêu chuẩn riêng biệt.

- “Nói” thường và phải nên đi đôi với “làm”, góp phần thể hiện đúng đặc điểm, bản chất của mỗi con người.

Ỳ 2: Khi “nói” và “làm” không đi đôi vói nhau

- Khi “nói” không đi đôi với “làm”, hoặc do hoàn cảnh khách quan tác động, hoặc do yếu tố chủ quan chi phối, đều cho phép nhận rõ tính cách của con người ( ở mỗi giai đoạn, hoàn cảnh cụ thể).

\* Dẫn chứng:

**3. Đánh giá – mở rộng**

- Đây vừa là phương diện quan trọng để con người tự bộc lộ mình, vừa là điều kiện để con người có thể xét đoán người khác.

- Cuộc sống chỉ thực sự có giá trị và ý nghĩa khi “nói” và “làm” theo các chuẩn mực đạo đức, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ của con người và toàn xã hội.

**4. Bài học:**

\* Nhận thức: Cần phải luôn cẩn trọng trong cả “nói” và “làm”, tránh không để người khác hiểu sai về mình, và cũng không xét đoán sai người khác .

\* Hành động: Cần rèn luyện tính trung thực, kiên định để lời nói và việc làm luôn nhất quán. Cần có kế hoạch cụ thể cho những dự định của bản thân, luôn trau dồi tri thưc, kĩ năng sống, rèn luyện những phẩm chất tốt đẹp ở con người để có thể khẳng định giá trị bản thân bằng những gì mình đóng góp cho đời.

**Đề 33**

**Trong thế gian này chúng ta xót xa không chỉ vì lời nói và hành động của những kẻ xấu mà còn là sự im lặng đáng sợ của những người tốt" (M.L.King)**

**Suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên**

DÀN Ý THAM KHẢO

**1. Giải thích:**

- Đây là câu nói nổi tiếng của M.L.King- nhà hoạt động nhận quyền người Mỹ gốc Phi, từng đạt giải Nobel Hòa Bình năm 1964.

-“Xót xa”Con người luôn phải đối diện nhiều vấn đề trong cuộc sống vì thế cũng phaỉ trải qua nhiều cung bậc cảm xúc- “xót xa” là một trong những cảm xúc đó. Đó là cảm giác đau đớn, nhức nhối..

- Con người có thể Xót xa vì cái gì?

+ Hành động và lời nói của kẻ xấu- những kẻ kém đạo đức. Chúng làm nhiều việc trái với chuẩn mực đạo đức xã hội, gây tổn hại về kinh tế và đời sống tinh thần.

+ Xót xa vì sự im lặng của người tốt. Đó là sự im lặng đáng sợ vì đó là phản ứng bất bình thường của người người mà từ trước đến nay ta trân trọng.

- Ý kiến này khẳng định: sự đau đớn, thất vọng do lời nói và hành động của kẻ xấu không lớn bằng việc những người tốt không có bất cứ phản ứng gì trước những việc làm của kẻ xấu.

**2. Phân tích- chứng minh:**

Ý 1: Xót xa vì những điều chưa tốt

- Cuộc sống là tổng hòa các mối quan hệ xã hội nên luôn luôn tồn tại hai loại người: xấu và tốt. Vì thế, ta thấy đau lòng vì hàng ngày, hàng giờ vẫn có những nhiều đáng tiếc xảy ra, chà đạp lên các giá trị.

\* Dẫn chứng:

Ý 2: Xót xa vì sự im lặng của người tốt

- Tại sao chúng ta lại thấy xót xa vì sự im lặng của những người tốt? Bởi vì họ đã không dám lên tiếng, không dám đấu tranh để cho cuộc sống này tốt đẹp hơn.

- Chính sự im lặng của những người tốt làm cho xã hội trở nên bất ổn, con người mất hết niềm tin vào những điều tốt đẹp.

- Tai sao họ im lặng? Vì họ thấy bất lực. Họ thấy cô độc. Họ mất niềm tin...

**3. Đánh giá- mở rộng:**

- Đây là lời cảnh báo nghiêm khắc về sự băng hoại các giá trị đạo đức trong xã hội hiên nay.

- Trong cuộc sống hiện đại với nhịp sống hối hả, khoa học kĩ thuật, công nghệ thông tin phát triển chi phối đời sống, sinh hoạt con người, một số người ngày càng trở nên xơ cứng, vô cảm, thờ ơ trước bất hạnh của kẻ khác.

4. Bài học:

\* Nhận thức: Phải nhận thức rõ nhưng việc làm tốt – xấu xung quanh cuộc sống của mình.Không làm ngơ trước cái xấu, cái ác.

\* Hành động: Hãy ủng hộ việc làm của những người tốt, hãy chia sẻ với họ, bảo vệ họ để xã hội ngày một tốt đẹp hơn.

**Đề 34**

**W. Whitman từng tâm niệm:**

**“Hãy hướng về phía mặt trời, bóng tối sẽ khuất sau lưng bạn”.**

**Suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.**

DÀN Ý THAM KHẢO

**1. Giải thích:**

- Mặt trời là nguồn sáng đem lại hơi ấm và sự sống cho muôn loài. Mặt trời còn là biểu tượng cho những điều tươi sáng, đẹp đẽ, là niềm tin và hi vọng tốt đẹp ở tương lai trong cuộc đời con người.

- Bóng tối là màn đêm âm u, tăm tối. Bóng tối cũng là biểu tượng cho sự đen đủi, bi đát, bất hạnh, thiếu may mắn, những thất bại trong đường đời của con người.

à Trong cuộc sống, con người phải biết vượt lên những bất hạnh, rủi ro, đau buồn, thất bại, phải biết quên đi quá khứ đen tối mà hướng về tương lai tươi sáng, hướng về những điều tốt đẹp ở phía trước.

**2. Phân tích – Chứng minh**

Ý 1: Cuộc sống không phải lúc nào cũng là thảm đỏ trải đầy hoa hồng – Phải biết vượt qua bóng tối

- Cuộc đời mỗi con người cũng không thể tránh khỏi những gian nan, trắc trở, những khó khăn, thất bại.

- Cuộc sống là một trường tranh đấu, phải chấp nhận đối mặt với bóng tối và vượt qua nó để hướng về phía trước.

Ý 2: Mỗi người cần phải có ý chí, nghị lực, dũng khí để vượt lên những thất bại – Phải hướng về phía mặt trời

- Phải xem những gian nan, trắc trở như một thử thách để ta được rèn luyện, trưởng thành.

- Cần biết hướng về phía trước, lạc quan, tin tưởng vào tương lai, có bản lĩnh vững vàng để vượt lên những vấp ngã của bản thân.

\* Dẫn chứng: - Việt Nam đi qua những mất mát đau thương của chiến tranh, xóa bỏ hận thù với Mĩ trong quá trình hội nhập toàn cầu để vươn lên môt quốc gia giàu mạnh trên trường quốc tế.

- Câu chuyện về Nguyễn Hữu Ân vượt lên nỗi đau mất mẹ, nỗ lực phi thường trong học tập và trở thành thanh niên tiêu biểu của Thành phố.HCM.

**3. Đánh giá – mở rộng**

- Câu nói thể hiện một phương châm sống tích cực, một lời khuyên sâu sắc nhắc nhở ta luôn hướng về tương lai và những điều tốt đẹp trong cuộc sống, truyền cho con người một niềm tin

- Phê phán những người không có niềm tin, không có ý chí phấn đấu vươn lên trong cuộc sống.

- Quan niệm trên khẳng định xu hướng phát triển, là yêu cầu tất yếu phù hợp với quy luật khách quan của cuộc sống. Nếu cứ đắm chìm trong những thất bại, đau buồn là tự hại mình.

**4. Bài học:**

- Nhận thức: Cần phải có ý chí, nghị lực, niềm lạc quan tin tưởng vào tương lai để vững bước trong cuộc đời. Sống cần có lý tưởng, khát vọng và ước mơ.

- Hành động: Trong cuộc sống cũng như trong học tập, mỗi chúng ta phải biết vượt lên chính mình, không nên chùn bước trước những khó khăn thử thách.

**V. THỰC HÀNH MỘT SỐ ĐỀ BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG**

**ĐỀ 1**

**Suy nghĩ của anh (chị) về hiện tượng tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục?**

DÀN Ý THAM KHẢO

**I. Giải thích**

-“ Tiêu cực trong thi cử” : Là những hành vi gian lận trong thi cử như: thí sinh mang những tài liệu hoặc những thiết bị không được cho phép vào phòng thi

- “ Bệnh thành tích trong giáo dục”: là hiện tượng chạy theo những danh hiệu thi đua của giáo viên, học sinh, các lớp, các trường và các phòng ban thuộc ngành giáo dục…. gây nên hiện tượng điểm ảo, thành tích ảo, không phản ánh đúng khả năng và trình độ.

**II. Nguyên nhân và hậu quả của bệnh thành tích**

Ý 1: Nguyên nhân:

- Học sinh học kém nhưng vẫn mong có tiếng là" học giỏi"

- Thầy cô muốn có tiếng tăm là "thầy giỏi"

- Nhà trường, các phòng ban muốn có thành tích nhưng không có thực lực.

=> căn bệnh " thành tích" xuất hiên nhằm đáp ứng nhu cầu đó

Ý 2: Hậu quả của căn bệnh thành tích

- Đây là hiện tượng xấu để lại hậu quả nghiêm trọng cho ngành Giáo dục:

+ Đối với học sinh: tạo tâm lí học sinh ỷ laị, không phát huy được năng lực học tập, không có động lực học, không tiếp thu đựơc tri thức, ảnh hưởng đến chất lượng dạy- học

+ Đối với giáo viên: đánh mất lương tâm nghề nghiệp; không có động lực để dạy, không có sáng kiến đổi mới phương pháp dạy học.

+ Đối với ngành giáo dục: nền giáo dục trì trệ, chậm phát triển

**III. Giải pháp chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục:**

- Tất cả cần nhận thức đây là việc cần thiết làm mang lại lợi ích cho ngành giáo dục, tạo kỉ cương trong môi trường sư phạm.

- Đối với học sinh: phát huy năng lực học tập, bỏ đi tính ỷ lại, học sinh không còn tình trạng “chọi nhau” trong các kì thi tập trung1

- Đối với giáo viên: sẽ không còn những việc làm không đúng với lương tâm, cố gắng tìm tòi phương pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học, thực hiện kiểm tra, đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Phê phán những hành vi tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục.

**IV. Bài học:**

- Rút ra bài học cho bản thân và kêu gọi mọi người nói không với bệnh "thành tích". Tương lai do mình quyết định, hãy sống như thế nào để không hổ thẹn với mình với những thành quả mình đạt được trong học tập.

- Học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM, xứng đáng với lơì Bác" Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc VN có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quôc năm châu được hay không đó là nhờ phần lớn công học tập của các cháu" hãy quyết tâm đẩy lùi căn bệnh "thành tích"...

**Đề 2**

**Tuổi trẻ học đường suy nghĩ và hành động để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông**

DÀN Ý THAM KHẢO

**I. Giải thích - Thực trạng:**

Tai nạn giao thông là tai nạn do các phương tiện tham gia giao thông gây nên: đường bộ, đường thuỷ, đường sắt… trong đó phần lớn là các vụ đường bộ.

- Tai nạn giao thông diễn ra hằng ngày, hàng giờ trên khắp đất nước ta và đang trở thành vấn đề nhức nhối của toàn xã hội với những con số nói lên một thực trạng đau lòng.

**II . Nguyên nhân và Tác hại:**

Ý 1: Nguyên nhân gây nên tai nạn giao thông:

\* Khách quan:

- cơ sở vật chất, hạ tầng còn yếu kém, phương tiện tham gia giao thông tăng nhanh, do thiên tai…

\* Chủ quan:

Ý thức tham gia giao thông của một số bộ phận người dân còn hạn chế, đặc biệt là giới trẻ, trong đó không ít đối tượng là học sinh.

- Xử lí chưa nghiêm, chưa thoả đáng. Ngoài ra còn xảy ra hiện tượng tiêu cực trong xử lí

Ý 2: Hậu quả:

- Về sức khỏe: gây tử vong, tàn phế, chấn thương sọ não…

Theo số liệu thống kê của Who: trung bình mỗi năm trên thế giới có trên mười triệu người chết vì tai ạn giao thông. Năm 2006, Việt Nam là: 12,300 người. Năm 2007, Who đặt Việt Nam vào quốc gia có tỉ lệ các vụ tử vong vì tai nạn giao thông cao nhất thế giới với 33 trường hợp tử vong mỗi ngày.

- Ảnh hưởng đối với xã hội: Tai nạn giao thông là quốc nạn, tác động xấu đến các mặt của đời sống:

+ Gây ảnh hưởng lâu dài đến đời sống tâm lí: gia đình có người thân chết hoặc do di chứng nặng nề vì tai nạn giao thông ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần, tình cảm.

+ Gây tâm lí hoang mang, bất an cho người tham gia giao thông

+ Gây rối loạn an ninh, trật tự: kẹt xe, ùn tắc giao thông, kẻ xấu lợi dụng móc túi, cướp giật…

+ Gây thiệt hại về kinh tế: chi phí khắc phục, điều tra, chi phí mai táng, chi phí y tế…

+ Làm tiêu tốn thời gian lao động, nguồn nhân lực…

**III. Giải pháp:** Thanh niên, học sinh cần làm gì để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông?

\* Cá nhân:

- Tự giác nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ an toàn giao thông khi tham gia giao thông

- Tuyên truyền cho mọi người biết về hậu quả và tác hại nghiêm trọng của TNGT…

- Phát hiện và báo cáo kịp thời với các cơ quan đoàn thể nơi gần nhất những trường hợp vi phạm ATGT

\* Tổ chức- Xã hội

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về luật giao thông. Cùng giương cao khẩu hiệu “Nói không với phóng nhanh, vượt ẩu”, “An toàn là bạn, tai nạn là thù”, “Ý thức thể hiện văn hóa khi tham gia giao thông”…

- Thành lập các đội thanh niên xuống đường làm nhiệm vụ

- Về phía trường học, cần phát động và giáo dục kịp thời những trường hợp học sinh vi phạm.

- Về phía chính quyền, cần xử lí thật nghiêm minh hơn nữa những trường hợp vi phạm.

**IV. Bài học:**

- Tai nạn giao thông là một vấn nạn nhức nhối đối với nước ta hiện nay, mỗi người cần nhận thức trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, cộng đồng khi tham gia giao thông.

- Chấp hành luật an toàn giao thông được xem là nét đẹp văn hóa của những người tham gia giao thông hiện nay.

**ĐỀ 3**

**Suy nghĩ về vai trò của rừng và việc bảo vệ rừng**

DÀN Ý THAM KHẢO

**I. Làm rõ về vai trò của rừng**

- Tạo ôxy cho sự sống con người.

- Điều hòa nhiệt độ, cân bằng thời tiết.

- Rừng góp phần giữ mạch nước ngầm.

- Giữ độ màu mỡ cho đất, chống xói mòn.

- Môi trường sống cho nhiều động, thực vật quý hiếm.

- Che chắn giông bão, hạn chế lũ lụt.

- Cung cấp nhiều tài nguyên quý giá: thực phẩm, cây thuốc quý, gỗ, quặng mỏ…

- Là căn cứ địa cách mạng thời chống giặc ngoại xâm.

- Cảnh quan hùng vĩ, nguồn đề tài sang tác cho văn học nghệ thuật.

=> Lợi ích của rừng vô cùng to lớn nên bảo vệ rừng là bảo vệ sự sống của con người.

**II. Bàn luận:**

- Lấy những dẫn chứng từ thực tế bảo vệ môi trường của địa phương và của cả nước – phân tích diễn biến bất thường của khí hậu và thời tiết để chứng minh về vai trò của rừng.

**III. Một số giải pháp bảo vệ rừng**

- Đối với Nhà nước:

+ Phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, các ban ngành và nhân dân.

+ Tuyên truyền, vận động cấp kinh phí đứng mức cho kế hoạch trồng rừng.

+ Xử lí thật nặng những kẻ phá hoại rừng.

+ Không được khai thác rừng bừa bãi, không có kế hoạch.

+ Tăng cường lực lượng kiểm lâm, quân đội để bảo vệ rừng.

+ Có chế độ đãi ngộ, khen thưởng đúng mức cho những người có công bảo vệ rừng.

- Đối với bản thân:

+ Mạnh dạn tố cáo những kẻ phá hoại rừng.

+ Tích cực trồng rừng và kêu gọi mọi người cùng trồng rừng.

**IV. Bài học:**

- Rừng là tài nguyên của đất nước, có ý nghĩa lớn lao đối với sự sống con ngưới.

- Bảo vệ rừng là cách để con người tránh được những cơn thịnh nộ của thiên nhiên.

**Đề 4: Ma túy và thanh niên.**

DÀN Ý THAM KHẢO

**I. Giải thích :**

- Ma túy là gì ? - Ma túy là loại chất gây nghiện được xếp vào loại độc dược, gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh con người.

- Ma túy được chia làm nhiều loại : bạch phiến , hồng phiến , hê-rô-in .

**II. Thực trạng và tác hại:**

Ma túy với những tác hại khôn lường :

\* ma túy và sự sống con người:

Ma túy làm con người mất dần sự sống:

trở nên tiều tụy

+ không có sức khỏe , không có sức lao động

+ Sống không bình thường: sợ nước , ánh sáng

+ Gây sốc thuốc có thể tử vong.

\* Con đường dẫn tới AIDS

+ Tiêm chích

+ Dùng chung bơm tim tiêm

=> Hậu quả khôn lường :

+ Hủy hoại công danh, sự nghiệp con người

+ Làm việc kém, tập trung vào công việc

\* Ma túy với đời sống xã hội :

+ Tan cửa nát nhà- Gia đình , kinh tế sụp đổ

+ Có nhu cầu về ma túy, gây bao tệ nạn kèm theo

+ Ảnh hưởng đế văn minh, trật tự, kinh tế, đạo đức xã hội…

=> Gây hại cho gia đình, cộng đồng

\* Ma túy có ma lực ghê gớm :

+ Ma túy là con sâu đục khoét xã hội

+ Xã hội ko fát triển đất nước có nhiều người nghiện

\* Thực tế: : Cho đến nay ng` ta thống kê có 80% ng` do nhiễm HIV do ma túy

\* Sơ kết : Ma túy là hiểm họa về xã hội và gia đình

**III.. Giải pháp:** Chúng ta phải làm gì ?

- Tự bảo vệ mình , tránh xa ma túy và tệ nạn xã hội

- Tuyên truyền mọi ng` và xã hội tác hại của ma túy

- Giúp đỡ ng` nghiện , không xua đuổi họ

- Chung tay đẩy lùi ma túy

**IV. Bài học :**

- Ma túy nguy hiểm nên tránh xa nó – mỗi người- nhất là thanh niên- cần có ý thức tự bảo vệ mình.

- Hãy “Nói không với ma túy”

**Đề 5.**

**Viết một bài văn nghị luận ngắn trình bày suy nghĩ của anh /chị về vấn đề: Làm thế nào để giữ môi trường sống của chúng ta ngày càng sạch đẹp?**

DÀN Ý THAM KHẢO

**I. Giải thích**

- Môi trường sống của con người là một khái niệm rộng. Nó bao gồm tất cả các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến cuộc sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và mọi sinh vật trên trái đất.

- Môi trường có hai loại chính: đó là môi trường tự nhiên và môi trường xã hội.

+ Môi trường tự nhiên bao gồm các thành phần tự nhiên như địa hình, địa chất, đất trồng, khí hậu, nước, sinh vật,...

+ Môi trường xã hội là tổng thể các mối quan hệ giữa con người với con người, quan hệ cá nhân với cộng đồng thể hiện bằng luật pháp, thể chế, cam kết, quy định,...

- Môi trường sạch đẹp là môi trường không bị ô nhiễm, , vẻ mĩ quan cao và có sự hài hòa…

**II. Phân tích – Chứng minh**: Môi trường sống sạch đẹp đang bị thu hẹp, nguyên nhân và hậu quả:

+ Thực trạng và nguyên nhân

- Hiện nay chúng ta phải đối mặt với tình trạng nguồn nước, không khí đang đứng trước nguy cơ ô nhiễm nghiêm trọng vì sự vô trách nhiệm của con người.

- Rừng trên thế giới và ở nước ta đã bị khai thác, đốt phá quá mức, đang bị hủy hoại nghiêm trọng.

- Rác thải và xử lí nước thải ở mức báo động cao về độ an toàn vệ sinh, v.v...

+ Hậu quả:

- Môi trường bị ô nhiễm, làm suy giảm nghiêm trọng chất lượng cuộc sống của con người. Bệnh dịch dễ phát sinh, hiện tượng căng thẳng mỏi mệt do môi trường gia tăng.

- Môi trường ô nhiễm làm xấu tổng thể mĩ quan, làm suy giảm sự phát triển kinh tế - xã hội…

**III. Giải pháp bảo vệ môi trường sống sạch đẹp.**

\* Đối với xã hội

- Khai thác tài nguyên thiên nhiên phải hợp lí. Không làm ô nhiểm các nguồn nước, không khí, không làm ảnh hưởng xấu đến bầu khí quyển bảo vệ trái đất.

- Cần có phương án bảo vệ các loài thú, đặc biệt là các loài đang đứng trước nguy cơ diệt vong. Tích cực tu bổ làm phong phú thêm thiên nhiên (trồng cây, gây rừng)

- Khi xây dựng nhà ở, nhà máy, cơ sở sản xuất cần tôn trọng và thực hiện đúng các yêu cầu đối với việc bảo vệ môi trường và xử lí tích cực nguồn khói thải, nước thải, chất thải công nghiệp.

\* Đối với cá nhân:

- Cần có những hành động thiết thực làm cho môi trường sống ngày càng sạch đẹp.

- Mỗi học sinh phải luôn ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp, không xả rác bừa bãi ra sân trường và lớp học, thường xuyên tham gia các hoạt động trồng cây xanh do nhà trường và địa phương tổ chức.

**IV. Bài học:**

- Việt Nam - một nước đang phát triển, vấn đề ô nhiễm môi trường là vấn đề hết sức cấp bách...

- Cần phải thực hiện các giải pháp trên một cách đồng bộ, thường xuyên để khắc phục những hậu quả của sự ô nhiễm môi trường, tạo ra môi trường sống trong lành cho con người,...

**Đề 6**

**Viết một bài văn ngắn trình bày ý kiến của anh/chị về nạn bạo hành trong xã hội.**

DÀN Ý THAM KHẢO

**I. Giải thích - Thực trạng hiện tượng.**

- Nạn bạo hành: sự hành hạ, xúc phạm người khác một cách thô bạo, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của người khác, đang trở thành phổ biến hiện nay.

- Nạn bạo hành: thể hiện ở nhiều góc độ, nhiều phương diện của đời sống xã hội. Nạn bạo hành diễn ra trong: gia đình, trường học, công sở…

**II. Bàn luận: (Phân tích- Chứng minh)**

\* Nguyên nhân của hiện tượng:

\* Chủ quan:

- Do bản tính hung hăng, thiếu kiềm chế của một số người.

\* Khách quan

- Do ảnh hưởng của phim ảnh mang tính bạo lực (nhất là đối với tầng lớp thanh thiếu niên).

- Do áp lực cuộc sống - Do sự thiếu kiên quyết trong cách xử lí nạn bạo hành.

**III. Tác hại của hiện tượng.**

- Làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của con người.

- Làm ảnh hưởng đến tâm lí, sự phát triển nhân cách, đặc biệt là tuổi trẻ.

- Ảnh hưởng đến bộ mặt văn hóa, văn minh xã hội.

**IV. Đề xuất giải pháp.**

- Cần lên án đối với nạn bạo hành.

- Cần xử lí nghiêm khắc hơn với những người trực tiếp thực hiện hành vi bạo hành.

- Cần quan tâm, giúp đỡ kịp thời đối với nạn nhân của bạo hành.

v.v…

**Đề 7**

**Viết một bài văn nghị luận ngắn thể hiện nhận thức và trách nhiệm của tuổi trẻ trước hiện tượng lãng phí trong cuộc sống hiện nay.**

DÀN Ý THAM KHẢO

**I. Làm rõ hiện tượng:**

- Thế nào là lãng phí? - Hiện tượng gây nên sự tiêu hao, tốn kém không cần thiết.

- Biểu hiện của lãng phí trong cuộc sống hiện nay rất đa dạng; từ cấp độ vi mô (cá nhân, gia đình) đến cấp độ vĩ mô (các cấp, các ngành, toàn xã hội…).( dẫn chứng)

à Thực trạng: lãng phí là hiện tượng khá phổ biến trong đời sống hiện nay, đặc biệt là trong giới trẻ.

**II. Phân tích – Chứng minh**

Ý 1: Nhận thức về hiện tượng

- Lãng phí không chỉ là những thứ hữu hình như; tiền bạc, của cải, sức lực, …

- mà còn là lãng phí những thứ vô hình như: thời gian, tuổi trẻ, cơ hội…( dẫn chứng)

Ý 2: Nguyên nhân và tác hại

- Sự thiếu ý thức, thói quen phô trương, chạy theo hình thức, đua đòi…

- Gây thiệt hại về tiền bạc, công sức, thời gian …; vì thế ta sẽ không có điều kiện đầu tư cho những cái cần thiết, cấp bách khác.trẻ.

**III. Giải pháp - Trách nhiệm của thế hệ trẻ trước hiện tượng lãng phí trong cuộc sống hiện nay:**

- Chung sức cùng xã hội chống lại hiện tượng lãng phí, ý thức và thực hành tiết kiệm.

- Mỗi người, nhất là những người trẻ tuổi, cần biết đầu tư thời gian, công sức, tiền bạc vào những việc có ích như học tập, giúp đỡ gia đình, vì cộng đồng…Không nên sống hoài, sống phí những năm tháng tuổi trẻ có ý nghĩa.

**IV. Bài học**

- Chống lãng phí không là chuyện của một cá nhân, một gia đình, một tập thể nào… mà đã là vấn đề của toàn xã hội, nhất là trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế toàn cầu hiện nay.

- Sống giản dị, tiết kiệm cũng là sống đẹp bởi mang lại những điều tốt đẹp cho cuộc sống.

**ĐỀ 8: Trong cuộc thi Tìm kiếm tài năng Việt Nam (Vietnam’s got talent) năm 2016, thí sinh Nguyễn Thị Thanh Thúy, 59 tuổi đến từ Lâm Đồng đã gây xúc động cho toàn thể giám khảo cùng khán giả bởi câu chuyện về cuộc sống trên đồi cao, không nước sạch, không đèn điện, hành nghề từ thiện giúp đỡ trẻ em bại liệt cùng người em gái. Chia sẻ về hoàn cảnh của mình, người phụ nữ có gương mặt khắc khổ bình thản trả lời: “Không sao đâu, cứ bình tĩnh sống”. Câu nói trên gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì về thái độ lạc quan trong cuộc sống?** **Hãy trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề này.**

**1. Mở bài :**

Khi nhà văn Ernest Hemingway than thở với nhà thơ Ezra Pound chiếc vali chứa những bản thảo mà ông nâng niu như những viên đá quý của mình bị mất, thi sĩ thông thái lạc quan cho rằng đây là lúc Hemingway sẽ có thể bắt đầu tác phẩm của mình một cách hoàn hảo nhất với cái dở được bỏ đi, cái hay được giữ lại. Và Hemingway đã trở thành tác gia vĩ đại của nền văn học Mỹ như thế. Mỗi con người luôn cần nuôi dưỡng sự lạc quan trong mình, đặc biệt trước những khó khăn thách thức muôn hình vạn trạng của cuộc sống, như câu nói của người phụ nữ đã từng làm xúc động khán giả Việt trong một chương trình truyền hình thực tế thời gian qua:”Không sao đâu, cứ bình tĩnh sống”.

**2. Thân bài**

**2.1. Giải thích câu nói**

- “Không sao đâu”: lời động viên trước những khó khăn, nghịch cảnh trong cuộc sống.

- “Cứ bình tĩnh sống”: lời nhắc nhở về thái độ sống lạc quan, bình thản trước mọi hoàn cảnh.

=> Câu nói ngắn gọn, giản dị đã làm nổi bật một triết lí sống sâu sắc: sống lạc quan.

**2.2. Vì sao phải có thái độ lạc quan trước cuộc sống?**

- Khách quan: Cuộc sống bên cạnh những niềm vui, sự hân hoan hay thành tựu luôn là nỗi buồn, sự thất vọng hay thất bại. Con đường trải ngập hoa hồng cũng là con đường của những chiếc gai nhọn sắc.

- Chủ quan: Không ai khác, bạn là người duy nhất quyết định thái độ sống của mình trước mọi hoàn cảnh. Nếu bạn dùng lăng kính u ám rọi chiếu vào mọi thứ xung quanh mình, vạn vật có đẹp đẽ nhường nào cũng biến thành một sắc xám; ngược lại, một vũng nước tù đọng dưới màn trời đêm cũng có thể lấp lánh những ánh sao nếu bạn nhìn ngắm mọi thứ với ánh nhìn lạc quan.

**2.3. Lợi ích của thái độ sống lạc quan**

- Sống lạc quan giúp mỗi ngày trở nên tràn ngập niềm vui, những điều thú vị.

Trước những khó khăn, thái độ sống lạc quan giúp mỗi người luôn nhận ra mặt tích cực của mọi vấn đề, nhận ra những cơ hội mà người tiêu cực không thể nhận ra, từ đó gặt hái được những thành công trong cuộc sống.

- Dẫn chứng

+ Cá nhân: Câu chuyện của thí sinh 59 tuổi vượt lên khó khăn của bản thân để đem tình thương chữa bệnh cứu người, đem tiếng hát của mình làm cuộc sống thêm tươi đẹp.

+ Tập thể: Câu chuyện của đất nước Nhật Bản vươn mình sau những thảm họa tự nhiên bằng tinh thần lạc quan khiến cả thế giới phải thán phục.

**2.4. Làm sao để xây dựng thái độ lạc quan?**

- Làm việc tốt mỗi ngày để tạo ra nguồn năng lượng tích cực trước mọi điều trong cuộc sống.

- Tự khen thưởng bản thân mình vì một điều tốt lành, một sự may mắn nhỏ bé nhất.

**2.5. Lật ngược vấn đề**

+ Lạc quan không phải là luôn nhìn cuộc đời bằng lăng kính màu hồng, ngây thơ, thậm chí mù quáng trước những vấn đề đặt ra trong cuộc sống.

+ Thái độ sống lạc quan, an nhiên, bình thản phải bắt nguồn từ sự thấu hiểu bản thân mình, nắm vững những quy luật trong cuộc sống.

**3. Kết bài**

- Bằng câu nói giản dị và câu chuyện xúc động của cuộc đời mình, người phụ nữ nơi đồi cao Lâm Đồng đã trở thành một tấm gương về thái độ sống tích cực, lạc quan trong cuộc sống.

- Với những khó khăn thách thức đang chờ đợi trước mắt, người trẻ cần nuôi dưỡng thái độ sống lạc quan để trải nghiệm và học hỏi niềm vui và nỗi buồn, từ thành tựu và thất bạ

**ĐỀ 9: Đọc văn bản sau:**

*“Ngày 16/04 tại Hà Nội, đã diễn ra chiến dịch nâng cao chất lượng du khách người Việt khi đi công tác du lịch ở nước ngoài. Người ta muốn du khách Việt ai cũng có ý thức, ai cũng biết vứt rác đúng chỗ, nói chuyện văn minh, biết xếp hàng và biết nhẫn nại, để khiến hình ảnh du khách Việt Nam trở nên đẹp hơn trong mắt bạn bè quốc tế.*

*Cùng ngày hôm đó, là những tin tức hình ảnh về lễ hội đền Hùng. Hơn 7 triệu du khách đổ về nơi đây, vừa tìm về cội nguồn đất nước, vừa là cách tận hưởng ngày đầu tiên của kì nghỉ lễ. Tưởng rằng đây sẽ là một lễ hội tuyệt vời. Nhưng không… Nhan nhản là những mẩu tin về sự chen chúc, những tiếng thét thất thanh của trẻ nhỏ người già, những đối tượng đáng ra phải được ưu tiên thì bị chèn ép không thương tiếc. Người ta ca ngợi chiến công cứu trẻ nhỏ ra khỏi đám đông, hoảng hốt trước cảnh dòng người ùn ùn chạy đua, xô đẩy. Không chỉ ở lễ hội Đền Hùng, mà hình ảnh chen lấn có thể gặp ở bất cứ đâu. Đó là đỉnh Chùa Đồng, Yên Tử. Đó là lễ rước ấn đền Trần, nơi hàng nghìn con người xâu xé nhau chỉ để được hưởng lộc tổ. Đó là những chuyến du lịch trong kì nghỉ dài, mà khi đến bất cứ địa danh nào, cũng dễ dàng bắt gặp cảnh xô đẩy, giành giật, không hàng lối, không trước sau. Hẳn nhiều người cùng suy nghĩ giống tôi, “Dân mình đang đi trẩy hội, đi hưởng nghỉ lễ hay là đi hành xác thế?”.*

(Trích: Hỗn loạn ở đền Hùng, xếp hàng sau động đất ở Nhật và chiến dịch nâng cao hình ảnh du khách Việt…, Lương Hồng Phúc – Tri Thức Trẻ)

**Hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về vấn đề “văn hóa xếp hàng” của người Việt Nam hiện nay.**

**A. Mở bài:**

Cuộc sống hiện đại hôm nay là sự phát triển không ngừng của văn hóa nhân loại. Nhưng có lẽ, trong xã hội của Việt Nam thì câu chuyện bàn về sự suy đồi về văn hóa lại tự dưng có một vị trí đặc biệt. Lùi xa về quá khứ với những câu ca dao, tục ngữ khuyên người ta hãy sống biết yêu thương “một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ” hay “Lá lành đùm lá rách” thì giờ đây ta lại ngậm ngùi xót xa khi nhìn thấy cảnh chen lấn đông đúc, giằng xé ganh đua nhau ở mọi nơi- kể cả là chốn thờ tự linh thiêng đầy tính nhân bản. Đoạn trích trên cho thấy thực trạng thiếu kỉ luật, không ý thức về “văn hóa xếp hàng” là một trong những sự thiếu hụt văn hóa nguy hiểm của người Việt. Bởi vậy, chúng ta phải “huấn luyện” để “che mắt” bạn bè quốc tế. Tuy nhiên, vẫn còn đó câu hỏi đặt ra: “Làm thế nào để đa số người Việt biết cách xếp hàng?” Xếp hàng là cách đứng có tuần tự, có người trước, người sau, cứ hết lượt người này thì sẽ đến lượt người khác theo một thứ hạng nhất định.

**B.Thân bài:**

**a. Giải thích khái niệm**

- Văn hóa xếp hàng được hiểu là tất cả mọi người trong một cộng đồng chung đều thừa nhận và thực hiện việc xếp hàng, có trước có sau, không chen lấn, xô đẩy hay tạo thành sự hỗn loạn khủng khiếp.

**b) Thực trạng**

Với người Việt, văn hóa xếp hàng đã có một thời tồn tại và trở thành một nét đẹp văn hóa. Hãy nghĩ về Hà Nội thời bao cấp khi mỗi dịp Tết đến Xuân về người dân vẫn luôn xếp hàng nhẫn nại để nhận được các “món hàng” đấy thôi. Song có lẽ, khi cuộc sống không còn nghèo khó nữa, người ta tích cực “tư lợi” và thế là không có văn hóa xếp hàng.

Dẫn chứng:

+ Học sinh Việt Nam để xếp thành một hàng ngay ngắn, lúc nào phải có giáo viên chủ nhiệm bên cạnh, học sinh mẫu giáo thì khỏi nói nhưng nhiều trường hợp đã là anh chị 12 rồi mà các thầy cô vẫn phải “mỏi cổ gào to” để có một hàng cho tử tế. Giao thông chật cứng mỗi giờ cao điểm nhưng xe máy chen trước ô tô, ô tô cố nhích lên trước xe buýt; các xe phân khối lớn thì bóp còi inh ỏi để vụt bay khỏi đám chen. Và chả ai nhường ai, nhiều khi cũng chỉ vậy mà khiến xe này hỏng, người kia chết… Trong lễ hội thì khỏi nói: lễ hội Đền Hùng, khai ấn đền Trần, lễ hội chùa Hương… cảnh chen chúc đùn đẩy nhau, kẻ khóc người cười, thi nhau vượt rào không ý thức nguy hiểm, người lớn trẻ nhỏ kêu gào thất thanh…. Đau đớn thay! Một xã hội mà chỉ vì cho chuẩn giờ “hoàng đạo” người ta “tàn sát” nhau, không để nhau thanh thản mà lên chùa, lấy lộc chùa.. đến những nơi thanh tịnh để mà “thở không ra hơi, kêu không ra tiếng”.

+ Nhiều bài báo đã gọi việc hành hương lên đền Hùng ngày 10/3 năm nay là cuộc “càn quét” của đám con cháu xấc xược với cụ Tổ ngàn năm trước.

**c) Nguyên nhân**

– Do tính ích kỉ, thiếu kiên nhẫn của con người

– Tâm lí đám đông – Không được “dạy dỗ” về văn hóa xếp hàng

**d) Hậu quả**

– Không có văn hóa xếp hàng dường như cũng là yếu tố khiến người Việt Nam ta càng ngày càng trở nên lạc hậu với các nước trên thế giới.

Dẫn chứng:

Còn nhớ một bài học từ hồi cấp một, kể về chuyện V. Lê-nin đi cắt tóc. Ông đến tiệm cắt tóc, thấy đông khách nên ngồi chờ đến lượt mình. Người thợ cắt tóc không muốn vị lãnh tụ phải chờ lâu nên khẩn khoản mời ông vào cắt trước, nhưng Lê-nin thẳng thắn từ chối. Ông nói, mình cũng phải xếp hàng như những người khác…

Trận động đất vừa qua ở Nhật Bản, lại tiếp tục thấy cảnh người dân xếp hàng để nhận cơm nắm cứu đói. Cách đây ít năm, khi bị sóng thần tàn phá, người Nhật dù mất nhà cửa, phải ngủ trong lều bằng hộp các- tông nhưng họ vẫn xếp hàng chờ phát lương thực, vẫn biết nhường phòng tắm công cộng cho người già, trẻ nhỏ. Xếp hàng không phải đặc sản của người Nhật.

Trước trận siêu bão Katrina tại Mỹ, người ta chứng kiến cảnh hàng nghìn xe ô tô xếp hàng thẳng tắp trên đường đi tránh bão. Trong tình thế nguy cấp, không thấy ai chen ngang, lấn đường. Phải chảy nước mắt vì dòng người từ sân vận động nắm tay nhau và hát quốc ca để tránh bom đạn kinh hoàng của IS trong vụ khủng bố ở Pháp ngày 13/11/2015.

– Là nguyên nhân của nạn hối lộ, chạy chọt … khiến xã hội ngày càng mất công bằng hơn.

Dẫn chứng : Mua vé xem bóng đá không muốn xếp hàng thì đã có đội ngũ phe vé phục vụ. Vào bệnh viện không muốn xếp hàng thì kẹp phong bì vào hồ sơ. Cũng có người muốn xếp hàng, nhưng vì xếp mãi không đến lượt nên nản, và lần sau không muốn… xếp hàng nữa.

– Con người Việt Nam thiếu kỉ luật, nhẫn nại và không mấy “ văn minh”

**e) Giải pháp**

Văn hóa xếp hàng vốn không phải là văn hóa đặc trưng của bất cứ dân tộc nào trên thế giới, nó xuất phát từ “kỉ luật” mà con người tu dưỡng đạo đức hàng ngày Pháp luật cần phải chặt chẽ hơn, phối hợp với giáo dục về tính kỉ luật, văn minh.

**C.Kết bài :**

Có lẽ, còn rất ít những con người biết đợi chờ để không gây cảnh bát nháo, lẫn lộn nhưng trong cuộc sống vẫn còn nhiều người biết xếp hàng để người khác lên trước. Đó là những tấm gương sáng còn “rơi rớt” lại trong xã hội. Hãy nhìn cách người Nhật, người Pháp đối xử với nhau; đối xử với môi trường xã hội. Kết bài: Văn hóa xếp hàng đặt ra nhiều nguy cơ về sự xuống cấp đạo đức của con người Việt Nam. Và sâu xa hơn là cách sống có mình có người Đây là vấn đề gián tiếp làm mất đi hình ảnh người Việt Nam dưới con mắt của bạn bè quốc tế.

**ĐỀ 10: Vào chiến dịch tranh cử Tổng thống Mỹ năm 2008, Thượng nghị sĩ Barack Obama đã có bài phát biểu trước những người ủng hộ ngày 2/5, trong đó có đoạn: “Thay đổi sẽ không đến nếu chúng ta trông chờ vào người khác hay đợi thời điểm khác. Chúng ta chính là người mà chúng ta đang chờ đợi. Chúng ta chính là sự thay đổi mà chúng ta đang tìm kiếm.”**

**Anh (chị) có suy nghĩ gì về vấn đề được gợi ra từ câu nói trên? Hãy trình bày quan điểm của mình.**

**A. Mở bài**

Năm 2008, Thượng nghị sĩ Barack Obama chính thức trở thành “ông chủ” của Nhà Trắng. Với xuất thân bình thường nhưng bằng sự nỗ lực phi thường, Obama đã trở thành Tổng thống thứ 44, cũng là vị Tổng thống da màu đầu tiên của xứ sở cờ hoa, khiến cả nước Mỹ và thế giới nghiêng mình thán phục. “Thay đổi sẽ không đến nếu chúng ta trông chờ vào người khác hay đợi thời điểm khác. Chúng ta chính là người mà chúng ta đang chờ đợi. Chúng ta chính là sự thay đổi mà chúng ta đang tìm kiếm.” Đây là triết lý sống đã theo ông trong suốt chiến dịch vận động tranh cử đem lại “ngai vàng” quyền lực, đồng thời mở ra bao suy ngẫm: phấn đấu để tạo nên sự thay đổi bằng sức mạnh nội lực của bản thân.

**B. Thân bài**

**a.Giải thích nhận định**

- “Thay đổi”: những chuyển biến, cái mới khác biệt, thường theo hướng tích cực hơn so với cái cũ.

=> Sử dụng quan hệ giả thiết – kết quả “nếu”, “hoặc nếu” cùng lối nói khẳng định “chính là”, “là”, câu nói đã chỉ ra điều kiện để đem lại những chuyển biến tích cực trong đời sống: thay đổi không đến từ bất cứ ai khác hay thời điểm khác, chính sức mạnh nội lực bên trong mỗi con người là nguồn cội của sự thay đổi.

**b. Vì sao thay đổi lại xuất phát từ nội lực của mỗi cá nhân? (Nguyên nhân) - Khách quan**

+ Trong cuộc sống, không phải lúc nào bạn cũng nhận được sự giúp đỡ từ người khác những lúc khó khăn. Nếu họ sẵn sàng hỗ trợ, bạn cũng không thể hi vọng vào sự toàn tâm toàn ý của họ.

+ Thời gian đôi khi cũng không phải là liệu pháp cho những bế tắc bởi hành động chờ thời “há miệng chờ sung” không mấy khi đem đến hiệu quả.

- Chủ quan:

+ Bên trong mỗi cá nhân là tiếng nói thay đổi, là nguồn nội lực vô tận nếu được khơi dậy, thúc đẩy.

+ Bản thân mỗi con người đôi khi không thể tạo ra những thay đổi nhưng sức mạnh từ cá nhân họ có khả năng lan truyền, thôi thúc sức mạnh từ những người khác. Nói cách khác, những chuyển biến tích cực là thành quả của tập thể nhưng ý tưởng về sự thay đổi luôn xuất phát từ mỗi cá nhân.

**c. Những thay đổi mà mỗi cá nhân đem đến nhờ nội lực của họ được biểu hiện như thế nào? (Biểu hiện)**

– Cá nhân: Tổng thống Obama đã trải qua những chặng đường học vấn ghập ghềnh ít ai biết tới. Từng bị Đại học Swarthmore từ chối khi nộp đơn ứng tuyển, ông đã tự cho mình thêm một cơ hội với việc nhập học trường Occidental, sau đó lần lượt trở thành sinh viên hai ngôi trường danh tiếng Đại học Colombia và Harvard. Vượt lên trên nỗi thất vọng, Obama đã tìm thấy sức mạnh trong chính con người mình, bước đệm để ông trở thành người đàn ông quyền lực nhất nước Mỹ như chúng ta đã thấy.

– Đất nước: Nhật Bản nằm trên vành đai lửa Thái Bình Dương, luôn thường trực nguy cơ bị nhấn chìm giữa biển khơi nhưng vẫn trở thành một cường quốc phát triển hàng đầu trên thế giới. Thành tựu ấy xuất phát từ việc họ đã tự biết cách bảo vệ mình bằng việc xây dựng những căn nhà kiên cố, lắp đặt hệ thống cảnh báo động đất sóng thần với độ chính xác cao.

**d. Liệu bản thân mỗi con người luôn làm nên sự thay đổi? (Lật ngược vấn đề)**

- Sự biến chuyển có thể xuất phát từ mỗi cá nhân nhưng luôn cần đến môi trường tập thể để ý tưởng về sự thay đổi đơm hoa kết trái trong hiện thực. Ý tưởng hay, con người có năng lực nhưng đôi khi không thể đem lại sự thay đổi bởi lựa chọn thời điểm sai lầm (buổi loạn lạc thì người tài quy ẩn, câu cá chờ thời; nghệ thuật cầm binh cho rằng thời điểm là yếu tố mang tính chất quyết định cho thắng lợi)

e. Cần làm gì để nuôi dưỡng khả năng tạo nên sự thay đổi trong mỗi cá nhân? (Biện pháp) Tích cực, chủ động trong suy nghĩ, hành động. Phê phán thói lười biếng, dựa dẫm, ỷ lại vào người khác. Tin tưởng vào bản thân đồng thời phải tận dụng sức mạnh của tập thể và lựa chọn thời điểm chính xác.

**3. Kết bài**

Câu nói của Tổng thống Obama giản dị mà giàu khả năng truyền cảm hứng, thôi thúc sự phấn đấu tạo nên thay đổi tích cực bằng nội lực bên trong mỗi con người. Người trẻ cần biến sự nhiệt huyết, tinh thần dám dấn thân của tuổi trẻ thành những thay đổi có ý nghĩa.

**ĐỀ 11**

**Trong một buổi giao lưu với sinh viên, bà Tôn Nữ Thị Ninh, Cựu đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Liên minh châu Âu khi bàn về sự hội nhập đã chia sẻ: “…Giới trẻ VN phải biết tranh thủ cơ hội, với sự sắc bén, thông minh và phải có bản lĩnh. Thế giới bao la đầy cơ hội, nhưng có nhiều điều rất khó hiểu, khó lường và cả những nguy cơ, nguy hiểm. Sự thông minh và bản lĩnh ở đây chính là tìm được viên ngọc trong cái mớ bòng bong đó”. Từ nhận định trên, anh (chị) có suy nghĩ gì về vấn đề ứng xử của thế hệ trẻ trước sự hội nhập văn hóa? Hãy trình bày quan điểm của bản thân.**

**A. Mở bài :**

Hội nhập quốc tế là một xu hướng diễn ra từng ngày từng giờ, không chỉ xuất hiện ở bề rộng mà còn đi vào chiều sâu, trong đó nổi bật là hội nhập văn hóa. Trong bối cảnh đó, thanh niên cần có thái độ ứng xử phù hợp để tận dụng nguồn lực tích cực mà quá trình hội nhập văn hóa đem đến, như chia sẻ của bà Nguyễn Thị Ninh trong một cuộc trao đổi với sinh viên: “…Giới trẻ VN phải biết tranh thủ cơ hội, với sự sắc bén, thông minh và phải có bản lĩnh. Thế giới bao la đầy cơ hội, nhưng có nhiều điều rất khó hiểu, khó lường và cả những nguy cơ, nguy hiểm. Sự thông minh và bản lĩnh ở đây chính là tìm được viên ngọc trong cái mớ bòng bong đó”.

**B. Thân bài**

**1. Giải thích nhận định**

Bối cảnh hội nhập, đặc biệt là hội nhập về văn hóa ra mở nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thách thức: “nhiều điều rất khó hiểu, khó lường và cả những nguy cơ, nguy hiểm”. Thái độ ứng xử của thanh niên trước quá trình hội nhập đang diễn ra:

+ “Tranh thủ cơ hội”: tận dụng điều kiện thuận lợi mà quá trình hội nhập đem đến.

+ “Tìm được viên ngọc trong mớ bòng bong đó”: hấp thu, chọn lọc những giá trị tốt đẹp, tích cực. Câu nói như một lời khuyên gửi đến thế hệ trẻ trong quá trình hội nhập giao lưu văn hóa: biết tận dụng cơ hội đang mở ra, đồng thời phải rèn luyện bản lĩnh, tỉnh táo chọn lọc các giá trị tích cực.

**2. Vì sao thanh niên cần có thái độ ứng xử phù hợp trước sự hội nhập văn hóa?**

+ Khách quan: quá trình hội nhập không phải bao giờ cũng đem đến những điều kiện thuận lợi, các giá trị tích cực. Bên trong sự mở rộng hợp tác giao lưu về văn hóa luôn tiềm ẩn những thách thức, nguy cơ tác động đến nhiều đối tượng, trong đó có thế hệ trẻ

Dẫn chứng: sự bóp méo ngôn ngữ mẹ đẻ do pha tạp, lai căng; các trào lưu không phù hợp với thuần phong mĩ tục.

+ Chủ quan: giới trẻ nhanh tìm tòi, học hỏi cái mới lạ nhưng đa số còn thiếu sót kinh nghiệm sống, kĩ năng ứng xử trong môi trường hội nhập.

**3. Thanh niên đang ứng xử trước quá trình hội nhập văn hóa như thế nào?**

Các biểu hiện tích cực, thể hiện sự chủ động nắm bắt các cơ hội mà sự hội nhập tạo ra:

+ Đưa văn hóa ẩm thực Việt Nam ra nước ngoài: Lớp học BETOAJI dạy món ăn Việt Nam của nhóm bạn trẻ học tập và sinh sống tại Nhật Bản.

+ Ứng dụng công nghệ hiện đại để góp phần quảng bá văn hóa: giải pháp tổng thể Visual Museum nhằm tạo ra những bảo tàng ảo ở Việt Nam được nhóm bạn trẻ của Công ty AVR360 áp dụng tại Bảo tàng Quảng Ninh. Các biểu hiện tiêu cực do chưa có sự tiếp nhận đúng đắn các giá trị mà sự hội nhập đem đến:

+ Thần tượng các ngôi sao quốc tế một cách thái quá: hôn ghế thần tượng, gào khóc đến ngất xỉu khi trông thấy thần tượng, đuổi theo xe chở thần tượng trên đường cao tốc ra sân bay.

+ Ăn theo các trào lưu đang “gây bão” toàn thế giới mà không xét đến thuần phong mĩ tục: trào lưu “kiss cam” (hôn người lạ trên đường)

**4. Làm thế nào để hình thành thái độ ứng xử phù hợp trong quá trình hội nhập?**

Am hiểu tường tận nền văn hóa dân tôc mình để xây dựng phông kiến thức vững vàng và tư duy phản biện trước nền văn hóa dân tộc khác. Trau dồi vốn ngoại ngữ để có thể tìm hiểu, khám phá nền văn hóa các dân tộc trên thế giới. Tự tin thể hiện con người, bản sắc của đất nước mình trước bạn bè quốc tế để thực sự là một phần trong sự hội nhập.

**5. Mở rộng, lật ngược vấn đề về thái độ ứng xử của thế hệ trẻ trước sự hội nhập văn hóa**

Sự hội nhập quốc tế không dừng lại ở sự giao lưu văn hóa mà còn bao gồm hội nhập về kinh tế, giáo dục,…với những cơ hội, thách thức riêng. Tiếp thu văn hóa có chọn lọc không có nghĩa là nói “không” với giao lưu văn hóa, khép mình trước sự hội nhập.

**C. Kết bài**

Hội nhập về văn hóa là một xu hướng tất yếu, tiềm ẩn những cơ hội và thách thức. Thế hệ trẻ cần trang bị cho mình những kiến thức, kĩ năng cần thiết để có thể tận dụng những cơ hội đang mở ra, hấp thụ cái hay, cái đẹp để bồi đắp cho nền văn hóa dân tộc mình.

**VI. THỰC HÀNH MỘT SỐ ĐỀ BÀI NGHỊ LUẬN TỪ MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC, MỘT CÂU CHUYỆN**

**Đề 1:**

**Suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa gợi ra từ câu chuyện sau:**

**Cách nhìn**

**Có hai xưởng sản xuất giày cùng phái người đến khảo sát thị trường ở châu Phi. Nhân viên của công ti thứ nhất sau khi đến nơi nhanh chóng bảo về: “Người dân ở đây không có thói quen mang giày. Ngày mai, tôi sẽ đáp máy bay về nước**

**Trong khi đó, nhân viên của công ti thứ hai lại báo về một nội dung hoàn toàn khác: “Nơi đây đầy triển vọng vì chưa có ai mang giày cả. Chúng ta sẽ khai thác thị trường**

Trích Đạo lí sống đẹp – NXB Thời đại

A. Mở bài : Giới thiệu câu chuyện và vấn đề nghị luận

Với câu chuyện này, các em có thể tóm lược nội dung câu chuyện và nêu vắn tắt ý nghĩa của câu chuyện đó.

B.Thân bài :

\* Bước 1 : Phân tích câu chuyện để rút ra ý nghĩa vấn đề:

- Giải thích từ cách nhìn: cách nhìn là sự quan sát, đánh giá, quan niệm của mỗi người về hiện tượng, sự vật, con người, cuộc sống…

- Khái quát ý nghĩa của câu chuyện: câu chuyện đề cập đến hai cách nhìn.

+Nhân viên công ti 1 : là cách nhìn xuất phát từ sự quan sát vội vã, lướt qua hiện tượng và vội vàng đưa ra kết luận một cách an phận, bằng lòng chấp nhận thực tế. Cách nhìn này tiêu biểu cho sự đánh giá nông cạn, hời hợt.

+ Cách nhìn của nhân viên công ti 2: là cách nhìn từ sự quan sát kĩ lưỡng, cẩn thận và đưa ra kết luận một cách tích cực, tao ra một cơ hội đầu tư. Cách nhìn này biểu tượng cho sự đánh giá sâu sắc, thấu đáo.

+ Bài học từ câu chuyện trên: trong cuộc sống có khi cùng một vấn đề nhưng đem đến nhiều cách đánh giá khác nhau. Có những cách đánh giá chỉ dừng lại ở sự quan sát bên ngoài hiện tượng nhưng cũng có những cách đánh giá độc đáo, bất ngờ đem đến niềm tin, thúc đẩy hành động hướng tới mục đích.

\*Bước 2 : Bình luận về ý nghĩa gợi ra từ câu chuyện:

+ Cuộc sống muôn hình vạn trạng , cùng một sự việc xảy ra, cùng một vấn đề nhưng mỗi người lại có cách đánh giá khác nhau, phụ thuộc vào cách nhìn nhận chủ quan của bản thân.

+ Trong cuộc sống có những cách đánh giá, nhìn nhận vấn đề đánh mất cơ hội, sự tự tin, lạc quan của con người. Cách nhìn này kìm hãm sự nỗ lực hành động vươn lên của con người. Nhưng trong cuộc sống cũng có những cách đánh giá, nhìn nhận vấn đề tạo cơ hội, niềm tin, lạc quan của con người. Đó là cách nhìn tạo động lực giúp con người nỗ lực hành động để tạo ra những thành quả có ý nghĩa cho bản thân và xã hội.

+ Để có được cách nhìn đúng đắn, tích cực con người cần có sự tinh nhạy, sắc bén, sâu sắc khi quan sát và suy xét thấu đáo vấn đề trước khi đưa ra kết luận. Và quan trọng hơn là phải có niềm tin đối với đối tượng được nhìn nhận, đánh giá.

+ Phản đề : Phê phán những người có cái nhìn hời hợt, có cách đánh giá chủ quan theo cảm tính. Phê phán cái nhìn bi quan, thiếu tự tin,…

\*Bước 3 : Liên hệ và rút ra bài học:

+ Cuộc sống vốn muôn màu, muôn sắc nên khi nhìn nhận vấn đề không được vội vàng, hấp tấp chỉ nhìn hời hợt bên ngoài hiện tượng mà phải suy nghĩ kĩ lưỡng trước khi đưa ra kết luận. Và phải có trách nhiệm trước sự đánh giá của bản thân.

+ Cần có cách nhìn lạc quan để phát hiện mặt tốt, mặt tích cực của sự vật, hiện tượng, con người…. Từ đó luôn biết vượt qua những khó khăn, thử thách để tạo cơ hội hướng tới mục đích cao cả.

Kết bài : Khẳng định ý nghĩa của câu chuyện

**Đề 2 : Nhà văn Nguyễn Huy Thiệp viết:**

*Này bông hoa hồng*

*Giá trị của mày là khoảnh khắc*

*Ai biết mày khi đang kết nụ?*

*Ai để ý mày khi mày úa tàn?*

*Ôi hoa hồng, hoa hồng*

*Phút giây này thật tuyệt vời.*

(Trích từ truyện ngắn Mưa Nhã Nam).

**Suy ngẫm của anh/chị từ những dòng thơ trên?**

A. Mở bài : Dẫn dắt vấn đề. Giới thiệu đoạn thơ của Nguyễn Huy Thiệp

B.Thân bài :

1.Phân tích đoạn thơ để rút ra vấn đề : Đoạn thơ sử dụng hình ảnh biểu tượng : bông hoa hồng để bày tỏ cảm xúc, suy ngẫm về cuộc sống và giá trị của mỗi con người

+ Giá trị và vẻ đẹp rực rỡ nhất của hoa hồng là khi bung nở và toả hương, là phút giây bừng sáng khi được dâng hiến tất cả những gì quý giá nhất của mình, cả sắc và hương cho cuộc đời.:Giá trị của mày là khoảnh khắc.Ai biết mày khi đang kết nụ?

+ Giá trị của con người chỉ đẹp nhất, tuyệt vời nhất khi đựợc cống hiến cả sức vóc, trí tuệ và tâm hồn.

-> Nhà văn đề cao cái hiện tại, cổ vũ cho lối sống của con người hành động, tự tin và mạnh mẽ, biết trân trọng, khẳng định giá trị của chính mình và sẵn sàng làm đẹp cuộc đời

2. Bình luận về ý nghĩa đoạn thơ :

• Được thể hiện và khẳng định giá trị của mình là niềm hạnh phúc lớn lao của con người. Vì vậy, hãy luôn sẵn sàng toả hương, khoe sắc, đó là cách để bạn thực sự “sống” giữa mọi người.

• Những ấp ủ, toan tính, những ước mơ, khát vọng sẽ chẳng có ý nghĩa gì nếu ta không biến nó thành hành động cụ thể, tích cực. Và con người sẽ tan vào quên lãng nếu không nỗ lực vươn lên phía trước.

• Tuy nhiên, để mạnh mẽ và tự tin khẳng định bản thân đòi hỏi mỗi người phải có sự tích luỹ, học hỏi không ngừng, phải trải qua thời kì “kết nụ” để làm giàu trí tuệ và tâm hồn mình. Chỉ điều đó mới giúp con người không trở nên lố bịch hay hèn nhát, không bị úa tàn theo thời gian.

• Phê phán những người sống quá thụ động, không dám suy nghĩ và hành động, luôn mặc cảm, tự ti trong thế giới khép chặt của chính mình.

Dẫn chứng :Có thể lấy dẫn chứng từ những nhân vật nổi tiếng : Cầu thủ, vận động viên đoạt HCV, Ca sĩ, những người thành đạt trong cuộc sống,…

3. Bài học nhận thức và hành động

• Con người hoàn toàn có thể quyết định mình là ai, có thể cháy lên, bừng sáng hay quẩn quanh, lụi tàn với những dự định, ý tưởng không bao giờ dám thực hiện.

• Giá trị của hoa hồng chỉ toả sáng trong khoảnh khắc ngắn ngủi, con người cũng vậy, ai cũng chỉ được sống duy nhất một lần, hãy sống đẹp, sống hết mình

Kết bài : Khẳng định ý nghĩa của đoạn thơ, liên hệ bản thân

**Đề 3 :**

**Trong bài thơ Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa, Nguyễn Duy viết:**

**“Ta đi trọn kiếp con người**

**Vẫn không đi hết những lời mẹ ru”.**

**Câu thơ trên gợi cho anh/chị suy nghĩ gì về tình mẫu tử?**

Hướng dẫn cách làm bài : Đây là dạng đề Nghị luận về vấn đề đặt ra trong tác phẩm văn học. Bài viết có 2 phần chính : Nghị luận văn học (phân tích thơ ) và nghị luận xã hội (trình bày suy nghĩ về vấn đề được đặt ra trong bài thơ). Trong đó phần Nghị luận văn học chỉ là luận điểm phụ, bài viết cần nêu được suy nghĩ, cảm nhận về tình mẫu tử .

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau, song bài viết phải đảm bảo được những nội dung cơ bản sau:

**A. Mở bài :**

+ Đặt vấn đề, trích dẫn 2 câu thơ trong đề bài :

“Ta đi trọn kiếp con người

Vẫn không đi hết những lời mẹ ru”.

(Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa, Nguyễn Duy)

+ Giới thiệu vấn đề nghị luận : Tình mẫu tử

**B.Thân bài :**

**1. Phân tích hai câu thơ**

- Ý nghĩa của lời mẹ ru: Hai câu thơ không chỉ là lời ca và giai điệu để dỗ dành trẻ nhỏ ngủ ngon mà còn là sự thể hiện tâm hồn, tấm lòng người hát ru. Tiếng ru của mẹ là tình cảm, là ước mong, là lời gửi gắm tâm tình của người mẹ với con mình. Nó chứa đựng trong đó cả một thế giới tinh thần mà người mẹ có được và muốn xây đắp cho con

– Là lời yêu thương: chứa đựng tình yêu vô bờ bến của mẹ dành cho con. Trong tình yêu ấy, con là tài sản quý giá nhất, là niềm tự hào lớn đẹp nhất, là cả cuộc sống của người mẹ.

– Là lời cầu nguyện, ước mong: lời ru là sự gửi gắm mong ước về tương lai của con với sự trưởng thành về thể chất và tâm hồn, sự thành công trong cuộc sống.

– Là lời nhắn nhủ, khuyên răn, dạy bảo: Chứa đựng trải nghiệm của cuộc đời người mẹ, sự hiểu biết, khát vọng truyền thụ hiểu biết, kinh nghiệm của mẹ cho con, sự hiểu biết và kinh nghiệm về đạo làm người, về lẽ sống ở đời, về lẽ phải cần phải tuân theo, về những giới hạn cần biết dừng lại, về những cạm bẫy nguy hiểm nên tránh, về những bước đường mỗi người phải đi qua…

-Cho dù là lời yêu thương, lời cầu nguyện hay lời nhắn nhủ thì cũng là chuẩn bị của người mẹ cho những đứa con trên con đường đời hiện tại và sau này của nó, sự chuẩn bị không chỉ bằng kiến thức kinh nghiệm mà bằng cả tấm lòng và tình yêu. Lẽ tự nhiên, trong mỗi người mẹ luôn bao gồm cả một nhà giáo dục và một phương pháp giáo dục của trái tim thấm đẫm yêu thương.

Không đi hết: Không thấy hết, không dùng hết, không thể hiểu biết hết, không sống hết những gì mẹ đã chuẩn bị cho con qua lời ru ấy:

– Tấm lòng bao dung vô bờ của mẹ.

– Sự che chở, nâng đỡ, dìu dắt trọn đời của mẹ qua những lời ru.

– Cảm giác thấm thía của người con qua trải nghiệm cuộc đời khi nhìn nhận lại, cảm nhận lại những gì có được từ lời ru và tình yêu của người mẹ.

Lời tri ân của người con với mẹ là lời ca ngợi sự vô giá, vô bờ bến của tình mẫu tử mẹ dành cho con. Câu thơ đọc lên giản dị và thấm thía đủ để mỗi con người được ngồi lại trong yên tĩnh để cảm động, suy nghĩ.

**2. Bình luận, đánh giá, suy nghĩ về tình mẫu tử**

- Nêu khái niệm tình mẫu tử là gì? biểu hiện của tình mẫu tử? vai trò của tình mẫu tử ?

- Là tình cảm thiêng liêng của người mẹ và người con, thể hiện sự gắn bó, quan tâm, chăm sóc, dưỡng dục…

- Vai trò của tình mẫu tử:

+ Là môi trường tốt nhất cho sự phát triển của tâm hồn và thậm chí cả trí tuệ của đứa con.

+ Là điểm tựa cho lòng tin, sức mạnh của đứa con trong cuộc sống.

+ Là cái gốc thiện, nguồn nuôi dưỡng lương tri, nhân phẩm của con người trong cuộc đời; có ý nghĩa cảnh giới con người khi đứng trước bờ vực của lầm lỡ và tội ác.

+ Là nơi xuất phát và cũng là chốn về sau cùng của con người trong cuộc sống đầy bất trắc, hiểm nguy.

-Biểu hiện của tình mẫu tử: Vô cùng đa dạng phong phú song đều hướng tới cái đích cuối cùng là cho con, vì con.

- Dẫn chứng liên hệ : Có rất nhiều câu thơ, câu ca về tình mẹ.

Mẹ già như chuối ba hương

Như xôi nếp mật, như đường mía lau

(Ca dao)

Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

(Ca dao)

Con dù lớn vẫn là con của mẹ,

Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con

Chế Lan Viên

Ta mê mãi trên bàn chân rong ruổi

Mắt mẹ già thầm lặng dõi sau lưng

Đỗ Trung Quân

- Phản đề :Phê phán những người mẹ vô tâm, bỏ rơi con cái, phê phán những đứa con bất hiếu

**3. Liên hệ, rút ra bài học:**

- Thái độ cần có đối với tình mẫu tử: Không chỉ là đón nhận mà cần sống, trải nghiệm và tự điều chỉnh bản thân để góp phần làm toả sáng giá trị thiêng liêng của tình mẹ. Trong chính cái kết tinh của tình mẹ thiêng liêng ấy là tâm hồn và sự sống của bản thân mình.

**C. Kết bài** : - Khẳng định ý nghĩa câu thơ

- Rút ra bài học cuộc sống…

+ Biết ơn, lễ phép , vâng lời mẹ và kính yêu mẹ ,…

+ Học sinh có thể bày tỏ cảm xúc về mẹ…

**Đề 4: Đề bài:**

*“Con ong làm mật yêu hoa*

*Con cá bơi, yêu nước; con chim ca, yêu trời*

*Con người muốn sống, con ơi*

*Phải yêu đồng chí, yêu người anh em.*

*Một ngôi sao, chẳng sáng đêm*

*Một thân lúa chín, chẳng nên mùa vàng.*

*Một người – đâu phải nhân gian?*

*Sống chăng, một đốm lửa tàn mà thôi!”*

**(Tố Hữu – Tiếng ru)**

**Những câu thơ trên gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì về lẽ sống của con người trong xã hội hiện nay ?**

Học sinh đảm bảo được một số ý cơ bản sau:

**A. Mở bài** : Giới thiệu chính xác vấn đề cần nghị luận : lẽ sống của con người trong xã hội hiện nay. Dẫn dắt và trích lại nguyên văn đoạn thơ trong đề bài.

**B.Thân bài :**

1.Luận điểm 1 :Phân tích ngắn gọn đoạn thơ để rút ra vấn đề

– Nội dung của đoạn thơ: tả thực một loạt sự vật: con ong, con cá, con chim trong mối quan hệ, gắn kết với môi trường sống; triết lí: một thân lúa chín – chẳng thể làm nên mùa vàng, một người – không thể tạo thành nhân gian.

Từ đó, liên hệ và đúc kết bài học sống cho con người: sống để yêu thương tất thảy; tự nguyện sống hòa nhập, gắn bó cá nhân với cộng đồng.

– Từ đoạn thơ, khái quát chính xác vấn đề xã hội cần nghị luận:

+ Lẽ sống đẹp của con người trong xã hội: sống đoàn kết, sống để yêu thương, dâng hiến ; cá nhân tự nguyện gắn bó với cộng đồng mới hình thành môi trường sống rộng lớn, giàu tính nhân văn; sống cho những điều lớn lao của xã hội và đất nước.

+ Đây là vấn đề có ý nghĩa xã hội, thời sự và ý nghĩa nhân sinh sâu sắc, liên quan tới nhận thức, lối sống và hành động của con người. Đặc biệt là thời kinh tế thị trường, khi mà những giá trị tình cảm của con người với con người trong xã hội đang có những thay đổi.

2.Luận điểm 2 : Lí giải, phân tích, chứng minh, bình luận:

– Phân tích những biểu hiện cụ thể, chỉ rõ nguyên nhân, đánh giá hiệu quả tích cực của hành động và lẽ sống yêu thương giữa người với người trong xã hội. (Lấy dẫn chứng từ thực tế đời sống để chứng minh từng biểu hiện)

– Bác bỏ, phê phán, chỉ rõ tác hại của lối sống thờ ơ, dửng dưng, ích kỉ của một số người trong xã hội hiện nay. (Lấy dẫn chứng từ thực tế đời sống để chứng minh)

->>phản đề : nêu thực trạng một bộ phận thanh thiếu niên sống ích kỷ , trục lợi

3.Luận điểm 3 :Rút ra bài học:

- Đoạn thơ là lời giáo dục, là triết lí nhẹ nhàng, sâu sắc và thấm thía về lẽ sống đẹp cho mỗi con người trong cuộc đời mà nhà thơ Tố Hữu muốn gửi đến bạn đọc.Con người sống cần phải biết yêu thương và sẵn sàng dâng hiến; mỗi cá nhân cần phải có mối liên hệ gắn kết khăng khít với cộng đồng:

+ sống biết dung hòa lợi ích bản thân và cộng đồng .

+Sống có tâm hồn , tình cảm lành mạnh , nhân hậu

+ Hiếu nghĩa với người thân

+ Quan tâm , yêu thương , chia sẻ với những người xung quanh .

+ Không chạy theo lối sống lập dị , không phù hợp với truyền thống , thẩm mĩ , văn hóa dân tộc .

**C.Kết bài :** Khẳng định lối sống đoàn kết, gắn bó, bao dung,…

**Đề 5 : Suy nghĩ của em về bài học rút ra từ câu chuyện sau:**

THƯỢNG ĐẾ CŨNG KHÔNG BIẾT

*Thượng đế lấy đất sét nặn ra con người. Khi Ngài nặn xong vẫn còn thừa ra một mẩu đất.*

*– Còn nặn thêm cho mày gì nữa, con người ? – Ngài hỏi*

*Con người suy nghĩ một lúc: có vẻ như đã đủ đầy tay, chân, đầu… rồi nói:*

*– Xin Ngài nặn cho con hạnh phúc.*

*Thượng đế, dù thấy hết, biết hết nhưng cũng không hiểu được hạnh phúc là gì. Ngài trao cục đất cho con người và nói:*

*– Này, tự đi mà nặn lấy cho mình hạnh phúc.*

(Trích Những giai thoại hay nhất về tình yêu và cuộc sống, Tập 2, NXB Công an Nhân Dân)

A.Mở bài :

-Giới thiệu câu chuyện THƯỢNG ĐẾ CŨNG KHÔNG BIẾT

-Giới thiệu vấn đề nghị luận: Về hạnh phúc của con người

**B.Thân bài :**

**1. Luận điểm 1:**

\* Phân tích văn bản và rút ra bài học:

– Thượng đế là đấng toàn năng có khả năng “biết hết”, hiểu hết mọi chuyện và tạo nên con người nhưng không thể nào hiểu được “hạnh phúc” là gì nên không thể “nặn” được hạnh phúc để ban tặng cho loài người.

– Con người: được thượng đế trao tặng nên sẵn có đầy đủ các bộ phận cơ thể ( yếu tố vật chất) nhưng lại không sẵn có hạnh phúc (yếu tố tinh thần).Vì thế, thượng đế yêu cầu con người “tự đi mà nặn lấy cho mình hạnh phúc”.

– Câu chuyện có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc: Hạnh phúc không bao giờ sẵn có hay là món quà được ban tặng, hạnh phúc của con người do chính con người tạo nên.

**2. Luận điểm 2 : Bàn luận về hạnh phúc**

\* Giải thích:

– Hạnh phúc là trạng thái tâm lí vui vẻ, thoải mái, dễ chịu khi thỏa mãn được một sở nguyện , một mong muốn nào đó .- Không sẵn có: Không bày ra để con người chiếm lĩnh dễ dàng và tùy tiện sử dụng hoặc phung phí

– Tự tạo ra: Hạnh phúc chỉ có được khi tự mình hình thành và tự mình nỗ lực, cố gắng để đạt được

\* Lí giải:

– Tại sao hạnh phúc không sẵn có

– Tại sao hạnh phúc phải do con người tạo ra?

\* Chứng minh:Bằng những dẫn chứng từ thực tế cuộc sống

\* Bàn luận

– Hạnh phúc là khát vọng, là mong muốn, là đích đến của con người trong cuộc sống. Mỗi người có một quan niệm và cảm nhận khác nhau về hạnh phúc. Có thể nhận thấy hạnh phúc gắn liền với trạng thái vui sướng khi con người cảm thấy thỏa mãn ý nguyện nào đó của mình.

– Hạnh phúc không phải thứ có sẵn hay là món quà được ban phát. Hạnh phúc phải do chính con người tạo nên từ những hành động cụ thể.

– Khi tự mình tạo nên hạnh phúc, con người sẽ cảm nhận sâu sắc giá trị của bản thân và ý nghĩa đích thực của cuộc sống. Đó cũng chính là thứ hạnh phúc có giá trị bền vững nhất.

– Phê phán lối sống dựa dẫm, ỷ lại trông chờ hoặc theo đuổi những hạnh phúc viển vông, mơ hồ.Bên cạnh đó, có một số người không biết đón nhận hạnh phúc khi mang những suy nghĩ bi quan,tiêu cực

**3. Bài học nhận thức và hành động**

– Cần có nhận thức đúng đắn về hạnh phúc trong mối quan hệ với cuộc sống của bản thân. Biết cảm thông, chia sẻ, hài hòa giữa hạnh phúc cá nhân với hạnh phúc của mọi người.

– Biết vun đắp hạnh phúc bằng những việc làm cụ thể, biết trân trọng, gìn giữ hạnh phúc.

C.Kết bài : Khẳng định vấn đề

**Đề 6:Trình bày suy nghĩ của anh/chị về thông điệp từ câu chuyện sau :**

*Một cậu bé nhìn thấy cái kén cùa con bướm. Một hôm cái kén hở ra một cái khe nhỏ, cậu bé ngồi và lặng lẽ quan sát con bướm trong vòng vài giờ khi nó gắng sức để chui qua khe hở ấy. Nhưng có vẻ nó không đạt được gì cả.*

*Do đó cậu bé quyết định giúp con bướm bằng cách cắt khe hở cho to hẳn ra. Con bướm chui ra được ngay nhưng cơ thể nó bị phồng rộp và bé xíu, cánh của nó co lại. Cậu bé tiếp tục quan sát con bướm, hi vọng rồi cái cánh sẽ đủ lớn để đỡ được cơ thể nó. Những chẳng có chuyện gì xảy ra cả.*

*Thực tế, con bướm đó sẽ phải bỏ ra suốt cả cuộc đời nó chỉ để bò trườn với cơ thể sưng phồng. Nó không bao giờ bay được.*

*Cậu bé không hiểu được rằng chính cái kén bó buộc làm cho con bướm phải cố gắng thoát ra là điều kiện tự nhiên để chất lưu trong cơ thể nó chuyển vào cánh, để nó có thể bay được khi nó thoát ra ngoài kén.*

(Hạt giống tâm hồn, First New, NXB TP HCM, Tr 123)

Định hướng:

-Từ câu chuyện đặt ra hai vấn đề:

+ Những khó khăn thử thách trong cuộc sống chính là cơ hội cho con người tự rèn luyện, phấn đấu vươn lên để khẳng định bản thân và tự hoàn thiện mình. ( ý chính)

+ Lòng tốt nếu không thể hiện đúng cách, đúng chỗ có thể gây ra những hậu quả, những hệ lụy nghiêm trọng (ý phụ).

– Yêu cầu thao tác lập luận: Giải thích, bình luận, chứng minh…

– Phạm vi tư liệu: Thực tế xã hội.

Lập dàn ý

**A. Mở bài:**

Giới thiệu câu chuyện.

**B. Thân bài:**

**1. Phân tích văn bản:**

– Tóm tắt câu chuyện

- Câu chuyện đặt ra hai vấn đề:

+Những khó khăn thử thách trong cuộc sống chính là cơ hội cho con người tự rèn luyện, phấn đấu vươn lên để khẳng định bản thân và tự hoàn thiện mình (ý chính).

+Lòng tốt nếu không thể hiện đúng cách, đúng chỗ có thể gây ra những hậu quả, những hệ lụy nghiêm trọng (ý phụ).

**2. Bàn luận:**

\* Tại sao những khó khăn thử thách trong cuộc sống là những cơ hội cho con người vươn lên?

– Khó khăn thử thách buộc con người phái phấn đấu không ngững; khó khăn thử thách rèn cho con người bản lĩnh,ý chí; khó khăn nhiều khi là động lực khích lệ 1con người hành động… Khi vượt qua thử thách, con người sẽ trưởng thành hơn (dẫn chứng).

– Nêu không có khó khăn thử thách, con người sẽ ỷ lại, không có môi trường để rèn luyện, phấn đấu, không có động lực để vươn lên… (dẫn chứng).

\* Tại sao lòng tốt không thể hiện đúng cách, đúng chỗ có thể gây ra những hậu quả, những hệ lụy nghiêm trọng?

– Lòng tốt rất cần trong cuộc sống…

– Những lòng tốt phải thể hiện đúng cách, đúng chỗ, đúng lúc, hợp hoàn cảnh thì mới có tác dụng… (dẫn chứng).

Bài học nhận thức và hành động:

– Mối quan hệ giữa khó khăn và sự trợ giúp…

– Liên hệ bản thân.

**C. Kết bài:**

- Khẳng định ý nghĩa của vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm.

-Nghị luận xã hội :Câu chuyện về con kiến

**Đề 7: Đọc mẩu chuyện sau:**

Câu chuyện về con kiến

*“Có một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần. Đang bò, kiến gặp phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát, đặt chiếc lá ngang qua vết nứt, rồi vượt qua bằng cách bò lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia con kiến lại tiếp tục tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình”.*

(Theo Hạt giống tâm hồn 5 – Ý nghĩa cuộc sống)

**Bằng một bài văn ngắn, hãy trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa mẩu chuyện trên.**

**A.Mở bài**

-Giới thiệu câu chuyện

-Giới thiệu vấn đề nghị luận:

**B. Thân bài**

**1.Phân tích, bàn luận vấn đề:**

\* Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện:

– Chiếc lá và vết nứt: Biểu tượng cho những khó khăn, vất vả, trở ngại, những biến cố có thể xảy ra đến với con người bất kì lúc nào.

– Con kiến dừng lại trong chốc lát để suy nghĩ và nó quyết định đặt ngang chiếc lá qua vết nứt, rồi vượt qua bằng cách bò lên trên chiếc lá…: biểu tượng cho con người biết chấp nhận thử thách, biết kiên trì, sáng tạo, dũng cảm vượt qua bằng chính khả năng của mình.

 Câu chuyện ngắn gọn nhưng hàm chứa bao ý nghĩa lớn lao về cuộc sống. Con người cần phải có ý chí, nghị lực, thông minh, sáng tạo và bản lĩnh mạnh dạn đối mặt với khó khăn gian khổ, học cách sống đối đầu và dũng cảm; học cách vươn lên bằng nghị lực và niềm tin.

\* Suy nghĩ về ý nghĩa câu chuyện:

– Khẳng định câu chuyện có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc đối với mỗi người trong cuộc đời.

+ Những khó khăn, trở ngại vẫn thường xảy ra trong cuộc sống, luôn vượt khỏi toan tính và dự định của con người. Vì vậy mỗi người cần phải dũng cảm đối mặt, chấp nhận thử thách để đứng vững, phải hình thành cho mình nghị lực, niềm tin, sự kiên trì, sáng tạo để vượt qua.

+ Khi đứng trước thử thách cuộc đời cần bình tĩnh, linh hoạt, nhậy bén tìm ra hướng giải quyết tốt nhất.

+ Khó khăn, gian khổ cũng là điều kiện thử thách và tôi luyện ý chí, là cơ hội để mỗi người khẳng định mình. Vượt qua nó, con người sẽ trưởng thành hơn, sống có ý nghĩa hơn.

**2. Làm sáng tỏ bằng những dẫn chứng tiêu biểu .**

– Không phải bất cứ ai cũng có thái độ tích cực để vượt qua sóng gió cuộc đời. Có người nhanh chóng bi quan, chán nản; có người than vãn, buông xuôi; có người ỷ lại, hèn nhát, chấp nhận, đầu hàng, đổ lỗi cho số phận…. cho dù những khó khăn ấy chưa phải là tất cả (Dẫn chứng) .Ta cần phê phán những người có lối sống đó.

**3. Khẳng định vấn đề và rút ra bài học cuộc sống:**

– Cuộc sống không phải lúc nào cũng bằng phẳng, cũng thuận buồm xuôi gió. Khó khăn, thử thách, sóng gió có thể nổi lên bất cứ lúc nào. Đó là qui tất yếu của cuộc sống mà con người phải đối mặt.

– Phải có ý thức sống và phấn đấu, không được đàu hàng, không được gục ngã mà can đảm đối đầu, khắc phục nó để tạo nên thành quả cho cuộc đời.

**C. Kết luận:**

– Cần phải rèn luyện ý chí, nghị lực, lạc quan, hi vọng và có niềm tin vào cuộc sống. Cần nhất là thái độ sống của mình trước mọi thử thách của cuộc đời